



Tuyên giáo

Cần Thơ

BẢN TIN BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

Kỷ niệm

76

năm Ngày

THƯƠNG BINH - LIỆT SỸ

27/7 1947
2023





Thường trực Thành ủy và các đại biểu dự tại điểm cầu TP Cần Thơ Hội nghị toàn quốc đánh giá tình hình thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức. Ảnh: Phong Dinh.



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Cần Thơ và đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP Cần Thơ tặng Bằng khen của UBND TP Cần Thơ cho các tập thể vì đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Ảnh: Trấn Giang.



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm gia đình
có công với cách mạng ở thôn Phú Gia, Phú Thượng,
Hà Nội năm 1955. Ảnh tư liệu.



Lời Bác dạy sống mãi với thời gian

“Đang khi Tổ quốc lâm nguy, giang sơn, sự nghiệp, mồ mả, đền chùa, nhà thờ của tổ tiên ta bị uy hiếp, cha mẹ, anh em, vợ con, thân thích, họ hàng ta bị đe dọa. Của cải, ruộng nương, nhà cửa, ao vườn, làng mạc ta bị nguy ngập. Ai là người xung phong trước hết để chống cự quân thù, để giữ gìn đất nước cho chúng ta. Đó là những chiến sĩ mà nay một số thành ra thương binh. Thương binh là những người đã hy sinh gia đình, hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ đồng bào. Vì lợi ích của Tổ quốc, của đồng bào, mà các đồng chí chịu ốm yếu, què quặt. Vì vậy Tổ quốc, đồng bào phải biết ơn, phải giúp đỡ những người con anh dũng ấy”

Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia,
Hà Nội, 2011, tập 5, tr 204



Đoàn viên thanh niên thành phố và tuổi trẻ lực lượng vũ trang
thấp nền tri ân các anh hùng, liệt sĩ tại Nghĩa Trang Liệt sĩ TP Cần Thơ
vào dịp 27/7 hàng năm. Ảnh: Lê Phú.

Vấn đề - Sự kiện

NÂNG CAO HƠN NỮA HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC Ở ĐỊA PHƯƠNG, CƠ SỞ (*)

Ban Biên tập Bản tin Tuyên giáo Cần Thơ trân trọng giới thiệu toàn văn Phát biểu kết luận Hội nghị của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Hội nghị sơ kết một năm hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, sáng 19/6/2023.



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu kết luận Hội nghị sơ kết một năm hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

*”Thưa các vị đại biểu,
Thưa toàn thể các đồng chí,*

Hôm nay, tôi rất vui mừng được tham dự Hội nghị sơ kết 01 năm hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh, với sự có mặt đông đủ của tất cả các đồng chí thành viên trong Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, với hơn **2.500** đại biểu, được kết nối trực tuyến từ Trung ương đến địa phương. Đây là một Hội nghị lớn, có ý nghĩa rất quan trọng, thể hiện sự đoàn kết, nhất trí và quyết tâm cao của chúng ta trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ Trung ương đến địa phương.

Thay mặt các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và với tình cảm cá nhân, tôi xin nhiệt liệt chào mừng và cảm ơn các đồng chí đã tham dự Hội nghị rất đầy đủ và đóng góp nhiều ý kiến rất tâm huyết,

trách nhiệm; xin gửi đến toàn thể các đồng chí lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Thưa các đồng chí,

Ban Nội chính Trung ương - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã chuẩn bị rất công phu, chu đáo, đầy đủ các nội dung, tài liệu cho Hội nghị. Ý kiến phát biểu của các đại biểu đều bày tỏ sự thống nhất cao với nội dung báo cáo, đồng thời bổ sung, làm rõ nhiều vấn đề; nêu thêm một số kinh nghiệm quý, cách làm hay và đề xuất, kiến nghị, nhấn mạnh thêm một số nhiệm vụ, giải pháp, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở trong thời gian tới.

Để kết thúc Hội nghị, tôi xin có một số ý kiến có tính chất khái quát lại và phân tích, làm rõ thêm một số vấn đề để chúng ta cùng thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, làm tốt hơn nữa trong thời gian tới. Để cho dễ hiểu, dễ theo dõi, tôi xin tập trung vào trả lời 3 câu hỏi như sau: (1) *Vì sao chúng ta lại phải tổ chức Hội nghị này?*; (2) *Nhìn lại 01 năm hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, kết quả nổi bật đạt được là gì; còn những hạn chế, khó khăn gì; đâu là nguyên nhân và những kinh nghiệm được rút ra?*; (3) *Yêu cầu đặt ra trong thời gian tới đối với Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở là gì và chúng ta phải làm như thế nào để thực hiện được yêu cầu đó?*

I- VÌ SAO CHÚNG TA LẠI TỔ CHỨC HỘI NGHỊ NÀY?

Để trả lời, tôi xin nêu 3 lý do như sau:

(1) Như chúng ta đều biết, Hội nghị Trung ương 5 khoá XIII đã quyết định chủ trương thành

lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để chỉ đạo toàn diện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở. Tôi còn nhớ khi họp bàn về chủ trương này, cũng có ý kiến băn khoăn về hiệu quả hoạt động, bởi trước đây chúng ta cũng đã từng tổ chức Ban Chỉ đạo cấp tỉnh rồi, chỉ khác về cơ chế lãnh đạo; hơn nữa ở phạm vi địa phương thường bị chi phối bởi các mối quan hệ thân quen, gia đình, họ hàng, làng xóm, cho nên khó khăn hơn ở Trung ương. Vậy, sau 01 năm được thành lập, các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã hoạt động như thế nào, kết quả mang lại ra sao? Thông qua Hội nghị hôm nay để chúng ta nhìn nhận, đánh giá những việc đã làm được, những gì chưa làm được; qua đó khẳng định chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có cần thiết, đúng đắn, phù hợp không? ***Đây là lý do thứ nhất, vì sao lại tổ chức Hội nghị này.***

(2) Mặc dù thời gian thành lập và đi vào hoạt động chưa nhiều, mới được 01 năm, nhưng rõ ràng vừa qua nhiều Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã có rất nhiều cố gắng, nỗ lực lớn, quyết tâm cao, có những kinh nghiệm quý, cách làm hay cần phát huy, nhân rộng; nhưng cũng có một số nơi hoạt động còn có những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ. Do vậy, Hội nghị lần này của chúng ta là dịp để chúng ta cùng nhau trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và cùng trao đổi, thảo luận để tìm ra các giải pháp nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở. ***Đây là việc làm cần thiết, có ý nghĩa thiết thực vào lúc này, và cũng là lý do thứ hai, vì sao lại tổ chức Hội nghị hôm nay.***

(3) Vừa qua, có dư luận băn khoăn, vì sao chúng ta chống tham nhũng, tiêu cực quyết liệt, xử lý nghiêm nhiều cán bộ, đảng viên vi phạm như thế, nhưng vẫn xảy ra một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, liên quan đến nhiều cán bộ ở cả Trung ương và địa phương? Dư luận cũng bức xúc, lo lắng trước tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, làm việc cầm chừng, đùn đẩy, né tránh, sợ sai không dám làm? Tình trạng những nhiều, gây phiền hà khi giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp ("*tham nhũng vặt*") vẫn còn diễn ra, chưa được ngăn chặn, xử lý hiệu quả? Tôi đã từng nói, có một bộ phận cán bộ, công chức, nhân viên trực tiếp có quan hệ với dân thì cửa quyền, hách dịch, sách nhiễu, gây đủ thứ phiền hà, khó khăn cho dân; một số người có chức, có quyền giữ tác phong quan cách, gia trưởng, phụ trách địa phương nào, đơn vị nào thì như một "*ông vua con*" ở đấy. Đây

là những vấn đề bức xúc và cũng là yêu cầu, đòi hỏi của người dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của chúng ta, tuy đã làm tốt rồi, nhưng cần phải làm tốt hơn nữa trong thời gian tới. ***Đó cũng là mục đích, yêu cầu và cũng là lý do thứ ba, vì sao lại tổ chức Hội nghị này.***

II- NHÌN LẠI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC CẤP TỈNH SAU 01 NĂM THÀNH LẬP: KẾT QUẢ LÀ GÌ? NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM?

Thưa các đồng chí,

Qua nghe báo cáo và các ý kiến phát biểu của nhiều đồng chí tại Hội nghị hôm nay, chúng ta vui mừng thấy rằng, chỉ sau 01 năm thành lập, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã triển khai tương đối toàn diện các mặt công tác theo chức năng, nhiệm vụ được giao, và đạt được những kết quả bước đầu rất quan trọng, góp phần tạo chuyển biến ngày càng rõ nét hơn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở. Kết quả cụ thể trong báo cáo đã nêu đầy đủ, tôi chỉ xin tóm tắt và khái quát lại một số kết quả nổi bật sau đây:

Một là, các đồng chí đã khẩn trương thành lập Ban Chỉ đạo, sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, sớm đi vào hoạt động nền nếp, bài bản và hiệu quả. Chỉ trong một thời gian ngắn, trong vòng 2 tháng, tất cả 63/63 địa phương đã thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, với thành phần nhân sự tham gia Ban Chỉ đạo cơ bản bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, theo đúng quy định của Trung ương. Điều này cho thấy, các đồng chí đã triển khai, thực hiện rất nghiêm túc chủ trương của Trung ương, thể hiện sự đồng lòng, quyết tâm cao trong việc đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở. Điều rất mừng là, nhiều Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã vận dụng sáng tạo các kinh nghiệm của Ban Chỉ đạo Trung ương, khẩn trương xây dựng Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ, hoạt động rất nền nếp, bài bản, tạo sự chuyển biến mới trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và tập thể Thường trực Ban Chỉ đạo; bản thân các đồng chí ngồi vào đây đã phải rất gương mẫu, quyết liệt, mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở, tạo chuyển biến rất tốt, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao. Đây là kết quả tích cực bước đầu, thể hiện đúng tinh thần "*Tiền hô hậu ủng, Trên dưới đồng lòng, Dọc ngang thông suốt*".

Hai là, các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã khẩn trương, tích cực triển khai thực hiện ngay nhiệm vụ được giao, nhất là đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực; tạo chuyển biến mới trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở; bước đầu khắc phục được hạn chế mà lâu nay ta vẫn nói là “trên nóng, dưới lạnh”. Các đồng chí đã tập trung chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra các lĩnh vực dễ tham nhũng, tiêu cực hoặc có nhiều dư luận, đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm liên quan đến các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương. Các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã trực tiếp tiến hành gần 150 cuộc kiểm tra, giám sát về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; qua kiểm tra, giám sát đã phát hiện nhiều sai phạm; kiến nghị xử lý nhiều tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Một số Ban Chỉ đạo tiến hành được nhiều cuộc kiểm tra, giám sát, như: Lâm Đồng, Hải Phòng, Nghệ An, Cần Thơ, Lạng Sơn,...

Tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm được nhiều vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực tồn đọng kéo dài, liên quan đến cán bộ lãnh đạo địa phương, dư luận bức xúc, mà trước đây không xử lý được, nay có Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã xử lý được rồi có đúng không? Chỉ trong một năm, sau khi được thành lập, các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã rà soát, đưa 600 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực vào diện theo dõi, chỉ đạo để tập trung chỉ đạo xử lý. Nhiều địa phương đã phát hiện, khởi tố, điều tra, xử lý nhiều vụ án lớn, nhiều cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy quản lý, trong đó có cả nguyên Bí thư, nguyên Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở, Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Phú Yên, Khánh Hòa, Thanh Hóa, Lào Cai, Hoà Bình, Quảng Ninh, Hà Nam, Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, An Giang,...

Có thể thấy, kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực ở địa phương đã có sự chuyển biến rõ nét từ sau khi các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh được thành lập và đi vào hoạt động; số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực được phát hiện, khởi tố mới tăng cao (*Tính từ khi thành lập đến nay, các địa phương trong cả nước đã khởi tố 530 vụ án, 1.858 bị can về tội tham nhũng, tăng gấp 1,5 lần về số vụ án và tăng hơn 800 bị can so với năm 2021*); số vụ, việc có tính chất nghiêm trọng, phức tạp và số cán bộ giữ cương vị lãnh đạo,

quản lý, cả đương chức và đã nghỉ hưu vi phạm bị phát hiện, xử lý cũng nhiều hơn, không còn tình trạng “nhẹ trên, nặng dưới”, “hạ cánh an toàn” như trước đây; góp phần quan trọng từng bước khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, giờ đây “trên nóng” dưới cũng ngày càng nóng lên. Đây cũng là câu trả lời thuyết phục nhất đối với những băn khoăn, lo lắng của một số cán bộ, đảng viên và Nhân dân về hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Ba là, cùng với việc tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực, các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh cũng đã quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục; phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, báo chí và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhiều Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã quan tâm chỉ đạo thông tin kịp thời về kết quả kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tăng cường giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, gây nhiều bức xúc trong Nhân dân; giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức của cán bộ, đảng viên; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các thông tin do báo chí nêu về tham nhũng, tiêu cực; tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Bốn là, các đồng chí đã quan tâm chỉ đạo tăng cường sự phối hợp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị chức năng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhất là chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chức năng tăng cường phối hợp, thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ chế phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án của Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương. Từ khi thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đến nay, các cơ quan chức năng qua kiểm tra, thanh tra đã phát hiện, chuyển cho cơ quan điều tra hơn 280 vụ việc có dấu hiệu tội phạm, tăng gần gấp 3 lần so với 1 năm trước khi thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Chỉ đạo xây dựng, ban hành nhiều quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng của địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, bảo đảm sự nghiêm minh, đồng bộ, kịp thời giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật hành chính, đoàn thể và xử lý hình sự đối với cán bộ, đảng viên vi phạm. Dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, các cơ quan chức năng cũng đã phối hợp ngày càng chặt chẽ, nhịp nhàng, hiệu quả hơn, không để xảy ra tình trạng mà trước đây ta

vẫn hay nói là “quyền anh, quyền tôi”, “cua cày càng, cá cày vây”, không anh nào chịu anh nào; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực sự đã trở thành một phong trào, một xu thế không làm không được, được dư luận, Nhân dân rất hoan nghênh, đồng tình, ủng hộ, vì đã có nhân tố mới là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở.

Năm là, mặc dù mới đi vào hoạt động, nhưng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã phát huy được vai trò, trách nhiệm của Thường trực Ban Chỉ đạo và các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo, tạo ra sức mạnh tổng hợp, như tôi đã nói là không ai có thể đứng ngoài cuộc được. Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thành ủy đã phát huy tốt vai trò là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, chủ động, sâu sát và có nhiều đổi mới trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là công tác tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch công tác; phối hợp tham mưu đưa nhiều vụ án, vụ việc vào diện Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Nhân dịp này, tôi xin được thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, nhiệt liệt hoan nghênh, chúc mừng thành tích và biểu dương sự nỗ lực, cố gắng, những đóng góp thiết thực của các đồng chí.

Thuta các đồng chí,

Những kết quả bước đầu đạt được sau một năm thành lập là cơ sở thực tiễn, khẳng định chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là đúng đắn, cần thiết, kịp thời, được dư luận, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao. Vậy nguyên nhân và kinh nghiệm rút ra là gì để chúng ta tiếp tục nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trong thời gian tới? Trên cơ sở báo cáo và ý kiến phát biểu của các đồng chí, tôi xin khái quát lại và nhấn mạnh thêm một số nguyên nhân và kinh nghiệm sau đây:

Một, trước hết là sự kế thừa, tiếp nối kinh nghiệm sau 10 năm hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh phải có quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch sát hợp; lề lối, cách thức làm việc khoa học, chặt chẽ, bài bản, nền nếp; phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và như tôi vẫn thường nói là “*đúng vai, thuộc bài*”. Tập thể Ban Chỉ đạo phải là một tập thể mạnh, đoàn kết, thống nhất cao; từng thành viên Ban Chỉ đạo, nhất là đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo, phải thực sự gương mẫu, liêm chính, có bản lĩnh, quyết tâm cao, nói đi đôi với làm, và đã làm là phải có hiệu quả.

Hai, phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, chặt chẽ, quyết liệt của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; phát hiện và chỉ đạo xử lý kịp thời, dứt điểm những khâu yếu, việc khó, có nhiều vướng mắc; chọn lĩnh vực trọng tâm, nhiệm vụ trọng yếu để tập trung chỉ đạo, tạo bước đột phá; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc; kịp thời điều chuyển, thay thế cán bộ nào không hoàn thành nhiệm vụ và bố trí cán bộ phù hợp.

Ba, phải thực sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các cơ quan chức năng trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo; kịp thời chấn chỉnh những khâu, mắt xích yếu; khi có quan điểm khác nhau thì phải cùng nhau trao đổi và khi đã thống nhất thì quyết tâm thực hiện; dù ý kiến cá nhân khác nhau, nhưng tập thể đã bàn, đã thống nhất, quyết định, là phải làm; đồng lòng làm, làm quyết liệt.

Bốn, phải có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, nhất là phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan truyền thông và báo chí; doanh nghiệp, doanh nhân; sự đồng tình, ủng hộ của Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phải dựa vào dân, lắng nghe dân, phải tập trung giải quyết những phản ánh, kiến nghị, những khiếu nại, tố cáo, bức xúc của Nhân dân về tham nhũng, tiêu cực.

Năm, phát huy vai trò và trách nhiệm Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trong tham mưu triển khai, phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo. Thực tế cho thấy, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh có cơ cấu thành phần, cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, hoạt động như nhau, nhưng có địa phương làm tốt, có địa phương làm chưa tốt, một trong những yếu tố quan trọng là hiệu quả hoạt động của Cơ quan Thường trực. Do vậy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thành ủy phải chủ động, sáng tạo, bản lĩnh, quyết liệt, dám đương đầu, mạnh dạn tham mưu, đổi mới phương thức, cách làm, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng; vừa tham mưu thực hiện các công việc cụ thể, thường xuyên, hằng ngày của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo, đồng thời vừa chú trọng nghiên cứu, tham mưu những vấn đề lớn, dài hạn để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

III- VỀ YÊU CẦU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC NÂNG CAO HƠN NỮA HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO CẤP TỈNH VÀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC Ở ĐỊA PHƯƠNG, CƠ SỞ TRONG THỜI GIAN TỚI

Thư các đồng chí,

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, phải thừa nhận rằng, trong thời gian qua, hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chúng ta vẫn còn những tồn tại, hạn chế, như Báo cáo đã nêu. Rất mong các đồng chí nghiêm túc, thẳng thắn nhìn lại những việc đã làm tốt, những việc làm chưa tốt, phân tích kỹ nguyên nhân để thấy rõ hơn trách nhiệm của mình và tìm ra những giải pháp hữu hiệu để khắc phục những tồn tại, hạn chế; tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ hơn nữa trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng Đảng, Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh, củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Hội nghị của chúng ta đã thống nhất, đồng tình cao với các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới mà Báo cáo đã nêu. Tôi xin nhấn mạnh, lưu ý thêm một số vấn đề sau đây:

Một là, cần quán triệt, nhận thức sâu sắc hơn nữa về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; phải hoạt động nền nếp, bài bản, thực chất, theo đúng chức năng, nhiệm vụ; hiệu quả công tác ngày càng cao.

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy thành lập, chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy và Ban Chỉ đạo Trung ương trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương. Có thể nói, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh là “cánh tay nối dài” của Ban Chỉ đạo Trung ương, với chức năng là chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương. Do vậy, các đồng chí phải nắm vững chức năng, nhiệm vụ, tổ chức công việc, hoạt động của Ban Chỉ đạo phải hết sức khoa học, chặt chẽ, bài bản, nền nếp, bảo đảm thực chất, có kết quả cụ thể, rõ ràng, tránh phô trương, hình thức, “thành lập cho có”, “được chăng hay chớ”; nhất là tránh tình trạng “đầu voi, đuôi chuột”, lúc ra mắt thì rầm rộ, nhưng sau cứ thưa thớt, nguội lạnh dần. Muốn thế, phải có chương trình, kế hoạch, quy chế làm việc một cách bài bản, chặt chẽ; kiểm tra, đôn đốc thường xuyên; phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo rõ ràng; đồng thời khẩn trương xây dựng, ban hành đầy đủ các quy định, quy trình công tác nội bộ, tuân thủ nghiêm chế độ làm việc; sau mỗi phiên họp, cuộc họp phải có thông báo kết luận và chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện mang lại kết quả cụ thể, để cán bộ, đảng viên, và Nhân dân thấy được sự chuyển biến rõ rệt qua từng phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Hôm họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương mới đây, tôi đã nói, ngay việc thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh cũng đã là răn đe rồi; yêu cầu các đồng chí phải nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, quyết liệt đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; không trông chờ, ỷ lại vào cấp trên. Trung ương không làm thay các đồng chí, Ban Chỉ đạo Trung ương chỉ chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chứ không làm thay công việc của các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, trừ những vụ việc lớn, khó, phức tạp, liên quan đến nhiều địa phương, hoặc có liên quan đến cả Trung ương và địa phương, thì Ban Chỉ đạo Trung ương chỉ đạo phối hợp xử lý. Tất nhiên là Ban Chỉ đạo Trung ương, mà trực tiếp, cụ thể ở đây là Ban Nội chính Trung ương - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương, phải tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc; nếu nơi nào không làm, hoặc làm không đến nơi, đến chốn, thì phải đề xuất xử lý trách nhiệm, trước hết là trách nhiệm người đứng đầu Ban Chỉ đạo cấp tỉnh nơi đó.

Hai là, phải tiếp tục chỉ đạo nâng cao hơn nữa trách nhiệm của cấp ủy đảng, tính tiên phong, gương mẫu, kiên trì xây dựng văn hoá liêm chính của cán bộ, đảng viên; chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục tư tưởng sợ sai, dùn dẩy, né tránh, làm việc cầm chừng của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Tiếp tục chỉ đạo làm tốt hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa cá nhân, thói ích kỷ vụ lợi, “lợi ích nhóm”. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải có tính chiến đấu cao; chủ động phòng ngừa, tự phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phải luôn luôn gương mẫu, quyết liệt; tự soi, tự sửa; nói đi đôi với làm; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tránh tình trạng “chân mình còn lấm bê bê, lại cầm bó đuốc đi rê chân người!”. Từng thành viên Ban Chỉ đạo, cấp ủy, tổ chức đảng cần xác định lĩnh vực, địa bàn trọng tâm, trọng điểm, những nơi có nhiều dư luận, phản ánh, đơn, thư về tham nhũng, tiêu cực để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ; xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân né tránh, dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực. Cơ quan,

đơn vị, địa phương nào nếu tự kiểm tra, giám sát không phát hiện tham nhũng, tiêu cực, mà sau đó các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của Trung ương lại phát hiện có tham nhũng, tiêu cực, thì người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương đó phải chịu trách nhiệm và phải có hình thức xử lý nghiêm khắc.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hoá liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Trước hết, phải xây dựng ý thức tự giác chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích; xây dựng, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; trọng liêm sỉ, danh dự; biết xấu hổ khi bản thân và người thân mắc vào tham nhũng, tiêu cực. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; cán bộ giữ cương vị càng cao càng phải tiên phong, gương mẫu.

Đồng thời, đấu tranh loại bỏ tư tưởng bần lười, cho rằng nếu đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quá mạnh sẽ làm cản trở sự phát triển, làm nhụt chí sự sáng tạo; những biểu hiện làm “*cầm chừng*”, “*phòng thủ*”, “*che chắn*”, giữ an toàn, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Khẩn trương chỉ đạo kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh, khắc phục ngay tình trạng này; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương để làm gương, tạo sự cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung. Tôi đã nói nhiều lần rồi, nay vẫn xin nhắc lại: “*Nếu ai có tư tưởng ấy thì hãy sớm đứng sang một bên, để người khác làm*”.

Ba là, tập trung chỉ đạo phát hiện, xử lý kịp thời, dứt điểm những khâu yếu, việc khó, điểm nghẽn; những vấn đề cấp bách, bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; tạo chuyển biến tích cực hơn nữa trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, cơ sở.

Trước hết, các đồng chí cần tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về tham nhũng, tiêu cực để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Kết hợp việc kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp với việc tăng cường, nâng cao hiệu

quả công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng; chú ý tập trung vào các lĩnh vực dễ tham nhũng, tiêu cực hoặc có dư luận về tham nhũng, tiêu cực, về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống. Khi phát hiện thấy sai phạm thì phải xử lý kiên quyết, nghiêm minh, đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính của Nhà nước, đoàn thể và xử lý hình sự; không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, và không chịu sự tác động không trong sáng của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào.

Chỉ đạo kiên quyết, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, nhân viên nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; khắc phục bằng được tệ “*tham nhũng vặt*”, gây bức xúc trong xã hội, làm tổn thương tình cảm và niềm tin của Nhân dân. Chống tham nhũng, tiêu cực trước hết phải giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân; vừa kiên quyết xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực lớn, nghiêm trọng, phức tạp, vừa phải kiên trì xử lý dứt điểm những vụ việc tiêu cực liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Thực sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân là một chủ trương chiến lược, một vấn đề cơ bản trong đường lối của Đảng ta. Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm; việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta, như Bác Hồ đã dạy.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện sớm, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực; nhất là chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Trong đó, tập trung chỉ đạo, phối hợp xử lý dứt điểm các vụ, việc liên quan đến công ty Việt Á, AIC, FLC, Vạn Thịnh Phát, đang kiểm và các vụ án, vụ việc liên quan đến cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, góp phần chuẩn bị tốt nhân sự cho Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ tới; kiên quyết không để nhân sự có sai phạm, tham nhũng, tiêu cực lọt vào cấp ủy các cấp.

Bốn là, lãnh đạo, chỉ đạo phát huy mạnh hơn nữa vai trò của các cơ quan, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội. Tăng cường các phiên chất vấn, giải trình về việc phát hiện và xử lý

tham nhũng, tiêu cực; chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý và đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị; tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân trực tiếp phản ánh, tố giác tham nhũng, tiêu cực, góp ý với cấp ủy đảng về công tác cán bộ. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp, đối thoại với công dân; tiếp nhận và kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề Nhân dân phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh cần lập đường dây nóng hoặc phương thức phù hợp để tiếp nhận những thông tin về công tác chống tham nhũng, tiêu cực của Nhân dân.

Năm là, tiếp tục tham mưu, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực và các cơ quan chức năng làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Xin lưu ý các đồng chí, thành viên Ban Chỉ đạo trước hết phải là những người thực sự gương mẫu, trong sạch, *liêm - dũng - chính - trực*, không bị cám dỗ bởi bất cứ lợi ích nào và cũng không ngại bất cứ lực cản không trong sáng nào, dám nói, dám làm, kiên quyết làm vì lợi ích chung. Nếu các đồng chí không gương mẫu, giữ mình, vướng vào tham nhũng, tiêu cực, thì còn nói được ai? Xử lý được ai? Do vậy, phải thường xuyên quan tâm kiện toàn Ban Chỉ đạo, kịp thời điều chỉnh, thay thế những thành viên yếu, không đáp ứng yêu cầu.

Các Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thành ủy - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo phải nỗ lực, cố gắng vươn lên khẳng định vị thế, vai trò là trung tâm khâu nối, phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương; chủ động, tích cực, sáng tạo tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; sâu sát, cụ thể, kiên trì, quyết liệt trong tham mưu chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực ở địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chức năng thực hiện các kết luận chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Nội chính Trung ương để chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

Tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan chức năng trong công tác

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án,... Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định để ngăn ngừa có hiệu quả sự tác động tiêu cực, không lành mạnh vào hoạt động của các cơ quan này. Phải quan tâm chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thật sự có bản lĩnh, thật sự liêm chính, trong sạch; không chịu bất cứ sức ép không trong sáng của tổ chức, cá nhân nào; bất cứ sự cám dỗ, mua chuộc nào của những kẻ phạm tội. Tôi đã nói nhiều rồi, nay xin nhắc lại: *Phải phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành liêm chính ngay trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*. Đồng thời, có chính sách đãi ngộ hợp lý; tạo điều kiện thuận lợi và động lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nỗ lực phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc.

Thưa các đồng chí,

Hơn ai hết, các đồng chí đang ngồi ở đây và đang dự Hội nghị tại các điểm cầu trong cả nước là lực lượng nòng cốt, xung kích, đi đầu trong cuộc chiến chống “*giặc nội xâm*”. Tôi mong rằng, sau Hội nghị này, các đồng chí sẽ nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, hoàn thành xuất sắc trọng trách của mình trước Đảng, trước Nhân dân và đất nước, tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là ở địa phương, cơ sở mình, đáp ứng mong muốn và kỳ vọng của Nhân dân về thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh. Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là cuộc chiến hết sức khó khăn, phức tạp, nhưng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng, ủng hộ của Nhân dân, nhất định tham nhũng, tiêu cực sẽ được ngăn chặn, đẩy lùi, bởi “*Non cao vẫn có đường trèo. Đường dâu hiểm nghèo vẫn có lối đi*”⁽¹⁾. Tinh thần là thế và chúng ta phải phát huy mạnh mẽ hơn nữa, quyết liệt hơn nữa, hiệu quả cao hơn nữa.

Một lần nữa tôi xin chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Chúc Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực các tỉnh, thành phố trong cả nước thời gian tới có thêm ý chí mới, quyết tâm mới, kinh nghiệm mới và đặc biệt là những kết quả mới.

Xin cảm ơn các đồng chí!” ●

Theo <https://dangcongsan.org.vn>

(1) *Tục ngữ và ca dao Việt Nam*, NXB. Giáo dục, 1999 (tái bản lần thứ 5).

* *Đầu đề do Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam đặt.*



NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ TƯ TƯỞNG TRONG THỜI KỲ MỚI

PGS. TS. Đào Duy Quát

*Nguyên Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương*

Để hoàn thành thắng lợi sứ mệnh lịch sử trong thời kỳ phát triển mới của đất nước, Đảng phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.



THỐNG NHẤT NHẬN THỨC VỀ TƯ TƯỞNG VÀ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG

Trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN), Đảng ta xác định xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện là nhiệm vụ then chốt, là vấn đề quyết định đến vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Theo đó, xây dựng Đảng về tư tưởng giữ vai trò trọng yếu trong quá trình hoạt động của Đảng. Muốn xác định đúng nhiệm vụ và những giải pháp khả thi nhằm nâng cao chất lượng xây dựng Đảng về tư tưởng trong thời kỳ mới, trước hết cần thống nhất nhận thức.

Một là, về tư tưởng.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, mọi tư tưởng đều được rút ra từ kinh nghiệm; là sự phản ánh đúng đắn hay phản ánh xuyên tạc hiện thực. Nhưng tư tưởng không đơn thuần là sự phản ánh thế giới khách quan, mà trên cơ sở phản ánh thế giới khách quan, tư tưởng xác định con đường để cải tạo thế giới. Vì vậy, nội dung của bất kỳ tư tưởng nào cũng bao hàm những mục đích và

những nhiệm vụ của hoạt động thực tiễn. Đó là sự khác nhau căn bản giữa tư tưởng với các hình thức phản ánh khác.

Sau khi xuất hiện, tư tưởng có tính độc lập tương đối và ảnh hưởng tích cực trở lại sự phát triển của hiện thực. Những tư tưởng khác nhau có tác dụng với hiện thực theo hướng khác nhau. Tư tưởng phản động phản ánh xuyên tạc hiện thực sẽ kìm hãm sự phát triển của xã hội, còn tư tưởng tiên tiến phản ánh đúng đắn hiện thực và thể hiện lợi ích của các giai cấp cách mạng thì thúc đẩy sự phát triển của xã hội theo hướng tiến bộ...

Vận dụng những luận điểm của C.Mác, Lênin đã bác bỏ thuyết tự phát, các xu hướng bè phái, vô chính phủ trong phong trào công nhân. Theo Lênin, Đảng Macxit phải đưa lý luận của Chủ nghĩa xã hội (CNXH) vào phong trào công nhân và tổ chức công nhân thành đội quân cách mạng: "...Sự thống nhất tư tưởng của giai cấp dựa trên cơ sở của nguyên lý của chủ nghĩa Mác, được củng cố bằng sự thống nhất vật chất của tổ chức, tập hợp hàng triệu lao động thành một đạo quân của giai cấp công nhân"⁽¹⁾.

Là người sáng lập, rèn luyện và lãnh đạo Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng chính thức Đảng một cách toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong công tác xây dựng Đảng, Người xác định trước hết là xây dựng Đảng về tư tưởng chính trị. Người cho rằng chỉ có chủ nghĩa Mác - Lênin mới là “cái cẩm nang thần kỳ” để đưa cách mạng đến thành công. Về tầm quan trọng của lý luận chính trị, Hồ Chí Minh nhắc lại lời của V.Lênin: “Không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng” “chỉ Đảng nào có được một lý luận tiên phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong”. Người cũng nhấn mạnh: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”.

Theo Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng về tư tưởng trước hết là xác lập thế giới quan và hệ tư tưởng của giai cấp công nhân - giai cấp tiên tiến nhất của thời đại. Người chỉ rõ, cái quyết định bản chất giai cấp công nhân không chỉ ở số lượng đảng viên xuất thân từ công nhân mà cơ bản ở nền tảng tư tưởng của Đảng - đó là chủ nghĩa Mác - Lênin, cương lĩnh, đường lối vì độc lập dân tộc và CNXH...; là học thuyết về sự phát triển xã hội, đồng thời là vũ khí tư tưởng để Đảng làm tròn vai trò tiên phong, lãnh đạo cách mạng.

Hồ Chí Minh luôn yêu cầu Đảng phải coi trọng công tác xây dựng Đảng về tư tưởng. Theo đó, giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng phải là công việc quan trọng hàng đầu: “Đảng phải chống cái thói xem nhẹ học tập lý luận vì không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là “mù chính trị” thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng”(2); “Phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, trước hết trong những cán bộ cốt cán của Đảng”(3). Xây dựng Đảng về tư tưởng không chỉ làm cho lý luận, thế giới quan và phương pháp luận Mác - Lênin thấm nhuần trong toàn Đảng, giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, mà còn làm cho Đảng và mỗi đảng viên không ngừng nâng cao ý chí phấn đấu, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, đấu tranh không khoan nhượng với các luận điệu xuyên tạc, phản động...

Hồ Chí Minh cũng luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên học tập chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ để thấm nhuần chủ nghĩa này, mà phải biết vận

dụng sáng tạo vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Phải nắm vững phép duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, căn cứ vào thực tiễn để xác định đúng quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật; sáng tạo; không máy móc, giáo điều, rập khuôn, bảo thủ. Theo đó, mỗi đảng viên phải thường xuyên tu dưỡng rèn luyện, trau dồi tư tưởng chính trị, đạo đức; nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình; thực hiện tốt việc nêu gương, nói đi đôi với làm, lý luận gắn liền với thực tế...

Xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng không ngoài mục đích làm cho toàn Đảng thống nhất một ý chí, đoàn kết, cùng toàn dân đồng lòng thực hiện thắng lợi cương lĩnh, đường lối, chính sách...

Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức là trọng trách của công tác tư tưởng.

Hai là, về công tác tư tưởng.

Công tác tư tưởng là hoạt động có mục đích của một giai cấp, một chính Đảng nhằm hình thành, phát triển, truyền bá hệ tư tưởng trong quần chúng, thúc đẩy quần chúng hành động vì lợi ích của chủ thể hệ tư tưởng.

Đối với Đảng ta, công tác tư tưởng là một bộ phận cấu thành rất quan trọng trong toàn bộ hoạt động cách mạng của mình; cùng với công tác tổ chức trực tiếp góp phần xây dựng Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Tiến hành công tác tư tưởng nhằm vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng cơ sở khoa học, thực tiễn để hình thành cương lĩnh, đường lối, chính sách trong từng thời kỳ; đem lại cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân sự giác ngộ về thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cộng sản, biến nó thành niềm tin, lý tưởng, thành nguyên tắc đạo đức, tình cảm cách mạng; cổ vũ, động viên tích cực, tự giác, sáng tạo của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN.

Công tác tư tưởng góp phần quan trọng vào việc hình thành thượng tầng kiến trúc mới về mặt hình thái ý thức; xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; giáo dục, bồi dưỡng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện...

Lịch sử hơn 90 năm lãnh đạo công tác tư tưởng Đảng ta đã tổng kết, rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu, nhất là những nguyên tắc công tác tư tưởng, bao gồm: nguyên tắc tính Đảng; nguyên tắc tính khoa học; nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn; nguyên tắc toàn Đảng làm công tác tư tưởng, trước hết là bí thư, cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Nguyên tắc “tính Đảng” là nguyên tắc cơ bản nhất của công tác tư tưởng; là biểu hiện tập trung của tính giai cấp, có nghĩa tính Đảng là tính giai cấp ở trình độ triệt để nhất, sâu sắc nhất, tự giác nhất. Theo đó, khi tiến hành các hoạt động tư tưởng, cán bộ phải đứng vững trên lập trường giai cấp, luôn xuất phát từ thế giới quan Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, coi đó là cơ sở khoa học, mục đích và nội dung cốt lõi của công tác tư tưởng; phải bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối và sự lãnh đạo của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác mọi tư tưởng thù địch, sai trái...

Nguyên tắc “tính khoa học” trước hết phải tuân thủ những quy luật vận động biến đổi của tư tưởng, tâm lý con người và của xã hội; phải biết dựa vào thành tựu của các khoa học khác để từng bước nâng cao trình độ khoa học của hoạt động tư tưởng. Tính khoa học đòi hỏi khi tiến hành công tác tư tưởng phải quán triệt thế giới quan, phương pháp luận Mác-xít, trước hết là quan điểm lịch sử cụ thể đối với các sự kiện, hiện tượng, quá trình diễn ra trong đời sống xã hội; khi xác định và lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện, chủ thể làm công tác tư tưởng phải tính đến không chỉ tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trong nước và thế giới, mà còn phải tính đến đặc điểm dân tộc, địa phương, trạng thái ý thức xã hội, tâm lý, tư tưởng, tình cảm... của từng nhóm xã hội, từng con người cụ thể. Đồng thời, phải thường xuyên đổi mới, sáng tạo những nội dung, hình thức và phương pháp phù hợp với sự vận động và phát triển; biết vận dụng những thành tựu khoa học - công nghệ và kịp thời sử dụng những phương tiện hiện đại vào công tác tư tưởng.

Tính khoa học của công tác tư tưởng còn được thể hiện ở tính chân thật. Tính chân thật đảm bảo sức mạnh cho công tác tư tưởng, là tiêu chuẩn quan trọng của công tác tư tưởng. Theo đó, khi đánh giá tình hình phải kiên quyết khắc phục bệnh chủ quan, phiến diện, một chiều, tô hồng hoặc bôi đen, chạy theo thành tích... Tính khoa học còn được thể hiện ở nghệ thuật nói, nghệ thuật viết và phương pháp, phương thức, tình cảm giàu tính sáng tạo nhằm đem lại hiệu quả cao.

Nguyên tắc “thống nhất giữa lý luận với thực tiễn”: Lý luận phải xuất phát từ thực tiễn và trở lại phục vụ nhiệm vụ thực tiễn, soi đường cho thực tiễn cách mạng. Thực tiễn là cơ sở của lý luận, là tiêu chuẩn để kiểm nghiệm tính đúng đắn của lý luận. Nguyên tắc này đòi hỏi công tác tư tưởng

phải gắn với thực tiễn cuộc sống, thực tiễn cách mạng, thực tiễn đấu tranh của quần chúng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phải luôn nắm được tư tưởng, tâm trạng của các tầng lớp xã hội trước mỗi sự kiện, chủ trương, chính sách... Chỉ có gắn chặt với thực tiễn mới kịp thời phát hiện được những nhân tố mới, những kinh nghiệm hay để tổng kết, nhân rộng; phát hiện kịp thời những yếu kém, khuyết điểm, sai lầm để khắc phục, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách. Chỉ gắn với thực tiễn, công tác tư tưởng mới khắc phục được “bệnh” giáo điều, lý thuyết suông, nhất là tệ chạy theo thành tích, báo cáo không trung thực. Tổng kết thực tiễn là phương pháp căn bản thực hiện sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong công tác tư tưởng nhằm khắc phục chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa kinh nghiệm.

Nguyên tắc “toàn Đảng làm công tác tư tưởng, trước hết là bí thư, cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan đơn vị” xuất phát từ vị trí, vai trò, nhiệm vụ: Đảng ta là chủ thể của công tác tư tưởng. Nguyên tắc này được xác lập từ nội hàm của công tác tư tưởng với 3 quá trình: 1) Phát triển, vận dụng sáng tạo hệ tư tưởng thành cương lĩnh, đường lối, chính sách; 2) Truyền bá hệ tư tưởng, cương lĩnh, đường lối, chính sách; 3) Hiện thực hóa cương lĩnh, đường lối, chính sách. Theo đó, bí thư, cấp ủy là người lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư tưởng; Ban Tuyên giáo là cơ quan tham mưu của cấp ủy về những lĩnh vực liên quan, đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo; đội ngũ cán bộ chuyên trách là các chiến sĩ xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa; đảng viên phải trực tiếp tham gia các quá trình làm công tác tư tưởng của tổ chức Đảng nơi mình sinh hoạt, đồng thời trực tiếp làm công tác tư tưởng với quần chúng, tích cực tu dưỡng, rèn luyện để làm gương cho quần chúng noi theo.

CẦN TIẾP TỤC XÁC ĐỊNH RÕ NỘI HÀM XÂY DỰNG ĐẢNG VỮNG MẠNH VỀ TƯ TƯỞNG

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục xác định những nội dung liên quan đến xây dựng Đảng về tư tưởng. Trong đó, công tác tư tưởng phải kết hợp giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, làm cho tư tưởng tiến bộ tích cực thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, có tác dụng uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, cải tạo những tư tưởng lạc hậu... Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung phương thức công tác tư tưởng, bảo đảm tính Đảng, tính khoa học, tính chiến đấu, tính thực tiễn, kịp thời, hiệu quả; nâng cao chất lượng

tuyên truyền, giáo dục học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Dự báo sát, chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng kịp thời xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tăng cường quản lý và định hướng hoạt động của các cơ quan báo chí. Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ phục vụ công tác tuyên truyền bảo đảm an ninh tư tưởng trên môi trường không gian mạng. Nâng tầm tư duy lý luận của Đảng, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn nghiên cứu lý luận, cung cấp kịp thời cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Kết hợp chặt chẽ hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn để nâng cao bản lĩnh chính trị. Tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên. Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các trường chính trị...

Hệ thống các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Đảng về tư tưởng được Đảng ta tiếp tục xác định và bổ sung tại Đại hội XIII là đúng đắn, đáp ứng được mục tiêu yêu cầu xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế trong phương hướng và chưa xác định rõ mục tiêu, nội dung trong hệ thống 4 nhiệm vụ giải pháp nhằm xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng.

Theo chúng tôi, cần xác định rõ nội hàm xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng trong thời kỳ mới là:

Thứ nhất, theo Hồ Chí Minh, Đảng muốn vững mạnh về tư tưởng chính trị thì phải “có chủ nghĩa làm cốt”, trong Đảng ai cũng phải hiểu, phải theo chủ nghĩa ấy. Đại hội VII của Đảng đã xác định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho cách mạng. Do đó, nội hàm xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng trong thời kỳ mới là phải làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như thế giới quan, phương pháp luận Mác - Lênin, Hồ Chí Minh thấm nhuần trong toàn Đảng và giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội. Mỗi cán bộ, đảng viên không những thấm nhuần mà còn biết vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng, xác định, hiện thực hóa đường lối, chủ trương, chính sách.

Thứ hai, phải tiếp tục xây dựng, triển khai thực chất, hiệu quả, sâu, rộng những giải pháp, biện pháp

làm cho toàn Đảng thực sự là một ý chí vững mạnh, đoàn kết, thống nhất, đồng lòng cùng toàn dân thực hiện thắng lợi Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng. Phải tăng cường về “chất” công tác giáo dục, hướng dẫn đảng viên thường xuyên tu dưỡng rèn luyện, trau dồi tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; thực sự nghiêm túc, tự giác trong tự phê bình và phê bình; thực sự làm gương, nêu gương trước quần chúng.

Thứ ba, trong hệ thống 4 nhiệm vụ giải pháp xây dựng Đảng về tư tưởng, phần giải pháp còn định tính. Vì vậy, cần định lượng từng biện pháp, xác định rõ tổ chức, cơ quan nào phải thực hiện, thời hạn hoàn thành. Muốn xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng thì phải có giải pháp đột phá trong củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan tham mưu về công tác tư tưởng từ Trung ương đến cơ sở; có giải pháp khả thi về đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tham mưu công tác tư tưởng; chú trọng *giải pháp tổng thể* trong quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ lý luận, giảng viên lý luận, báo cáo viên, phóng viên - biên tập viên báo chí, văn nghệ sĩ...

Thứ tư, đề nghị Ban Bí thư xem xét, có quyết định về việc: các cấp ủy thực hiện giao ban tư tưởng định kỳ và đột xuất để nắm tư tưởng, phối hợp chỉ đạo các “binh chủng” tiến hành các hoạt động tư tưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị; đồng thời chỉ đạo xử lý các tình huống, điểm nóng tư tưởng... Định kỳ, các đồng chí thường trực cấp ủy phải xuống cơ sở để nắm tư tưởng và đối thoại với Nhân dân.

Thứ năm, trong đổi mới nội dung, phương thức nâng cao chất lượng công tác tư tưởng cần bổ sung nguyên tắc: Toàn Đảng làm công tác tư tưởng, trước hết là bí thư cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị ●

Hệ thống các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Đảng về tư tưởng được Đảng ta tiếp tục xác định và bổ sung tại Đại hội XIII là đúng đắn, đáp ứng được mục tiêu yêu cầu xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng trong thời kỳ mới.

Theo <https://www.tuyengiao.vn>

(1) Từ điển Bách khoa Việt Nam, Nxb. Từ điển Bách Khoa. H, 2003, t.4, tr.705.

(2) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: Giáo trình cao cấp lý luận chính trị Xây dựng Đảng cộng sản Việt Nam, Nxb. Lý luận chính trị. H, 2019.

(3) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2011, t.11, tr.43.

Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

SỰ KIỆN MÍT TINH

KỶ NIỆM 150 NĂM CÁCH MẠNG TƯ SẢN PHÁP (14/7/1789 - 14/7/1939), ĐỈNH CAO CỦA CAO TRÀO MẶT TRẬN DÂN CHỦ Ở CẦN THƠ

P.LLCT&LSD

Đầu năm 1939, tình hình nước Pháp có nhiều chuyển biến, chính quyền tư sản Pháp ngày càng lộ rõ bộ mặt phản động chống lại phong trào đấu tranh của Nhân dân do Đảng Cộng sản Pháp lãnh đạo. Sau khi Daladier lên nắm chính quyền đã ra lệnh cho nhà cầm quyền ở Đông Dương tăng cường bóc lột Nhân dân¹, ráo riết bắt thanh niên đi lính và dùng mọi biện pháp để hạn chế phong trào dân chủ do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo, chúng thường xuyên công kích, xuyên tạc Đảng ta, tiến hành khủng bố, nhấn chìm các phong trào đấu tranh của Nhân dân ta.

Trước tình hình trên, cùng với cả nước, Đảng bộ tỉnh Cần Thơ đã chủ trương củng cố lại cơ sở Đảng và liên hệ với tổ chức quần chúng nhằm tập hợp rộng rãi các tầng lớp Nhân dân tạo thế đấu tranh công khai. Nhiều cuộc mít tinh chống tăng thuế, chống bắt lính, đòi thực hiện các quyền tự do, dân chủ, đòi tăng lương cho công nhân, giảm tô, giảm tức cho nông dân đã liên tiếp nổ ra. Một sự kiện đặc biệt với mục đích biểu dương lực lượng Mặt trận dân chủ trong tỉnh Cần Thơ là nhân kỷ niệm 150 năm cuộc Cách mạng tư sản Pháp (14/7/1789 - 14/7/1939), Tỉnh ủy Cần Thơ quyết định tổ chức cuộc mít tinh công khai với quy mô lớn tại thị xã Cần Thơ với sự đồng ý và chỉ đạo trực tiếp của Xứ ủy và Liên Tỉnh ủy. Sau đó, công tác chuẩn bị về lực lượng tham dự, lực lượng bảo vệ, nội dung các bài phát biểu được tiến hành khẩn trương, chu đáo.

Dưới sự hướng dẫn của Tỉnh ủy Cần Thơ, các quận chuẩn bị cả về mặt tổ chức, tư tưởng cho quần chúng được cử đi dự mít tinh và bảo đảm có mặt tại tỉnh trong đêm ngày 13/7/1939. Các chi bộ Đảng trong thị xã được giao nhiệm vụ tổ chức lực lượng tự vệ để giữ gìn trật tự, bảo vệ cuộc mít tinh. Đồng thời, tổ chức đón tiếp các đồng chí đại biểu ở thành phố Sài Gòn và các quận ở xa về dự như: Cầu Kè, Trà Ôn, Phụng Hiệp. Đồng chí Dương Bạch Mai -

Thành viên Hội đồng thành phố Sài Gòn và đồng chí Đặng Văn Quang với tư cách phóng viên báo chí đã đến gặp Chánh Tham biện Cần Thơ đặt vấn đề về tổ chức mít tinh kỷ niệm Cách mạng tư sản Pháp năm 1789. Chánh Tham biện khó tìm được lý do chối từ, vì ta tổ chức cuộc mít tinh công khai có xin phép và mời các nhà chức trách đến dự; hơn nữa, đây là sự kiện kỷ niệm lớn về Cách mạng tư sản Pháp mà hằng năm chính quyền thực dân Pháp vẫn tiến hành. Điều này đã buộc chính quyền phải cho phép tổ chức lễ kỷ niệm và hứa tham dự. Tuy nhiên, chúng ra lệnh cho bọn tay sai tìm mọi cách gây khó khăn, trở ngại việc tổ chức mít tinh. Bọn cầm quyền ra lệnh cho các chủ xe đò, chủ tàu chỉ được chạy một chuyến vào buổi sáng ngày 13/7 để hạn chế số người từ các quận xa về thị xã. Vì vậy, đoàn đại biểu Cầu Kè, Trà Ôn gồm 30 người, do đồng chí Nguyễn Ngươn Hanh hướng dẫn phải đến 5 giờ chiều ngày 13/7 mới đến thị xã Cần Thơ.

Đêm ngày 13/7, hơn 100 đại biểu các quận xa đã đến thị xã Cần Thơ. Các truyền đơn, khẩu hiệu, lời phát biểu đã được Chi bộ công nhân Nhà in An Hà in xong trong đêm ngày 13/7. Ban trật tự được thành lập với hơn 100 thanh niên, có băng tay và phù hiệu để bảo vệ cuộc mít tinh. Địa điểm mít tinh tại rạp Casino². Nhưng vào ngày 14/7, gần đến giờ khai mạc mít tinh, chủ rạp bị bọn mật thám đe dọa nên từ chối không cho ta thuê rạp với lý do máy phóng thanh bị hỏng và rạp chật hẹp... Đúng 8 giờ sáng, quần chúng với đội ngũ chỉnh tề, đã tập trung đông đảo trước cửa rạp Casino. Đến 9 giờ sáng, làn sóng người tràn ngập đường Delanoue, cửa rạp vẫn đóng kín. Trong khi đó, Chánh Tham biện chưa cấp giấy phép cho mít tinh. Tuy nhiên, trước áp lực của quần chúng, chủ rạp và Chánh Tham biện buộc phải chấp nhận mở cửa rạp. Mười lăm phút sau khi cửa mở, có trên 1.000 quần chúng được vào, số còn

lại phải đứng ngoài rạp và xếp thành hàng dọc theo đường Delanoue.

Trong buổi khai mạc còn có sự tham gia của phóng viên báo Mới, báo Dân Chúng và một số chính trị phạm ở Đông Dương được đích thả về. Đồng chí Nguyễn Ngươn Hanh (Xã Trinh) 70 tuổi, nhà cách mạng lão thành có uy tín được cử làm Chủ tịch danh dự và đọc lời khai mạc, cả hội trường vỗ tay hoan hô vang dội. Tiếp đó, đồng chí Dương Bạch Mai giới thiệu các diễn giả, đều là những chủ tịch đoàn, hầu hết là những đảng viên cộng sản, trong đó có nữ đồng chí Hà Thị Lan (Hồng Hoa) thay mặt cho nữ giới. Đồng chí Dương Bạch Mai phát biểu, nêu lên ý nghĩa lịch sử của cuộc Cách mạng tư sản Pháp năm 1789. Sau cùng, đồng chí kêu gọi tất cả mọi người đoàn kết đấu tranh để phòng thủ Đông Dương, yêu cầu nhà đương cục trang bị súng cho Nhân dân để chống phát xít, phòng thủ đất nước. Các diễn giả³ đại diện cho công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, trí thức, học sinh phát biểu ý sôi nổi, nêu rõ vai trò của từng giới trong cuộc cách mạng hiện tại và kêu gọi giới mình nêu cao tinh thần Cách mạng tư sản Pháp năm 1789, đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ và bình đẳng; đồng thời, yêu cầu nhà cầm quyền vũ trang cho Nhân dân phòng thủ Đông Dương, chống phát xít, chống chiến tranh. Mỗi lần diễn giả dứt lời, cả hội trường và ngoài đường hoan hô vang dậy. Sau cùng, Chủ tịch đoàn cuộc mít tinh đã tập hợp các ý kiến phát biểu thành bản nghị quyết thông qua mít tinh với nội dung chính sau đây:

- 1- Ban hành cấp tốc các quyền tự do, dân chủ và toàn xá chính trị phạm.
- 2- Ban hành triệt để luật lao động và tăng lương theo giá sinh hoạt.
- 3- Trừng trị bọn cướp đất.
- 4- Tri thức đủ việc làm và được đối đãi ngang hàng với người Pháp, lương bổng bằng nhau, khi hai bên có bằng cấp bằng nhau thì ngang bằng phận sự.
- 5- Lập thêm nhiều trường học để học sinh có đủ trường để học.
- 6- Phụ nữ được hưởng quyền lợi như nam giới.
- 7- Thành lập những Ủy ban chống phát xít, vũ trang cho Nhân dân để phòng thủ Đông Dương. Thẳng tay trừng trị bọn thân Nhật.

Cuộc mít tinh kết thúc, hàng ngàn cánh tay giơ cao biểu quyết tán thành, cùng với tiếng hoan hô vang dậy, mọi người đồng thanh hát vang bài Quốc ca Pháp và bài Quốc tế ca hùng tráng, trang nghiêm, thúc giục tinh thần đấu tranh cách mạng.

Những tên mật thám và bọn tay sai len lỏi trong cuộc mít tinh khi nghe tiếng hát cách mạng cất cao, chúng hoảng hốt đứng yên đến kết thúc mít tinh. Quần chúng xếp thành hàng ngũ chỉnh tề, tuần hành biểu dương lực lượng trên đường phố, cổ động các tầng lớp Nhân dân. Đây là lần đầu tiên kể từ ngày thành lập Đảng, Đảng bộ Cần Thơ tổ chức cuộc mít tinh công khai với quy mô lớn. Những người cộng sản đã hiên ngang nói lên tiếng nói của Đảng; đồng thời tiêu biểu cho ý nguyện của các tầng lớp Nhân dân và hát vang bài Quốc tế ca hùng tráng trước sự bất lực của kẻ thù.

Phát huy thắng lợi của cuộc mít tinh tại thị xã Cần Thơ, ngay hôm sau các quận Trà Ôn, Ô Môn, Phụng Hiệp đã tổ chức mít tinh tại thị trấn, tuyên truyền về thắng lợi của cuộc mít tinh lớn tại thị xã và kêu gọi các tầng lớp Nhân dân đấu tranh giành quyền dân chủ, dân sinh, đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, chống chiến tranh đế quốc. Cuộc mít tinh ở thị xã Cần Thơ năm 1939 kết thúc thắng lợi đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước của Nhân dân trong tỉnh và gây tiếng vang trong vùng. Sự kiện đấu tranh sôi nổi này là đỉnh cao của cao trào mặt trận dân chủ, kết thúc giai đoạn 1936 - 1939 ở tỉnh Cần Thơ để chuyển sang giai đoạn mới và tạo tiền đề cho Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ở Cần Thơ năm 1940, tiến tới Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 thành công ●

¹ Năm 1939, thuế ở Đông Dương tăng 10 triệu đồng, ngoài ra Đông Dương phải đóng góp 40 triệu đồng mua công trái.

² Rạp Casino trước đây còn gọi là rạp Léopol ở đường Delanoue, sau đó là rạp Thanh Bình đường Phan Đình Phùng.

³ Các diễn giả gồm: Đồng chí Nguyễn Văn Lợi nói về giai cấp trong cuộc cách mạng; đồng chí Nguyễn Thế Ngọc đại diện giai cấp công nhân, nói về vai trò của thợ thuyền; đồng chí Đặng Văn Quang đại diện giới trí thức; đồng chí Hồ Bá Phúc đại diện cho thanh niên học sinh; đồng chí Hà Thị Lan (Hồng Hoa) đại diện cho phụ nữ; đồng chí Nguyễn Văn Sơn đại diện giới nông dân; đồng chí Lê Văn Kiệt đề cập vấn đề phòng thủ Đông Dương.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ, Lịch sử Đảng bộ thành phố Cần Thơ, tập I (1929 - 1945), xuất bản 2020.

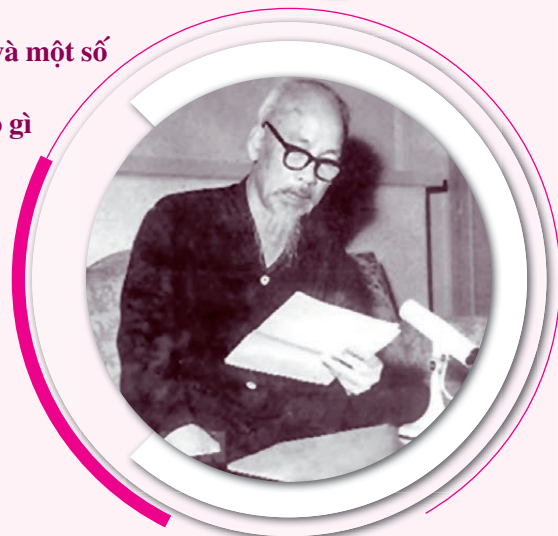
- Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ, Lịch sử Đảng bộ thành phố Cần Thơ, tập II (1945 - 1954), xuất bản 2020.

- Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội - 2006.

Kỷ niệm 57 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi
“KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP, TỰ DO”
(17/7/1966 - 17/7/2023)

BQK

“...Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song Nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, Nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh

đọc lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược tại Hà Nội, tháng 7 năm 1966. Ảnh tư liệu.

Là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trích trong lời kêu gọi chống đế quốc Mỹ, cứu nước, được Đài Tiếng nói Việt Nam truyền đi sáng ngày 17/7/1966 trong thời điểm đế quốc Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh Mỹ và quân các nước chư hầu vào tham chiến trực tiếp trên chiến trường miền Nam; đồng thời, leo thang đánh phá miền Bắc bằng không quân và hải quân nhằm đe dọa ý chí đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước của dân tộc Việt Nam. Lời kêu gọi “*Không có gì quý hơn độc lập tự do*” là động lực tinh thần to lớn thúc đẩy các thế hệ người Việt Nam đồng tâm, nhất trí, anh dũng, kiên cường, sẵn sàng hiến dâng máu xương, chiến đấu, hy sinh đánh thắng hai đế quốc đầu sỏ, hung bạo, giải phóng dân tộc và trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, trở thành dân tộc tiêu biểu cho lương tri của nhân loại trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới ở thế kỷ XX.

Hiện nay, tình hình thế giới, khu vực, trong nước có nhiều diễn biến hết sức phức tạp, khó lường; song giá trị của lời kêu gọi

“*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” vẫn không hề thay đổi. Chân lý đó đã, đang và sẽ tiếp tục được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đó cũng chính là cội nguồn để tạo nên “*những thành tựu có ý nghĩa lịch sử*” góp phần nâng cao uy tín, vị thế của dân tộc Việt Nam trên trường quốc tế ●

*Kỷ niệm 69 năm Ngày ký kết Hiệp định Genève
(20/7/1954 - 20/7/2023)*

Giá trị lịch sử to lớn và ý nghĩa thời đại



*Quang cảnh phiên họp khai mạc Hội nghị Genève.
Ảnh tư liệu.*

✍ D. Minh (t/h)

Cách đây 69 năm, ngày 20/7/1954, Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết tại Genève (Thụy Sĩ). Đây là thắng lợi có ý nghĩa lịch sử và bài học to lớn của cách mạng nước ta, buộc chính phủ Pháp phải cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Đó là dấu mốc lịch sử quan trọng không chỉ đối với Việt Nam mà còn đối với cả nhân loại.

Hiệp định Genève được ký kết sau hơn hai tháng diễn ra hội nghị quốc tế ở Genève, là văn bản pháp lý quốc tế, ghi nhận các quyền dân tộc cơ bản của 3 nước Đông Dương; đồng thời phản ánh thắng lợi của Việt Nam trong cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp với bước ngoặt cuối cùng là chiến thắng Điện Biên Phủ. Hiệp định

Genève mở ra thời kỳ mới cho lịch sử và cách mạng Việt Nam cũng như cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Hiệp định Genève đã khẳng định vị thế của Việt Nam trên thế giới trong tư cách là một quốc gia độc lập, thống nhất, có chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Lần đầu tiên, Pháp và Mỹ phải chính thức công nhận điều đó và cam kết

không can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Văn kiện lịch sử này là bằng chứng về tính chính nghĩa của cuộc đấu tranh của Nhân dân và tính tất thắng của cách mạng ở Việt Nam.

Hiệp định này buộc những kẻ nước ngoài xâm lược phải rút khỏi để Nhân dân Việt Nam tự quyết định vận mệnh của mình trong cuộc tổng tuyển cử

dự định được tiến hành sau đó 2 năm trên phạm vi cả nước. Đó là thắng lợi chính trị và pháp lý quốc tế vô cùng to lớn và quan trọng đối với Việt Nam tiếp theo những thắng lợi về quân sự mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ.

Hiệp định Genève khích lệ và tạo động lực mới cho phong trào đấu tranh vì hòa bình và độc lập dân tộc, chống chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc, vì tự do và các quyền dân tộc cơ bản trên thế giới. Thắng lợi quân sự và chính trị, pháp lý và ngoại giao của Việt Nam đã góp phần đáng kể vào việc làm sụp đổ hệ thống thuộc địa trên thế giới và dẫn dắt các dân tộc đi tới thắng lợi cuối cùng trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới cũng như chống chủ nghĩa đế quốc...

Hiệp định Genève để lại nhiều bài học với giá trị to lớn đối với Nhân dân Việt Nam và các dân tộc yêu chuộng tự do và hòa bình, đấu tranh cho độc lập và các quyền dân tộc cơ bản trên thế giới. Thế giới

ngày nay đã khác nhiều so với cách đây hơn sáu thập kỷ. Dù vậy, ý nghĩa thời đại của Hiệp định Genève vẫn còn rất giá trị và thời sự. Thắng lợi về chính trị và pháp lý quốc tế của Việt Nam với Hiệp định Genève là những nhân tố rất quan trọng đối với thắng lợi về chính trị và pháp lý của Việt Nam với Hiệp định Paris năm 1973. Những bài học kinh nghiệm về ngoại giao từ Hội nghị Genève và Hiệp định Genève đã phát huy tác dụng cao độ trong quá trình đàm phán ở Hội nghị Paris để đạt được kết quả là Hiệp định Paris.

Nhiều bài học lịch sử với giá trị to lớn đối với Nhân dân Việt Nam và các dân tộc yêu chuộng tự do và hòa bình, đấu tranh cho độc lập và các quyền dân tộc cơ bản trên thế giới được đúc kết sau Hiệp định Genève. Đó là sự kiện định độc lập và tự chủ, vững tin vào chính nghĩa và công lý, đoàn kết và hợp tác quốc tế. Đó là bài học về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại, bài học về nắm bắt và hòa nhập vào dòng

chảy của thời đại để nhận biết, tạo dựng và tận dụng thời cơ vươn tới thắng lợi cuối cùng.

Ngày nay, bảo vệ lợi ích dân tộc giữa những chuyển biến nhanh chóng và sâu sắc trong môi trường chính trị, an ninh, đối ngoại, kinh tế và kinh tế đối ngoại cũng như trong điều kiện hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa luôn là thách thức hàng đầu và phức tạp nhất đối với mọi quốc gia, đặc biệt đối với các quốc gia phải đối phó với những tham vọng ích kỷ và vô lý của những đối tác lớn hơn.

Ý nghĩa và giá trị của những sự kiện lịch sử mang tầm vóc thời đại như Hiệp định Genève vẫn có và thậm chí càng có tác dụng to lớn cả về thực tiễn lẫn lý luận. 69 năm qua, từ thực tiễn lịch sử để lại nhiều kinh nghiệm quý báu để giải quyết các vấn đề về bảo vệ độc lập chủ quyền, lãnh thổ, vùng trời, vùng biển, đảo trong quan hệ giữa Việt Nam và các nước trong khu vực và thế giới trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế •



Ngày 02/9/1955, Bác Hồ cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước tới đặt vòng hoa viếng các liệt sỹ tại Nghĩa trang Mai Dịch, Hà Nội. Ảnh: Bảo tàng Hồ Chí Minh.



Ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7/1947

BBT (t/h)

Ngày Thương binh - Liệt sỹ có ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội sâu sắc, đó là:

- Thể hiện sự tiếp nối truyền thống “hiếu nghĩa bác ái”, “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ

người trồng cây” của dân tộc; thể hiện sự biết ơn, trân trọng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đối với những người đã hy sinh, cống hiến vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

- Khẳng định việc chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công là vinh dự, là trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và của mọi người, của thế hệ hôm nay và mai sau đối với sự cống hiến, hy sinh của các anh hùng, liệt sỹ, thương binh cho độc lập, tự do của dân tộc, cho hạnh phúc của Nhân dân.

- Góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, qua đó phát huy tinh thần yêu nước, củng cố và bồi đắp niềm tin vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn ●

15/7/1950 - Ngày truyền thống lực lượng Thanh niên xung phong

Ngày 15/7/1950, theo Chỉ thị của Bác Hồ, Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam thành lập Đội Thanh niên xung phong (TNXP) công tác Trung ương đầu tiên tại núi Hồng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên với 225 đội viên để phục vụ chiến dịch Biên giới.

Mục đích thành lập Đội TNXP là nhằm “Phát huy sức mạnh dõng non lấp biển của tuổi trẻ, xung phong phục vụ cuộc kháng chiến cứu nước đi đến toàn thắng và làm “trường học lớn” đào tạo rèn luyện đội ngũ cán bộ của Đảng, Nhà nước phục vụ công cuộc kiến quốc, xây dựng Chủ nghĩa xã hội tương lai”.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, lực lượng Thanh niên xung phong nước ta có nhiều đóng góp to lớn, xứng đáng là niềm tự hào của tuổi trẻ Việt Nam. Ngày 30/6/1995, thể theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ đội viên TNXP các thế hệ, Thủ tướng Chính phủ lúc bấy giờ



là đồng chí Võ Văn Kiệt đã ký Quyết định số 382/TTg lấy ngày 15/7 hàng năm làm Ngày truyền thống của Lực lượng Thanh niên xung phong Việt Nam ●

Đại đội Thanh niên xung phong 20/12 miền Nam lấy thân mình làm trụ cầu để đồng đội tải thương binh. (Ảnh tư liệu: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia). Ảnh tư liệu.

Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của thành phố Cần Thơ

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY CHỈ ĐẠO VIỆC TRIỂN KHAI HƯỞNG ỨNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM NĂM 2023

Ngày 15/5/2023, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Công văn số 756-CV/TU về lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai hưởng ứng Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023.

✍ B.B.T (t/h)

Thực hiện Công văn số 1294-CV/BDVTW ngày 03/4/2023 của Ban Dân vận Trung ương về việc đề nghị tham mưu lãnh đạo hưởng ứng Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023. Để triển khai hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thành phố thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 14/5/2015 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam” và Công văn số 174-CV/TU ngày 02/6/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy “Về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 14/5/2015 của Ban Bí thư”, nhằm nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam.

Thứ hai, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023 (từ ngày 01/8 đến ngày 31/8/2023) đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế ở địa phương, đơn vị; đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa của các hoạt động hưởng ứng Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023, kêu gọi sự đoàn kết, cùng chung tay đóng góp để khắc phục hậu quả chất độc hóa học và hỗ trợ, giúp đỡ, đảm bảo chăm lo đầy đủ, kịp thời cho các nạn nhân bị ảnh hưởng bởi chất độc da cam/dioxin trên địa bàn thành phố nói riêng và cả nước nói chung.

Thứ ba, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ quan có liên quan tích cực phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố tổ chức triển khai Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023; vận động nguồn lực cùng sẻ chia, cùng chung tay xoa dịu nỗi đau da cam, đảm bảo các hoạt động được tổ chức thiết thực, hiệu quả, phù hợp và có sức lan tỏa cao.

Thứ tư, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, hỗ trợ, phối hợp với Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố trong vận động nguồn lực xã hội, tổ chức các hoạt động thiết thực chăm sóc, giúp đỡ những nạn nhân và gia đình những nạn nhân khó khăn; đồng thời, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên hưởng ứng tham gia nhân tin từ thiện “Chung tay xoa dịu nỗi đau da cam”.

Thứ năm, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023; phối hợp với các cơ quan báo, đài địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai phát động, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp nhằm tích cực hưởng ứng Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023.

Thứ sáu, Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thành phố, các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác khắc phục hậu quả chất độc da cam; tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố tham gia hưởng ứng Tháng Hành động vì nạn nhân chất độc da cam năm 2023.

Thứ bảy, Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện nội dung Công văn này; quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để kịp thời chỉ đạo •

CHỈ THỊ CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY VỀ TĂNG CƯỜNG CÁC HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 20 NĂM THÀNH LẬP THÀNH PHỐ CẦN THƠ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG (01/01/2004 - 01/01/2024)

✍ B.B.T (t/h)

Ngày 31/5/2023, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 24-CT/TU về tăng cường các hoạt động kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024).

Đảng bộ, chính quyền, quân và dân thành phố Cần Thơ đang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động thiết thực kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024). Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong đời sống chính trị, tinh thần của Đảng bộ và Nhân dân thành phố, là dịp để ôn lại, khơi dậy và phát huy những giá trị truyền thống lịch sử cách mạng vẻ vang và những thành tựu thành phố đạt được trong thời gian qua, góp phần vào sự phát triển của đất nước.

Để các hoạt động kỷ niệm đảm bảo ý nghĩa và hiệu quả, Ban Thường vụ Thành ủy yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhận thức đầy đủ, sâu sắc việc kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương là nhiệm vụ trọng tâm của hệ thống chính trị và Nhân dân thành phố. Trên cơ sở đó, các hoạt động kỷ niệm được tổ chức ý nghĩa thiết thực, tiết kiệm gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, chung sức, đồng lòng, nỗ lực, phấn đấu, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị

quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội “Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ”.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về lịch sử hình thành và những thành tựu nổi bật của thành phố đạt được trong thời gian qua; khơi dậy mạnh mẽ tình yêu quê hương, đất nước, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, niềm vinh dự, tự hào, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đồng thời, kêu gọi, phát huy mọi nguồn lực, tiềm năng và lợi thế, phấn đấu xây dựng và phát triển Cần Thơ trở thành thành phố trung tâm vùng, là thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long, đóng góp tích cực và lớn hơn nữa vào thành tựu chung của cả nước.

3. Tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, các phong trào hành động cách

mạng thiết thực chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương; đẩy nhanh tiến độ triển khai để sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố và các địa phương; đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phấn đấu mỗi địa phương, đơn vị trong toàn thành phố có các công trình, phần việc chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương.

4. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức trọng thể lễ kỷ niệm quy mô cấp thành phố; các địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch với các hoạt động thiết thực, sát hợp với tình hình thực tiễn, hướng tới kỷ niệm như: tổ chức hội thảo, biểu dương các điển hình tiên tiến, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, triển lãm, thể dục thể thao, du lịch, phát hành kỷ yếu, lịch sử đảng bộ của địa phương, đơn vị, lịch sử của ngành...; thực hiện các công trình, phần việc chào mừng phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị. Quá trình tổ chức các hoạt động phải trang trọng, bảo đảm ý nghĩa, thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc, đáp ứng nhu cầu cho Nhân dân. Quan tâm chỉnh trang, bảo vệ cảnh quan, vệ sinh môi trường, đường phố, giao thông nông thôn khang trang, sáng, xanh, sạch, đẹp,

tạo không khí vui tươi, phấn khởi trên địa bàn thành phố.

5. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan biên soạn tài liệu, hướng dẫn các cấp, các ngành và cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo không khí hăng hái, phấn khởi, thi đua sôi nổi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố, thiết thực chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024), đảm bảo trang trọng, ý nghĩa, thiết thực, an toàn và tiết kiệm.

6. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương; chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, giúp Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các cấp, các ngành thực hiện tốt Chỉ thị này và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

Chỉ thị này được phổ biến đến chi bộ.

(Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 04/7/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về hướng tới kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương) •



Ảnh: Lê Phú



Ảnh: Lê Phú

HƯỚNG DẪN TUYÊN TRUYỀN kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024)

Ngày 09/6/2023, Ban Tuyên giáo Thành ủy ban hành Hướng dẫn số 41-HD/BTGTU tuyên truyền kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024).

✍ B.B.T (t/h)

Nhằm tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận xã hội để triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công

nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; qua đó, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng cống hiến, vươn lên của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân thành phố góp phần xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển nhanh và bền vững; quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Hướng dẫn nêu rõ nội dung tập trung tuyên truyền đó là:

Một là, tuyên truyền những thành tựu nổi bật của thành phố qua 20 năm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương: về phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại.

Hai là, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; ghi nhận, biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị và các tầng lớp Nhân dân qua 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương.

Ba là, tuyên truyền những thành tựu nổi bật của thành phố qua 20 năm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương: về phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại.

Bốn là, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; ghi nhận, biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị và các tầng lớp Nhân dân qua 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương.

Về hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử Đảng bộ thành phố Cần Thơ, Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân thành phố và Trang thông tin điện tử các cơ quan, ban ngành, đoàn thể các cấp từ thành phố đến cơ sở. Bên cạnh đó, tổ chức các cuộc thi, thực hiện các bộ sản phẩm tuyên truyền trên nền tảng mạng xã hội; biên tập, xuất bản, tái bản các ấn phẩm chào mừng. Đăng ký các công trình, phần việc, các sản phẩm phục vụ thiết thực nhu cầu thiết yếu trong đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân thành phố.

Ngoài ra, thực hiện tuyên truyền thông qua lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên các cấp. Thực hiện băng rôn, khẩu hiệu, panô, ấn phẩm tuyên truyền trực quan tại các địa điểm công cộng. Trưng bày chuyên đề và triển lãm bộ ảnh về thành tựu 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương. Tổ chức các hội thi, hội diễn, cuộc thi sáng tác ca khúc, bài vọng cổ ca ngợi truyền thống anh hùng, nét đẹp của con người và vùng đất Cần Thơ trong đấu tranh cách mạng; ca ngợi những thành tựu trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là thành tựu 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương.

Thời gian tuyên truyền: Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị tập trung tuyên truyền từ quý II năm 2023; cao điểm vào tháng 11 năm 2023.

Thời gian treo cờ Tổ quốc, khẩu hiệu tuyên truyền, cao điểm từ ngày 05/12/2023 đến hết ngày 05/01/2024.

MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nhiệt liệt chào mừng 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024)!
2. Đảng bộ, chính quyền, dân và quân thành phố Cần Thơ quyết tâm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!
3. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố Cần Thơ quyết tâm xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh!
4. Đảng bộ, chính quyền, dân và quân thành phố phấn đấu xây dựng Cần Thơ là thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long!
5. Đảng bộ, chính quyền, dân và quân thành phố ra sức thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024)!
6. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!
7. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!
8. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta! ●

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Kỷ niệm 20 năm
THÀNH LẬP THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
(01/01/2004 - 01/01/2024)

I. BỐI CẢNH CẦN THƠ TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XI (diễn ra từ ngày 21 tháng 10 đến ngày 26 tháng 11 năm 2003), Quốc hội đã thông qua và ban hành Nghị quyết số 22/2003/QH11 ngày 26/11/2003 về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh; trong đó, chia tách tỉnh Cần Thơ thành thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương và tỉnh Hậu Giang.

Xuất phát từ vị thế của Cần Thơ - là trung tâm của vùng, đóng vai trò động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội cho cả vùng đồng bằng sông Cửu Long phát triển trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đồng thời, Cần Thơ có vị trí quan trọng trong chiến lược quốc phòng, an ninh quốc gia; vì vậy, việc chia tách tỉnh Cần Thơ thành thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương và tỉnh Hậu Giang là yêu cầu khách quan cho sự phát triển của thời kỳ mới.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2004, thành phố Cần Thơ chính thức đi vào hoạt động, trong điều kiện vị thế mới với những khó khăn cơ bản, tất yếu ở giai đoạn đầu khi mới chia tách thành phố: cơ sở vật chất, các phương tiện kỹ thuật phục vụ nhiệm vụ; nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu; điều kiện kinh phí, ngân sách còn nhiều khó khăn, trong khi yêu cầu đặt ra đối với một thành phố trực thuộc Trung ương là rất lớn và những áp lực phải giải quyết từ các vấn đề phát sinh trong tiến trình đô thị hóa...

Tiếp đó, những ảnh hưởng từ thực trạng suy thoái kinh tế toàn cầu, vấn đề nợ công ở các nước Châu Âu, bạo loạn chính trị thuộc khu vực Trung Đông, Bắc Phi...; tình hình sản xuất đình đốn, cầu nội địa sụt giảm, hàng tồn kho lớn; các mặt hàng thủy, hải sản (sản phẩm đặc trưng của vùng) ngày

càng thu hẹp về diện tích nuôi, sức cạnh tranh chưa đủ mạnh; doanh nghiệp đa số quy mô vừa và nhỏ với năng lực cạnh tranh, hoạt động sản xuất kinh doanh kém. Bên cạnh đó, những khó khăn về tình hình thiên tai, dịch bệnh, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng nhu cầu cho việc phát triển... đã tác động không nhỏ đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của thành phố.

Song, với sự quan tâm của Trung ương cụ thể là sự ra đời của Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX), ngày 17 tháng 02 năm 2005 “về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” cùng với sự nỗ lực phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn, thách thức và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị; tinh thần đoàn kết, nhất trí, chung sức chung lòng của đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố; sự ủng hộ nhiệt tình của các tỉnh bạn, thành phố từng bước vượt qua khó khăn, đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Kết quả nổi bật sau 5 năm chia tách tỉnh, vào ngày 24 tháng 6 năm 2009, thành phố Cần Thơ đã được công nhận trở thành đô thị loại I trực thuộc Trung ương.

II. NHỮNG KẾT QUẢ QUAN TRỌNG CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ SAU GẦN 20 NĂM TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Ngày 01 tháng 01 năm 2024, thành phố Cần Thơ tròn 20 năm trực thuộc Trung ương, là bước ngoặt đánh dấu sự phát triển quan trọng của thành phố Cần Thơ sau 20 năm chia tách, xây dựng và phát triển.

1. Thành tựu thành phố Cần Thơ sau gần 20 năm xây dựng và phát triển (2004 - 2022)

1.1. Phát triển kinh tế

- *Tăng trưởng kinh tế:* duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức khá, tổng sản phẩm trên địa bàn giai



Ảnh: Lê Phú

đoạn 2004 - 2010 tăng bình quân 15,18%/năm; GRDP giai đoạn 2011 - ước năm 2023 tăng bình quân 5,87% (trong đó, tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2011 - 2015 tăng bình quân 5,94%, giai đoạn 2016 - 2019 tăng bình quân 6,90%, riêng năm 2020, 2021 kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh COVID-19, đà tăng trưởng của các ngành, lĩnh vực chủ yếu chậm lại, tăng trưởng kinh tế năm 2020 giảm (0,53%) và năm 2021 giảm (1,68%). Năm 2022, 2023 thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, tình hình kinh tế - xã hội thành phố tiếp tục phục hồi, khởi sắc, thúc đẩy tăng trưởng năm 2022 đạt mức tăng cao 12,38% so với năm 2021 và dự kiến tăng trưởng năm 2023 sẽ tăng 9,5% so với năm 2022.

Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người (GRDP bình quân đầu người) năm 2022 đạt 86,063 triệu đồng, tăng hơn 8,5 lần so với năm 2004 - thu nhập bình quân đầu người đạt 10,023 triệu đồng).

- Về công nghiệp: tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp thành phố giai đoạn 2001 - 2005 đạt 17,57%; giai đoạn 2006 - 2010 đạt 18,53%; giai đoạn 2011 - 2015 đạt 6,32% và giai đoạn 2016 - 2020 đạt 6,07%. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp (giá hiện hành) sơ bộ năm 2022 đạt 29.019 tỷ đồng, tăng gấp 2,34 lần so với năm 2004.

Về thương mại - dịch vụ: hoạt động thương mại được đầu tư phát triển đa dạng, theo hướng văn minh, hiện đại với các loại hình siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, chợ truyền thống¹... tạo thị trường hàng hóa phong phú, bước đầu thể hiện vai trò tổng đại lý, phân phối hàng hóa cho vùng ở cả thành thị và nông thôn.

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiếp tục duy trì ở mức cao; năm 2022 đạt 113.008 tỷ đồng (tăng gấp 14,27 lần so với năm 2004).

+ Xuất khẩu hàng hóa tăng bình quân 10,22%/năm.

+ Tổng kim ngạch xuất khẩu tiếp tục tăng qua từng giai đoạn: 2005 - 2010 đạt 4,3 tỷ USD; 2010 - 2015 đạt 8,1 tỷ USD; 2015 - 2020 đạt 10,9 tỷ USD (giai đoạn 2001 - 2005 đạt 1,29 tỷ USD). Thị trường xuất khẩu ngày càng được mở rộng; đến nay thành phố có quan hệ xuất khẩu với gần 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.

Riêng lĩnh vực dịch vụ, một số ngành dịch vụ đang trở thành trung tâm của vùng như:

Dịch vụ tài chính - ngân hàng: hiện nay trên địa bàn thành phố có 48 chi nhánh tổ chức tín dụng và 07 quỹ tín dụng Nhân dân với tổng số 257 địa điểm giao dịch ngân hàng.

Tổng vốn huy động hằng năm đều tăng, từ 4.815 tỷ đồng năm 2005, tăng lên 25.383 tỷ đồng năm 2010, đạt 49.135 tỷ đồng năm 2015 và đạt 87.043 tỷ đồng năm 2020; riêng năm 2022, tổng vốn huy động đạt 105.490 tỷ đồng (tăng gấp 29 lần so với năm 2004).

Dịch vụ du lịch: công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là sau đại dịch Covid - 19, lượng khách du lịch đến với Cần Thơ năm sau cao hơn năm trước; năm 2022, thành phố đón trên 5,1 triệu lượt khách, tăng gấp 12,5 lần so với năm 2004 (407 ngàn lượt khách).

Các điểm tham quan, du lịch, vui chơi giải trí được quan tâm xây dựng, mở rộng liên kết với nhiều hình thức phong phú, đa dạng vừa mang nét đặc trưng sinh thái miền sông nước, vừa phát huy giá trị các di tích văn hóa, lịch sử, tâm linh... Nổi bật như: Nhà lồng chợ cổ Cần Thơ, chợ đêm Bến Ninh Kiều, cầu đi bộ, du thuyền trên sông, chợ nổi Cái Răng, khu du lịch Mỹ Khánh, Ông Đề, Cồn Sơn, Đền thờ các vua Hùng thành phố Cần Thơ...

Về nông nghiệp: phát triển theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, nông nghiệp hữu cơ; chất lượng, giá trị sản phẩm nông nghiệp được nâng lên. Đến nay, thành phố có 173 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, 41 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho 239 sản phẩm nông nghiệp.

Về kinh tế đối ngoại: đến nay, thành phố có 86 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 2,2 tỷ USD; tăng 52 dự án so với năm 2004 (năm 2004 có 34 dự án), tổng vốn đầu tư tăng gần 14 lần (năm 2004 tổng vốn đầu tư 157,43 triệu USD). Huy động các nguồn lực, đầu tư phát triển, chỉnh trang đô thị, nâng cấp, mở rộng, hoàn

thiện hạ tầng kỹ thuật, từng bước phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

Công tác xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả nổi bật; đời sống người dân nông thôn được nâng lên, các điều kiện về giao thông, giáo dục, y tế, văn hóa, nhà ở tiếp tục được cải thiện. Giai đoạn 2016 - 2019, thành phố đã đầu tư trên 5.715 tỷ đồng để xây dựng nông thôn mới (trong đó, nguồn vốn từ ngân sách chiếm 39,84%, tổng vốn và nguồn vốn huy động chiếm 60,16 % tổng vốn). Thành phố đã hoàn thành chỉ tiêu đạt chuẩn nông thôn mới (36/36 xã và 04/04 huyện) vào năm 2020, sớm hơn một năm so với kế hoạch đề ra. Đến nay, thành phố có 22/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; thực hiện Đề án “Mỗi xã một sản phẩm”, đến nay thành phố có 92 sản phẩm OCOP, trong đó có 58 sản phẩm 4 sao và 34 sản phẩm 3 sao.

1.2. Công tác quy hoạch, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật và thu ngân sách của thành phố

- *Tổng vốn đầu tư toàn xã hội:* năm 2022 đạt 27.352 tỷ đồng, tăng 6,68 lần so với năm 2004 (4.088 tỷ đồng); giai đoạn 2015 - 2020, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 147.130 tỷ đồng, tăng 7,8 lần so với giai đoạn 2001 - 2005 (đạt 18.857 tỷ đồng).

- *Công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, đô thị:* đạt nhiều kết quả tích cực; tập trung xây dựng Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thành phố đã hoàn thành các công trình, dự án đưa vào sử dụng như: Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ, Cảng Cái Cui, Cầu Cần Thơ, đường Võ Văn Kiệt, đường Bốn Tổng - Một Ngàn; Dự án kè sông Cần Thơ (quận Cái Răng); dự án Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cần Thơ; dự án phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị; cầu Quang Trung, cầu Trần Hoàng Na... và nhiều công trình khác như: Khách sạn Mường Thanh Cần Thơ; Khách sạn Ninh Kiều Riverside; Tổ hợp khách sạn 5 sao - Trung tâm thương mại và Shophouse Vincom Xuân Khánh... góp phần nâng chất và tạo điểm nhấn cho đô thị loại I trực thuộc Trung ương.

- *Tổng thu ngân sách nhà nước theo dự toán giao:* giai đoạn 2015 - 2020 đạt 63.714 tỷ đồng, tăng gấp 8,9 lần so với giai đoạn 2001 - 2005 (đạt 10.724 tỷ đồng). Riêng năm 2022, tổng thu ngân

sách Nhà nước theo dự toán giao đạt 11.787 tỷ đồng, tăng gấp 6,7 lần năm 2004 (1.748 tỷ đồng).

1.3. Việc chăm lo phát triển con người

Về giáo dục - đào tạo: thành phố đã tích cực phối hợp với các bộ, ngành Trung ương đầu tư phát triển hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn cả về quy mô, ngành nghề, đa dạng hóa các loại hình đào tạo, đáp ứng khá tốt nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Mạng lưới trường lớp và quy mô học sinh ở các bậc học, cấp học ngày một nâng lên; đến cuối năm 2022, thành phố có tổng số 338/447 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 75,62%, tăng gấp 22 lần so với năm 2004 (15 trường đạt chuẩn quốc gia). Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên các ngành học đạt chuẩn chiếm 98,39%. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học phát triển mạnh (90 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, 05 trường đại học, 02 cơ sở đại học) và được mở rộng đa ngành, đa lĩnh vực, giữ vai trò quan trọng trong đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Khoa học - công nghệ: Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tiếp tục được quan tâm đầu tư, đẩy mạnh; tập trung nhiều trên các lĩnh vực như: công nghệ sinh học, công nghệ chế biến, công nghệ thông tin, y tế kỹ thuật cao, công nghệ cơ khí chế tạo máy, công nghệ tự động hóa,... Kết quả các nhiệm vụ KH&CN được nghiệm thu ngày càng đi vào chiều sâu giải quyết những vấn đề trọng điểm phục vụ cho sản xuất, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng, phát triển xã hội, đóng góp tích cực cho việc hoạch định các chủ trương, đường lối, định hướng phát triển thành phố Cần Thơ. Bên cạnh đó, thành phố đã ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng, bảo hộ và phát triển tài sản trí tuệ, thúc đẩy ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; chú trọng đầu tư nâng cấp, xây dựng mới cơ sở vật chất kỹ thuật, phòng thí nghiệm đủ mạnh, phục vụ cho yêu cầu phát triển của thành phố và hỗ trợ cho cả vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Hoạt động hỗ trợ phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (HST KNĐMST) đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả và có tính lan tỏa, góp phần nâng cao vai trò, vị

thế và sức hút của HST KNĐMST thành phố Cần Thơ trong vùng ĐBSCL và quốc gia.

Về y tế: Thành phố tiếp tục chủ động, phát huy toàn lực tập trung công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn, nhất là dịch bệnh Covid-19; thích ứng linh hoạt kiểm soát dịch bệnh, an toàn, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nguồn nhân lực y tế đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của Nhân dân. Hệ thống các bệnh viện chuyên sâu, đa khoa, trung tâm y tế được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp; áp dụng kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám, chẩn đoán và điều trị bệnh; xã hội hóa hoạt động y tế ngày càng đa dạng, mở rộng nhiều loại hình, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đến nay, tuyến thành phố có 02 bệnh viện đa khoa và 11 bệnh viện chuyên khoa; tuyến quận, huyện có 4 bệnh viện đa khoa và 4 trung tâm y tế; ngoài ra, có 05 đơn vị y tế cấp Trung ương trên địa bàn và 05 bệnh viện tư nhân quy mô từ 200 đến 300 giường. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân theo lộ trình đạt 90%. Nhân lực y tế được củng cố và tăng cường; tỷ lệ xã có bác sĩ làm việc đạt tỷ lệ 100%; bác sĩ trên vạn dân là 8,66; được sĩ trên vạn dân là 2,34 (chưa tính các bệnh viện, hệ thống y tế ngoài công lập).

Về phát triển văn hóa - thể dục, thể thao: Lĩnh vực văn hóa có nhiều tiến bộ, quan tâm đầu tư các công trình công cộng phúc lợi phục vụ sinh hoạt và đời sống người dân; truyền thống văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát huy. Hệ thống thiết chế văn hóa tiếp tục được hoàn thiện, tính đến nay toàn thành phố có 691 trung tâm văn hóa thể thao các cấp (gồm: 9 Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh quận, huyện; 83 Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; 599 Nhà Văn hóa ấp, khu vực); có trên 96% hộ gia đình văn hóa; 599 câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững; 599 nhóm phòng, chống bạo lực gia đình; 599/599 ấp, khu vực văn hóa (đạt 100%); 83/83 xã, phường, thị trấn đạt danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”; nhiều công trình văn hóa - thể thao và thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở được đầu tư, xây dựng, nâng cấp, cơ bản đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân. Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di tích lịch sử, di sản văn hóa được chú trọng;

đến nay, xây dựng và tu bổ, tôn tạo 27 di tích lịch sử - văn hóa.

Quan tâm xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hòa hiệp - Thanh lịch”, góp phần phát huy nhân tố con người trong xây dựng và phát triển thành phố; hiện nay, thành phố có hơn 400 đơn vị, đội, nhóm, Câu lạc bộ; 09 Hội chuyên ngành văn hóa nghệ thuật, với 644 hội viên cấp thành phố và Trung ương; khoảng 1.138 nghệ sĩ, diễn viên hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng phát triển nhanh, số người tham gia tập luyện thể thao thường xuyên hàng năm đều tăng, số gia đình thể thao chiếm 26,8% số hộ; thể thao thành tích cao có nhiều tiến bộ, các đội tuyển tham dự giải đạt thành tích tốt trong thi đấu, đóng góp vào thành tích chung của đoàn thể thao Việt nam tại các giải quốc tế (thành phố có 326 huy chương, gồm: 80 HCV, 97 HCB, 149 HCBĐ và 102 huy chương còn lại, tăng 153,4 % so với năm 2004). Việc xây dựng môi trường văn hóa đã phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội, góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn.

Về thông tin - truyền thông: thành phố hiện có Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Tây Nam bộ, Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh - Truyền hình thành phố Cần Thơ và hơn 70 cơ quan báo chí Trung ương và các địa phương có văn phòng đại diện, phóng viên thường trú tại Cần Thơ, tăng 2 lần so với năm 2004 (35 văn phòng đại diện, phóng viên thường trú). Hoạt động báo chí, phát thanh truyền hình và xuất bản ngày càng phong phú, đa dạng về hình thức, chất lượng phục vụ được nâng lên, góp phần tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương và tăng mức hưởng thụ văn hóa thông tin cho Nhân dân.

Hạ tầng công nghệ thông tin của thành phố được đầu tư mở rộng, 100% cơ quan trên địa bàn có mạng cục bộ (LAN); 100% máy tính có kết nối Internet băng thông rộng. Hoàn thành việc triển khai mở rộng hệ thống truyền hình trực tuyến phục vụ hội nghị đến 132 điểm cầu cấp huyện và cấp xã. Hiện nay, Cổng thông tin điện tử của thành phố với 3 ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp) và 100% sở, ban, ngành, quận, huyện xây dựng cổng thành viên, hoạt động hiệu quả, cung cấp kịp thời thông tin về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội;

cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Triển khai chính quyền điện tử và phát triển đô thị thông minh; Đề án xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển thành đô thị thông minh, giai đoạn 2016 - 2025. Công nghiệp công nghệ thông tin có bước phát triển tốt, tốc độ tăng trưởng hàng năm trung bình 15 - 20%. Hoạt động bưu chính, viễn thông phát triển ổn định; đã phủ sóng 4G tại các khu vực trung tâm thành phố, quận, huyện, phục vụ nhu cầu sinh hoạt, giải trí và các hoạt động kinh doanh của Nhân dân.

Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế:

Hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế được thành phố quan tâm đẩy mạnh, triển khai đa dạng, chủ động, linh hoạt và đạt hiệu quả cao. Nổi bật, thành phố đã đón tiếp nhiều đoàn khách quốc tế; tổ chức thành công nhiều hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và tham gia trên 500 hội nghị, hội thảo, tọa đàm bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến. Thành phố đã phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ ngành Trung ương tổ chức thành công hàng chục Hội nghị trên nhiều lĩnh vực, góp phần quảng bá hình ảnh, vị thế của thành phố Cần Thơ trên trường quốc tế.

Việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo: thành phố quan tâm huy động các nguồn lực cho mục tiêu giảm nghèo; thực hiện các chính sách trợ giúp người nghèo, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, công nhân, người lao động mất việc làm sau đại dịch COVID-19; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm đạt được kết quả tích cực. Hằng năm, giải quyết việc làm trên 50.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80,42% vào năm 2022. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,56% theo chuẩn đa chiều quốc gia (tương đương 2.029 hộ).

Công tác chăm lo cho gia đình chính sách, người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đúng, đủ, kịp thời theo quy định. Công tác đền ơn đáp nghĩa được thành phố quan tâm thực hiện tốt; từ năm 2004 đến nay, bình quân mỗi năm thành phố đã xây dựng 176 căn nhà tình nghĩa, 1.439 căn nhà đại đoàn kết cho các hộ nghèo gặp khó khăn về nhà ở; số lượng nhà được xây dựng năm sau cao hơn năm trước; thành phố đã hoàn thành cơ bản việc hỗ trợ nhà tình nghĩa cho các gia đình nghèo thuộc diện chính sách.

1.4. Công tác xây dựng địa bàn trọng điểm, giữ vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh của vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước

Cần Thơ được Trung ương xác định là địa bàn chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh của vùng đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Thời gian qua, thành phố tập trung xây dựng tốt nền quốc phòng toàn dân, gắn với an ninh Nhân dân và xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; sẵn sàng đối phó với các tình huống xảy ra. Lực lượng vũ trang thành phố thường xuyên được tập huấn, diễn tập, đào tạo, xây dựng theo hướng cách mạng, chính quy, từng bước trang bị hiện đại, đảm bảo yêu cầu sẵn sàng chiến đấu, kịp thời giúp dân phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Công tác tuyển quân, tuyển sinh quân sự và giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh hằng năm đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Phong trào toàn dân bảo vệ Tổ quốc, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng có nhiều tiến bộ; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ đạt kết quả tốt. Mô hình “Tết Quân Dân” được tổ chức hằng năm mang lại hiệu quả thiết thực, tạo được sự phấn khởi, tin tưởng trong Nhân dân.

An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; kịp thời giải quyết những mâu thuẫn, bức xúc và tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân. Chủ động nắm chắc và xử lý hiệu quả tình hình an ninh chính trị, an ninh kinh tế, văn hóa tư tưởng, thông tin truyền thông...

1.5. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên; trọng tâm là xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Triển khai, quán triệt thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đạt được kết quả tích cực; nhiều gương điển hình tiên tiến được tuyên dương, khen thưởng (từ năm 2011 đến nay, toàn thành phố đã tuyên dương, khen thưởng 2.835 lượt tập thể,

8.542 lượt cá nhân), tạo sức lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân thành phố. Công tác quán triệt và sơ kết, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng được thực hiện kịp thời, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được tăng cường, đổi mới về nội dung, ngày càng nâng lên về chất lượng. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và thực hành tiết kiệm luôn được quan tâm chỉ đạo thường xuyên và đạt kết quả tích cực. Công tác dân vận được tăng cường và đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động; các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” được nhân rộng và có sức lan tỏa. Hệ thống chính trị các cấp từ thành phố đến cơ sở được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Các tổ chức chính trị - xã hội từng bước đổi mới về tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động theo hướng tinh gọn, thiết thực, khắc phục dần tình trạng hành chính hóa; chú trọng ở cơ sở, quan tâm phát triển đoàn viên, hội viên mới, cơ bản đạt yêu cầu. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng. Tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội, các phong trào thi đua, vận động xã hội hóa và thực hiện các chính sách an sinh xã hội; từ đó, củng cố và tăng cường lòng tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân vào Đảng; tạo sự đồng thuận trong xã hội, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

*

* *

Tóm lại, qua gần 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, mặc dù phải trải qua những khó khăn ở giai đoạn đầu mới chia tách; cùng với đó là sự tác động từ tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực, đại dịch COVID-19... đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trong nước và thành phố. Song, được sự quan tâm hỗ trợ của Trung ương và các Bộ, ngành trong việc ban hành và cụ thể hóa thực hiện các Nghị quyết về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045²; đặc biệt là tinh thần đoàn kết, nhất trí, chung sức chung lòng của Đảng bộ,

chính quyền và các tầng lớp Nhân dân thành phố, qua 20 năm trực thuộc Trung ương, thành phố đạt được những kết quả quan trọng như sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn đạt mức khá cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng dịch vụ và công nghiệp là chủ đạo, chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh từng bước được cải thiện, thu nhập dân cư ngày càng tăng; việc huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tăng đáng kể.

- Công tác quy hoạch và phát triển đô thị được thực hiện tốt, trở thành đô thị loại I trực thuộc Trung ương (năm 2009), với tiêu chí sáng, xanh, sạch, đẹp, hướng tới là đô thị hạt nhân của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Kết cấu hạ tầng đô thị, đặc biệt là hạ tầng giao thông được cải thiện, kết nối mạng lưới đô thị vùng, góp phần giúp Cần Thơ thực hiện vai trò đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế. Cần Thơ là một trong các đô thị trọng điểm thực hiện Đề án phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Công tác khai thác, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được tích cực triển khai, được vinh danh, nhận “*Chứng chỉ ASEAN thành phố tiềm năng để trở thành thành phố bền vững về môi trường lần thứ 3 về không khí sạch*”. Hợp tác quốc tế và liên kết vùng, đặc biệt là hợp tác phát triển vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long được thúc đẩy, bước đầu đạt được kết quả tích cực.

- Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, từng bước khẳng định vai trò trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long về văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao; tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, ở mức thấp nhất vùng đồng bằng sông Cửu Long và thấp hơn nhiều so với mức trung bình cả nước; nhiều việc làm mới được tạo ra, an sinh xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị luôn được quan tâm, công tác dân tộc, tôn giáo được thực hiện tốt; hoạt động của bộ máy hành chính từng bước được đổi mới theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, quốc phòng - an ninh được bảo đảm vững chắc.

- Các mục tiêu, định hướng lớn của Nghị quyết 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết 98 của Chính phủ và Nghị quyết 45 của Quốc hội về

xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đã được thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ với sự nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân thành phố, bước đầu đã mang lại kết quả nhất định, là tiền đề quan trọng tạo sức bật để thành phố Cần Thơ thể hiện vai trò trung tâm trên một số lĩnh vực: công nghiệp, thương mại, dịch vụ, giáo dục đào tạo, y tế, tài chính ngân hàng, giao thông, thông tin, báo chí...

Bên cạnh những thành tựu vượt bậc, trong quá trình xây dựng và phát triển thành phố còn tồn tại những khó khăn, hạn chế như sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy đạt mức cao, nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của thành phố. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, nhưng còn nhiều khó khăn, nhất là chịu tác động nặng nề từ đại dịch Covid-19; tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp chậm, tỷ lệ vốn đầu tư cho phát triển công nghiệp trong tổng vốn đầu tư phát triển chung chưa cao, quy mô vốn của doanh nghiệp không lớn, chưa có ngành công nghiệp mũi nhọn; nông nghiệp chưa thể hiện rõ vai trò sản xuất nông nghiệp hiện đại. Hoạt động xuất khẩu tăng về giá trị, nhưng chưa ổn định; hàm lượng công nghệ cao trong sản phẩm hàng hóa, dịch vụ chưa nhiều; năng lực cạnh tranh chưa cao, thu hút đầu tư nước ngoài còn thấp. Dịch vụ logistics tuy có nhiều tiềm năng nhưng phát triển còn yếu, quy mô nhỏ lẻ, thiếu đồng bộ.

- Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch đô thị thiếu bền vững. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, chất lượng chưa cao, là điểm nghẽn đối với phát triển của thành phố và cả vùng đồng bằng sông Cửu Long. Sự hợp tác, liên kết với các địa phương khác trong vùng còn mang tính đơn lẻ, chưa khai thác, phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương.

- Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản còn hạn chế, chưa có sản phẩm du lịch đặc thù; nhiều dự án văn hóa, thể dục thể thao chậm triển khai. Hoạt động khoa học, công nghệ chưa tạo bước đột phá, chưa thể hiện vai trò, động lực của phát triển. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tại các đơn vị công lập chưa đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân trong vùng đồng bằng

sông Cửu Long (do ảnh hưởng từ tình hình chung của cả nước trong công tác mua sắm, đầu thầu vật tư, trang thiết bị y tế).

- Công tác xây dựng Đảng trên một số mặt còn những hạn chế. Tổ chức bộ máy hệ thống chính trị chưa thật tinh gọn; trình độ, năng lực đội ngũ đảng viên và cán bộ, công chức, viên chức ở một số lĩnh vực chưa đồng đều. Hệ thống dân vận, mặt trận, đoàn thể từng lúc thiếu đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

III. NGUYÊN NHÂN THÀNH TỰU, HẠN CHẾ

1. Nguyên nhân thành tựu

- Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ ban hành như luồng sinh khí mới, trở thành động lực cho quyết tâm biến ý chí thành hành động từ trong nội bộ Đảng và các tầng lớp Nhân dân. Hiệu quả của quá trình này là được việc, được tổ chức, được lòng dân phấn khởi.

- Thành phố Cần Thơ được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và sự hỗ trợ của các Bộ, Ngành; tăng cường liên kết, hợp tác với thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố trong cả nước. Cùng với đó là sự chủ động, quyết tâm của Thành ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, xác định những khâu đột phá, có bước đi thích hợp, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của các ngành, các cấp trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết. Có bước đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, tập trung cho cơ sở, phát huy dân chủ từ cơ sở, tạo sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân thành phố. Thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, nhất trí, chung sức chung lòng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố vượt qua khó khăn, thách thức, nhất là những ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19 làm suy giảm nghiêm trọng đối với sự phát triển chung của cả nước và thành phố. Nỗ lực, phấn đấu vì mục tiêu xây dựng Cần Thơ “là thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long; là trung tâm của vùng về dịch vụ, thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế

biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học công nghệ, văn hóa, thể thao; là đô thị hạt nhân vùng đồng bằng sông Cửu Long; đời sống vật chất và tinh thần của người dân đạt mức cao; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, quốc phòng, an ninh được đảm bảo vững chắc”.

2. Nguyên nhân hạn chế

- Một số cấp ủy đảng địa phương, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác quán triệt, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân thành phố trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045 theo tinh thần Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ ban hành.

- Từng lúc, công tác phối hợp giữa thành phố với các Ban, Bộ Ngành Trung ương chưa thường xuyên, chặt chẽ; một số công trình trọng điểm còn bị động về nguồn lực, trong đó có các công trình, dự án có vai trò thúc đẩy sự phát triển của thành phố Cần Thơ và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Thành phố chưa tận dụng, khai thác đúng mức tiềm năng, nội lực của địa phương, hợp tác, liên kết vùng, nhất là khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất, tài sản công theo quy định để tạo vốn đầu tư phát triển; nguồn lực thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chưa nhiều.

- Công tác xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp còn hạn chế; nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố có quy mô nhỏ, chậm đổi mới công nghệ, thiếu liên kết trong sản xuất, kinh doanh, chậm nắm bắt cơ hội thị trường; số lượng doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp còn ít, chưa thu hút được các nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào thành phố.

IV. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THÀNH PHỐ CẦN THƠ TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng về yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của thành phố Cần Thơ nói riêng và vùng đồng bằng sông Cửu Long nói chung, nhằm phát huy hơn nữa sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ và Nghị

quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ; Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch đô thị trên cơ sở phát huy ở mức cao nhất các tiềm năng, lợi thế của thành phố và cả vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Xây dựng quy hoạch thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phù hợp với quy hoạch quốc gia; quy hoạch đô thị theo hướng đô thị sông nước, sinh thái, văn minh, hiện đại, đô thị hạt nhân của vùng đồng bằng sông Cửu Long có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường sinh thái. Thí điểm xây dựng đô thị thông minh và mô hình quản trị đô thị ở một số quận trong giai đoạn 2020 - 2025, nhân rộng ra toàn thành phố sau năm 2025.

Phát triển công nghiệp, nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao thích ứng biến đổi khí hậu và thị trường tiêu thụ. Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, giá trị gia tăng cao; trong đó du lịch trở thành kinh tế mũi nhọn, dịch vụ hỗ trợ cho phát triển công nghiệp và nông nghiệp của thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối nội vùng và liên vùng; là cơ sở để thành phố phát huy vai trò trung tâm, động lực phát triển vùng; là đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế.

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp, bao gồm hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; phát triển hạ tầng kinh tế số, công nghệ thông tin, viễn thông, các dạng năng lượng điện mới, năng lượng tái tạo. Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng thương mại; thu hút đầu tư, xây dựng các trung tâm logistics hiện đại; phát triển cảng Cái Cui thành cảng biển quốc tế. Hoàn thành các dự án trọng điểm cấp quốc gia được triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố như: cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, cao tốc Cần Thơ - Cà Mau, các dự án thành phần của dự án kết nối trung tâm đồng bằng sông Cửu Long, dự án phát triển các hành lang đường thủy và logistics khu vực phía Nam.

4. Thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển cơ sở hạ

tầng và các ngành kinh tế có tiềm năng, lợi thế.

Tập trung nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cho các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, thiết yếu về giao thông, viễn thông, điện năng, hệ thống cấp thoát nước, xử lý rác thải... Xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp với năng lực của thành phố và có tính tương đồng với các thành phố trực thuộc Trung ương khác trong cả nước. Thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài, đảm bảo quốc phòng - an ninh, môi trường sinh thái. Chủ động triển khai và khai thác có hiệu quả các thỏa thuận tại các hiệp định thương mại tự do (FTA), nhất là các FTA thế hệ mới và các FTA của ASEAN với các đối tác tiềm năng. Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, tạo điều kiện hình thành các doanh nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin, viễn thông; phát triển mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao.

5. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Tập trung rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục từ mầm non đến đại học. Đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội, chú trọng đào tạo các nghề trọng điểm. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức của thành phố. Tăng cường tự chủ và tạo điều kiện thuận lợi cho các trường đại học. Đầu tư hỗ trợ thành lập các trung tâm ươm tạo công nghệ, nâng cao năng lực các trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng; phát triển các nhóm nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo, thu hút nguồn nhân lực khoa học công nghệ chất lượng cao. Hoàn thiện hệ thống y tế từ thành phố đến cơ sở, hiện đại hóa thiết bị các bệnh viện đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của người dân thành phố và các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long.

6. Gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Tập trung nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân, xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch”.

Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, gắn với phát triển du lịch. Triển khai xây dựng và hoàn thành Dự án khu hành chính cấp tỉnh, trung tâm văn hóa Tây Đô của thành phố. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ. Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo đảm an sinh

xã hội, trọng tâm là thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định.

7. Thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; hướng tới là trung tâm ứng phó với biến đổi khí hậu của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên, nhất là tài nguyên nước; hạn chế tối đa việc khai thác nước ngầm; kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước thải, rác thải, khí thải tại các khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư. Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý chất thải rắn, chất thải y tế, chất thải độc hại. Phối hợp xây dựng Cần Thơ trở thành trung tâm ứng phó với biến đổi khí hậu của vùng.

8. Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh Nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ thành phố Cần Thơ ngày càng vững chắc.

Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, an ninh trong hệ thống chính trị và toàn dân. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỐI VỚI VIỆC KỶ NIỆM 20 NĂM THÀNH LẬP THÀNH PHỐ CẦN THƠ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố cần nhận thức rõ, đúng mức ý nghĩa của việc kỷ niệm 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương - đây chính là dịp để thành phố nhìn lại chặng đường đã qua, trân trọng và ghi nhận những nỗ lực, quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân thành phố. Xác định đây không chỉ là trách nhiệm của các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị mà còn là trách nhiệm của mỗi người con quê hương Cần Thơ. Phát huy truyền thống tự lực, tự cường, mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Tích cực học tập, rèn luyện, giữ gìn đạo đức, phẩm chất của người cán bộ, đảng viên và mỗi công dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy tính năng động, sáng tạo, không ngừng tìm tòi học hỏi, tích lũy kinh nghiệm, nâng cao năng lực công tác, sản xuất, góp

phần xây dựng thành phố ngày càng văn minh, hiện đại.

- Sẵn sàng tham gia các phong trào, cuộc vận động thiết thực của các cấp, các ngành, địa phương hướng tới kỷ niệm 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương; các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội và các hoạt động xã hội mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Xây dựng cho mình và cộng đồng lối sống hài hòa, gần gũi, thân thiện với môi trường, chấp hành tốt quy định về trật tự, kỷ cương đô thị; phát huy nét đẹp vốn có của mỗi người, phấn đấu mỗi công dân thành phố là thể hiện của đặc trưng về tính cách của người Cần Thơ “Trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch”.

- Nâng cao ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và địa phương; thực hiện tốt quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân theo quy định. Mỗi người sẽ là một tấm gương sáng, xứng đáng với niềm tin yêu, mong mỏi của mọi người.

- Xung kích đi đầu trong mọi hoạt động, mọi nhiệm vụ; tích cực phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; luôn đề cao cảnh giác với các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc và âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch hòng gây chia rẽ nội bộ Đảng, phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương, lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương ●

1. Thành phố hiện có: 11 siêu thị, 06 Trung tâm thương mại, 107 chợ (có 02 chợ đặc thù là chợ nổi Cái Răng, Phong Điền và 137 cửa hàng tiện ích).

2. Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Bộ Chính trị (khóa IX) về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị Quyết số 45/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 30 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống**ĐỒNG CHÍ PHẠM VĂN HIỂU,****PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC THÀNH ỦY, CHỦ TỊCH HĐND THÀNH PHỐ:****Cần Thơ phát huy vai trò hạt nhân, tạo sức lan tỏa
phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long****MỸ THANH (thực hiện)**

Ngày 05/8/2020, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW về xây dựng và phát triển TP Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 59-NQ/TW). Qua hơn 2,5 năm thực hiện, những nội dung cơ bản, trọng yếu của Nghị quyết số 59-NQ/TW được triển khai tích cực, đạt được kết quả bước đầu và tạo đà cho những bước tiến tiếp theo. Trao đổi với phóng viên về vấn đề này, đồng chí Phạm Văn Hiểu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Cần Thơ, cho biết:

- Sau Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 30/8/2021, Chính phủ có Nghị quyết số 98/NQ-CP về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW. Đến ngày 11/01/2022, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 45/2022/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Cần Thơ. Những quyết sách này hỗ trợ đắc lực cho TP Cần Thơ trong thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, giúp thành phố huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo bước đột phá thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH).

Sau hơn 2,5 năm thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, đối với các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của địa phương, thành phố kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án để triển khai, cụ thể hóa các nhiệm vụ. Đồng thời, chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn; tăng cường liên kết, hợp tác giữa các địa phương và các viện, trường, từng

bước đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao vị trí, vai trò của thành phố trong một số lĩnh vực, đặc biệt là vai trò kết nối trong quá trình thực hiện mục tiêu phát triển của thành phố và cả vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).

Với tinh thần quyết tâm cao, năm 2022, tăng trưởng kinh tế của thành phố đạt 12,64% (mục tiêu đề ra là 7,5%). Cơ cấu kinh tế năm 2022, khu vực dịch vụ chiếm 52,47%; công nghiệp - xây dựng chiếm 31,03%; nông, lâm nghiệp - thủy sản chiếm 9,65%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,85% trong cơ cấu GRDP. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong 2 năm qua trên 59.070 tỉ đồng, tăng bình quân 24,86%/năm (chỉ tiêu Nghị quyết tăng 10-12,5%/năm). Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc, thiết bị năm 2022 đạt 13,31%; tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 98,5%; bao phủ bảo hiểm y tế đạt 92%; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,56%; tỷ lệ đô thị hóa đạt 73,05%...



Lãnh đạo thành phố khảo sát, kiểm tra tiến độ thực hiện dự án cao tốc Bắc Nam phía Đông.

*** Quá trình thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, TP Cần Thơ đã phát huy vai trò trung tâm, trở thành hạt nhân liên kết của vùng ĐBSCL như thế nào?**

- Nghị quyết số 59-NQ/TW xác định rõ: Xây dựng và phát triển Cần Thơ thành thành phố trung tâm vùng, sinh thái, văn minh, hiện đại, mang đậm bản sắc sông nước vùng ĐBSCL là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa không chỉ về KT-XH mà cả về chính trị, quốc phòng, an ninh. Đây là nhiệm vụ không chỉ của riêng Cần Thơ mà còn là nhiệm vụ của cả vùng ĐBSCL và cả nước, trong đó xác định nguồn lực nội tại của Cần Thơ là chủ lực, nguồn lực Trung ương có vai trò hỗ trợ, thúc đẩy nhanh sự phát triển của Cần Thơ.

Quan điểm trên là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong quá trình TP Cần Thơ thực hiện 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết số 59-NQ/TW đề ra: thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; phát triển kết cấu hạ tầng KT-XH, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối nội vùng và liên vùng; thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế cho sự phát triển KT-XH; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục vụ phát triển KT-XH thành phố và vùng ĐBSCL, khẳng định vị thế là trung

tâm giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế chuyên sâu của vùng; phát huy vai trò trung tâm, trở thành hạt nhân liên kết của vùng; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế...

Thành phố tập trung phát triển kết cấu hạ tầng KT-XH, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối nội vùng và liên vùng; là cơ sở để thành phố phát huy vai trò trung tâm, động lực phát triển vùng; là đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng và liên vận quốc tế. Trong giai đoạn 2021-2022, Chính phủ, các bộ, ngành liên quan quan tâm chỉ đạo, ưu tiên bố trí vốn đầu tư xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng có tính chất kết nối liên vùng qua địa bàn TP Cần Thơ như tuyến cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ và cầu Mỹ Thuận 2; dự án cao tốc Bắc Nam phía Đông, dự án thành phần Cần Thơ - Hậu Giang; xây dựng hoàn chỉnh luồng cho tàu biển tải trọng lớn vào sông Hậu giai đoạn 2... Bên cạnh đó, thành phố tập trung nguồn vốn cho các công trình hạ tầng KT-XH lớn, thiết yếu, tạo động lực phát triển thành phố và có tác động lan tỏa ra toàn vùng; triển khai thủ tục đầu tư, tập trung nguồn lực của thành phố thực hiện các dự án giao thông đường bộ quan trọng như dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, đoạn qua địa bàn TP Cần Thơ; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án thành lập Trung tâm liên kết, sản xuất và tiêu thụ nông sản vùng ĐBSCL tại TP Cần Thơ, dự án Khu Công nghiệp Vĩnh Thạnh, dự án đường Vành đai phía Tây...

*** Quá trình thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, TP Cần Thơ có gặp phải khó khăn gì, thưa đồng chí?**

- Mặc dù có nhiều cố gắng, nỗ lực, song một số nhiệm vụ cụ thể chưa đáp ứng yêu cầu, chưa tạo được điểm nhấn quan trọng để thành phố có điều kiện phát triển nhanh theo yêu cầu đặt ra của Nghị quyết số 59-NQ/TW. Nhận thức và việc quán triệt về trách nhiệm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết số 59-NQ/TW của các cấp, các ngành của thành phố còn chưa tốt, dẫn đến việc tổ chức thực hiện Nghị quyết chưa quyết liệt, thiếu đồng bộ; tính chủ động trong phối hợp, đề xuất chưa cao; vẫn còn nhiều nội dung thuộc nhiệm vụ của các bộ, ngành Trung ương và địa phương triển khai chậm, thậm

chí vẫn chưa được triển khai. Nhiều tồn tại, hạn chế kéo dài nhưng chưa được giải quyết, khắc phục hiệu quả như công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, giải ngân vốn đầu tư công...

Phải thẳng thắn nhìn nhận, phát triển KT-XH của Cần Thơ vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, chưa ngang tầm với vị trí, vai trò trung tâm, động lực phát triển, có sức lan tỏa của vùng. Môi trường đầu tư chưa thực sự hấp dẫn; xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tuy có bước phát triển nhưng hiệu quả chưa cao. Ở công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, việc điều chỉnh quy hoạch chung còn chậm so với tiến độ, yêu cầu đề ra. Kết cấu hạ tầng KT-XH, nhất là hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, hiện tại đang là điểm nghẽn đối với phát triển của TP Cần Thơ và vùng ĐBSCL.

Vấn đề liên kết vùng, trong đó vai trò hạt nhân kết nối của Cần Thơ là hết sức cấp thiết nhưng vẫn chưa mang lại kết quả như mong đợi. Hoạt động liên kết, hợp tác vẫn chưa thể hiện được tính kết nối một cách hiệu quả giữa các tỉnh, thành; thiếu cơ chế hợp tác và liên kết vùng hiệu quả, vẫn còn dừng ở những thỏa thuận, chưa triển khai thành công việc, dự án cụ thể, từ đó hiệu quả mang lại từ hoạt động liên kết là chưa cao...

*** Thưa đồng chí! Vậy sắp tới thành phố có định hướng và giải pháp gì để đạt được mục tiêu Nghị quyết số 59-NQ/TW đề ra?**

- TP Cần Thơ tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW, từ đó, tạo chuyển biến về nhận thức, quyết tâm cao của các ngành, các cấp về nhiệm vụ xây dựng và phát triển TP Cần Thơ trong thời gian tới. Cùng với đó, Ban Thường

vụ Thành ủy chỉ đạo quyết liệt hơn nữa để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, công việc mà Nghị quyết số 59-NQ/TW đề ra. Quy định rõ tiến độ thực hiện, trách nhiệm của UBND thành phố, các sở, ban, ngành nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, tích cực chỉ đạo, điều hành, hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo lộ trình.

Thành phố cũng tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương để tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW. Chẳng hạn, tăng cường kết nối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng để sớm trình phê duyệt Quy hoạch TP Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh đồ án quy hoạch chung thành phố theo đúng quy định, đảm bảo phù hợp với quan điểm, định hướng và mục tiêu của Nghị quyết số 59-NQ/TW, từ đó làm cơ sở cho việc đẩy mạnh hoạt động thu hút đầu tư ngoài ngân sách.

Liên kết là yếu tố sống còn trong giai đoạn hiện nay. Do đó, thành phố xác định phối kết hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành phố trong cả nước, đặc biệt là với các tỉnh trong vùng ĐBSCL, TP Hồ Chí Minh trên một số lĩnh vực quan trọng, phát huy tiềm năng, lợi thế từng địa phương; tăng cường, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thúc đẩy hợp tác giữa các trường đại học, các tổ chức nghiên cứu khoa học công nghệ trong và ngoài nước trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, công nghệ 4.0 để làm đòn bẩy thúc đẩy phát triển KT-XH của thành phố và cả vùng ĐBSCL.

*** Xin cảm ơn đồng chí! •**



Đầu tư đồng bộ cho phát triển, đổi mới giáo dục và đào tạo

✍ PHÚC KHANG

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (Nghị quyết số 29-NQ/TW), TP Cần Thơ đã đạt được thành tựu nổi bật. Từ đó đáp ứng yêu cầu học tập của Nhân dân, xứng tầm vị thế trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long trong lĩnh vực GD&ĐT.



Một buổi học của học sinh Trường THPT Châu Văn Liêm. Đây là một trong các trường đạt chuẩn quốc gia của thành phố. Ảnh: Phúc Khang.

Phát triển đội ngũ, trường lớp

Tháng 11/2013, Nghị quyết số 29-NQ/TW được ban hành, tạo bước chuyển mới trong hoạt động GD&ĐT của cả nước. Thành ủy Cần Thơ đã ban hành Chương trình số 47-CTr/TU ngày 11/02/2014 thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình số 47-CTr/TU.

Nhiều văn bản cụ thể hóa các vấn đề về GD&ĐT của HĐND, UBND thành phố được xây dựng và triển khai, hướng đến phù hợp với đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội, gắn với thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 29-NQ/TW.

Đồng chí Nguyễn Thực Hiện, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND TP Cần Thơ, cho biết: “Trong 10 năm qua, thành phố đã nghiêm túc triển khai đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT

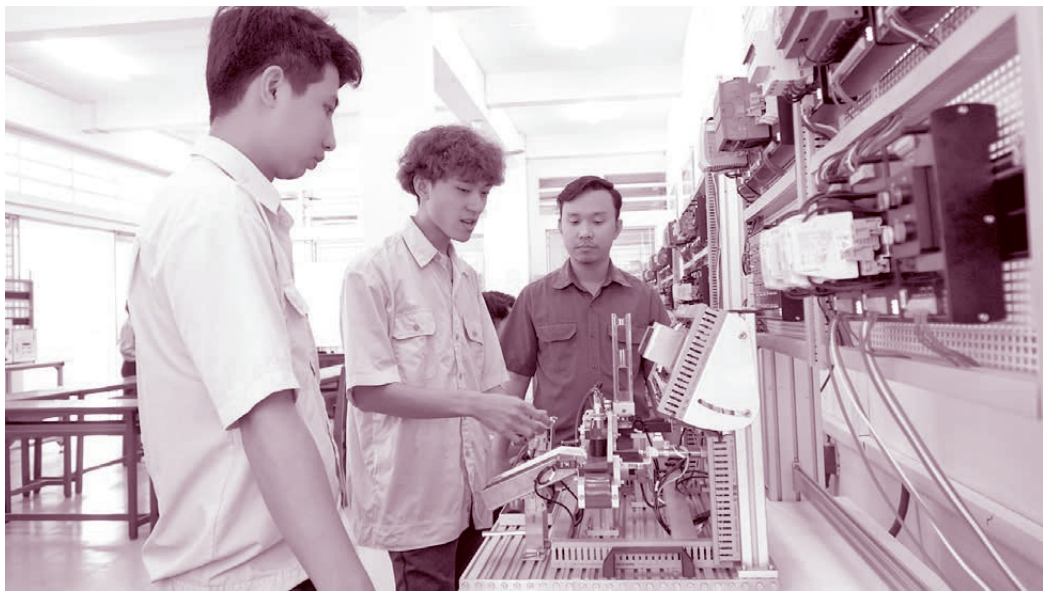
theo Nghị quyết số 29-NQ/TW, tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14. Sự nghiệp GD&ĐT thành phố phát triển vững chắc, chất lượng và hiệu quả giáo dục được duy trì, ổn định và từng bước được nâng lên, vị thế của giáo dục TP Cần Thơ ngày càng được khẳng định so với cả nước”. Tính đến ngày 31/12/2022, tổng kinh phí đầu tư nâng cấp, xây dựng mới, mở rộng trường lớp, đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT theo lộ trình triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn thành phố là 548.411 tỉ đồng.

Theo đồng chí Nguyễn Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Cần Thơ, thời gian qua, Sở đã tích cực phối hợp với các cơ quan, ban ngành thành phố, UBND quận huyện, tham mưu UBND thành phố đầu tư các dự án xây dựng trường THPT từ nguồn vốn ngân sách thành phố giai đoạn 2013-2022, với tổng kế hoạch vốn bố trí trên 961,9 tỉ đồng; phân bổ đầu tư kịp thời nguồn vốn theo tiêu chí định mức để các quận, huyện bố trí vốn thực hiện các dự án đầu tư cơ sở vật chất cho các điểm trường theo phân cấp. Đồng chí Nguyễn Thanh Hải cho biết: “So với trước đây, mạng lưới trường lớp và quy mô học sinh không ngừng phát triển ở tất cả các bậc học, cấp học. Thành phố đã huy động nhiều nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng trường lớp, mua sắm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa”. Tính lũy kế đến ngày 15/3/2023, thành phố có 344/447 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 76,96%.

Song song đó, việc bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đảm bảo theo quy định và phù hợp với thực tế của từng địa

phương. Ngành giáo dục thành phố có 14.480 viên chức, nhân viên; tỷ lệ cán bộ quản lý đạt và vượt chuẩn là 100%; tỷ lệ giáo viên trực tiếp giảng dạy từng cấp học đạt chuẩn về trình độ đào tạo khá cao, đa số đều có ý thức tự học, tự rèn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Đồng chí Trần Thanh Bình, Giám đốc Sở GD&ĐT TP Cần Thơ, cho biết: Hệ thống trường lớp đầy đủ, đạt chuẩn; đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới, đã tạo động lực phát triển về chất lượng giáo dục của địa phương.

Bên cạnh thành tựu bậc mầm non và phổ thông, giáo dục đại học và giáo dục chuyên nghiệp phát triển mạnh. Trong đó, thành phố có 5 trường đại học, 2 phân hiệu đại học đóng trên địa bàn; với đa dạng ngành nghề, lĩnh vực đào tạo, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Đồng chí Tiêu Minh Dưỡng, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP Cần Thơ, cho biết: “Mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) trên địa bàn thành phố luôn được quan tâm củng cố và phát triển cả về số lượng, chất lượng và ngành nghề đào tạo. Năm 2022, các cơ sở GDNN đã tuyển mới và đào tạo 47.911 người (trong đó có 9.846 học sinh, sinh viên), nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo trong nền kinh tế của thành phố lên 80,42%, tăng 4,42% so với năm 2021”.



Một buổi học thực hành của sinh viên Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ. Ảnh: Phúc Khang

Đổi mới theo hướng hiện đại

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngành giáo dục thành phố còn thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nâng cao toàn diện chất lượng ở các bậc học. Đơn cử như mô hình Trường điển hình đổi mới, phương pháp Giáo dục hành động theo dự án Windy... Trong đó, mô hình Trường điển hình đổi mới được các tỉnh, thành trên cả nước và Bộ GD&ĐT, xã hội đánh giá cao, góp phần làm chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục; tạo tiền đề vững chắc cho việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới trên địa bàn thành phố. Theo đồng chí Trần Thanh Bình, Giám đốc Sở GD&ĐT TP Cần Thơ, việc thực hiện các mô hình hay đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và giáo dục đại trà. Nhiều năm liền, học sinh lớp 12 thành phố tốt nghiệp THPT đạt trên 98%; là đơn vị giữ vững thành tích dẫn đầu khu vực ĐBSCL trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp quốc gia. Nhất là trong 2 năm (2021, 2022) thành phố đều có học sinh đoạt giải Kỳ thi Olympic Sinh học quốc tế.

Giáo dục đại học đã phát triển về quy mô, chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu bối cảnh hội nhập quốc tế. Điển hình Trường Đại học Cần Thơ đã khẳng định được vị trí, vai trò trung tâm, đứng đầu về đào tạo bậc đại học trong vùng ĐBSCL; đặc biệt là năm 2015 trường được Chính phủ nước ta và Chính phủ Nhật Bản chấp thuận thông qua 2 dự án (Dự án nâng cấp và Dự án tăng cường năng lực), với mục tiêu nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ thành trường đại học xuất sắc, được quốc tế công nhận trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, môi trường và các lĩnh vực liên quan, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, gia tăng giá trị nông nghiệp và thủy sản ở vùng ĐBSCL.

Trong khi đó, các cơ sở GDNN cũng được đầu tư theo hướng tập trung vào các nghề trọng điểm, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, hằng năm tỷ lệ học sinh, sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp đạt trên 80%. Đặc biệt, đầu tư Trường

Cao đẳng Nghề Cần Thơ thành 1 trong 45 trường chất lượng cao của cả nước theo Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Đầu tư các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia cho các trường: Cao đẳng Nghề Cần Thơ, Cao đẳng Cần Thơ, Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ, Cao đẳng Y tế Cần Thơ, Cao đẳng Du lịch Cần Thơ...

Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, GD&ĐT thành phố đã có bước phát triển vượt bậc. Dù vậy, TP Cần Thơ vẫn còn một số khó khăn. Chẳng hạn, tại một số địa phương, việc mở rộng diện tích đất xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo đủ phòng học, các phòng chức năng nhằm đáp ứng 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày và xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia còn gặp khó khăn. Việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 còn khó khăn trong việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, nhất là đối với các môn học mới (Âm nhạc, Mỹ thuật, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý). Dự báo nhu cầu để đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, số giáo viên còn thiếu là 459 người;...

Tại hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Thành ủy Cần Thơ vừa qua, đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố, đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT. Tăng cường phối hợp, tham mưu ban hành các nghị quyết, kế hoạch về phát triển GD&ĐT, qua đó tạo hành lang pháp lý, cơ chế thuận lợi, huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội trong đầu tư, thu hút nguồn lực phát triển GD&ĐT •

Nghiên cứu - trao đổi

ĐẶC TRƯNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI QUA BÀI VIẾT CỦA *Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng*

✍️ **ThS. VÕ THỊ BÍCH DIỄM**
GVC. Trường Chính trị TP. Cần Thơ



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng với Nhân dân tại Lễ hội Đền Hùng.

Ảnh: nguồn: <https://tapchicongsan.org.vn>.

Thành công của hơn 35 năm đổi mới đất nước với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trên cơ sở kiên định và vận dụng sáng tạo con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc ta đã lựa chọn là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở khái quát lý luận và thực tiễn, bài viết “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là tất yếu, khách quan và là con đường đúng đắn của dân tộc Việt Nam. Trong bài viết, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội cũng đã được phân tích rõ nét và cần được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nhận thức đúng đắn để chủ nghĩa xã hội từng bước hiện thực hoá.

Bài viết “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được công bố đã không chỉ trả lời những vấn đề được mọi người quan tâm về chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam, mà qua đó làm thất bại những âm mưu của các thế lực phản động, thù địch xuyên tạc về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Bài viết đem lại cách nhìn cụ thể, rõ ràng hơn cho Nhân dân Việt Nam về CNXH và đặc biệt là những bước đi tiếp theo trên con đường xây dựng CNXH. Từ đó, mỗi người thấy rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN và sẽ lựa chọn cho mình những cách thức, phương pháp phù hợp để đóng góp cho quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chính vì vậy, phân tích sâu sắc và đưa ra định hướng đúng đắn trong công tác tuyên truyền về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam tình hình hiện nay qua bài viết của Tổng Bí thư là điều cần thiết.

Nghiên cứu về bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” cho thấy CNXH và mô hình CNXH đã ngày càng được thể hiện rõ nét ở Việt Nam. CNXH ở Việt Nam mang dáng dấp của một xã hội mà các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã nêu ra trong học thuyết về CNXH khoa học và cũng rất đặc thù với thực tiễn Việt Nam từ tổng kết lý luận và thực tiễn xây dựng CNXH. Cụ thể, có thể khái quát nhận thức bài viết về đặc trưng của CNXH và con đường hiện thực hoá mô hình đó phù hợp với đặc thù Việt Nam qua bài viết của Tổng Bí thư trên một số nội dung cơ bản sau đây:

Thứ nhất, đặc trưng về mô hình xã hội:

Xã hội CNXH mà Nhân dân Việt Nam đang

phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do Nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới.

Thứ hai, đặc trưng về chính trị: Xã hội XHCN mà Việt Nam xây dựng là xã hội của dân, do dân, vì dân và quyền lực thuộc về Nhân dân. Tổng Bí thư khẳng định: “Mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân là chủ”. Hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, do Nhân dân và phục vụ lợi ích của Nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Trong chế độ chính trị XHCN, mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân là mối quan hệ giữa các chủ thể thống nhất về mục tiêu và lợi ích. Đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Sự khác nhau giữa Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam với Nhà nước pháp quyền tư sản là: “pháp quyền dưới chế độ tư bản chủ nghĩa về thực chất là công cụ bảo vệ và phục vụ cho lợi ích của giai cấp tư sản, còn pháp quyền dưới chế độ XHCN là công cụ thể hiện và thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân, bảo đảm và bảo vệ lợi ích của

đại đa số Nhân dân”. Dân chủ là bản chất của chế độ XHCN, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng CNXH; xây dựng nền dân chủ XHCN, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân là một nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng Việt Nam.

Thứ ba, đặc trưng về kinh tế: CNXH ở Việt Nam là chế độ xã hội với nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đây là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng XHCN, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Đó là một kiểu kinh tế thị trường mới trong lịch sử phát triển của kinh tế thị trường; một kiểu tổ chức kinh tế vừa tuân theo những quy luật của kinh tế thị trường vừa dựa trên cơ sở và được dẫn dắt, chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của CNXH, thể hiện trên cả ba mặt: Sở hữu, tổ chức quản lý và phân phối. Đây không phải là nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và cũng chưa phải là nền kinh tế thị trường XHCN đầy đủ (vì nước ta còn đang trong thời kỳ quá độ). Tổng Bí thư cho rằng đó là “sự sáng tạo của Đảng ta”, vì kinh tế thị trường là giá trị chung của nhân loại, chứ không phải là giá trị riêng của giai cấp tư sản và CNXH kế thừa giá trị nhân loại để phát triển hơn là hợp quy luật khách quan.

Thứ tư, đặc trưng về xã hội: XHCN mà Việt Nam xây dựng là xã hội phát triển hài hòa, tiến bộ, công bằng vì con người. Trong bài viết Tổng Bí thư đã khẳng định ở những nước tư bản thường diễn ra: Những tình huống “*phát triển xấu*”, những nghịch lý “*phản phát triển*”, từ địa hạt kinh tế - tài chính đã tràn sang lĩnh vực xã hội, làm bùng nổ các xung đột xã hội... Còn ở nước ta thường xuyên đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng y tế, giáo

dục và các dịch vụ công ích khác, nâng cao hơn nữa đời sống văn hóa cho Nhân dân. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang ra sức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, thực hiện tốt hơn nữa các nguyên tắc tổ chức xây dựng Đảng, nhằm làm cho tổ chức đảng và bộ máy nhà nước ngày càng trong sạch, vững mạnh, giữ vững bản chất cách mạng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Từ phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn, qua bài viết “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định sự lựa chọn con đường đi lên CNXH là tất yếu, khách quan và là con đường đúng đắn của dân tộc Việt Nam. Con đường đó không chỉ tất yếu và đúng đắn trong giai đoạn cả dân tộc đấu tranh giành độc lập dân tộc mà còn là con đường tất yếu trong giai đoạn hiện nay ●

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2021.
2. Nguyễn Phú Trọng, Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2022.
3. Nguyễn Phú Trọng, Xây dựng, chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2012.
4. Nguyễn Phú Trọng, Vì sao Đảng Cộng sản Liên Xô tan rã, Tạp chí Công sản, số 4.1992.
5. Nguyễn Ngọc Long, Chủ nghĩa Mác - Lênin với vận mệnh và tương lai của chủ nghĩa xã hội, Nxb CTQG, H.2009.
6. Kỷ yếu Hội thảo “100 năm Cách mạng Tháng Mười Nga và CNXH hiện thực (1917 - 2017), Giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại”, Nxb. CTQG, H.2018.

Tự hào ĐẢNG VIÊN TUỔI 18

✍ **TRỌNG NGHĨA**



06 đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng gồm: Nguyễn Duy Thức, lớp 12A1; Nguyễn Dương Hoàng Anh, lớp 12A10; Nguyễn Huỳnh Minh Anh, lớp 12A1; Nguyễn Thế Anh, lớp 12A1; Nguyễn Trần Quế Đồng, lớp 12A2 và Từ Gia Long, lớp 12A5.
Ảnh: Trọng Nghĩa.



Được đứng trong hàng ngũ của Đảng khi còn ngồi trên ghế nhà trường không chỉ là ước mơ mà còn là niềm tự hào, vinh dự to lớn của nhiều học sinh THPT. Đó là kết quả của quá trình nỗ lực phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện để trở thành những cá nhân ưu tú của các em, được sự ghi nhận của tập thể, tổ chức Đảng.

Tại lễ kết nạp Đảng vừa diễn ra tại Trường THPT Châu Văn Liêm, quận Ninh Kiều, vinh dự, tự hào là cảm xúc chung của 6 học sinh lớp 12 được đứng trong hàng ngũ của Đảng trong đợt này. Từ đây, quá trình học tập, rèn luyện, phấn đấu của các em luôn có Đảng dìu dắt, đồng hành... trong niềm phấn khởi được kết nạp Đảng lần này, em Nguyễn Huỳnh Minh Anh cho biết: “Khi phấn đấu vào Đảng, điều đầu tiên em quan tâm đến là tích cực trao dồi phẩm chất đạo đức, ra sức học tập và rèn

luyện để không ngừng hoàn thiện bản thân. Đồng thời, cống hiến sức trẻ của mình để giúp ích cho xã hội. Được kết nạp vào Đảng hôm nay em vô cùng hạnh phúc và hân hạnh. Em nghĩ không chỉ riêng em mà còn là vinh dự của gia đình mình”.

Chung niềm cảm xúc đó, em Nguyễn Duy Thức, bày tỏ: “Sau quá trình phấn đấu, rèn luyện, đến nay được tuyên thệ dưới cờ Tổ quốc, cờ Đảng và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh là giây phút vô cùng thiêng liêng. Đó cũng là động lực để em tiếp tục phấn đấu, học tập, rèn luyện để góp sức mình xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phát triển”.

Buổi lễ kết nạp Đảng càng ý nghĩa hơn khi có sự hiện diện của các bậc phụ huynh, chứng kiến bước trưởng thành quan trọng trong đời của con em mình... Ông Nguyễn Hoàng Xinh, ở phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, chia sẻ: “Tôi tự hào khi con mình đã trưởng thành. Tôi tin tưởng các cháu với sức trẻ của mình sẽ cống hiến nhiều hơn nữa cho đất nước này...”. Chung niềm vui đó, bà Nguyễn Thị Hà, ở phường Tân Phú, quận Cái Răng, cho rằng: “Rất mừng khi con em mình được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Từ nay, các cháu luôn được Đảng dìu dắt đi đúng con đường, lý tưởng tốt đẹp. Sau này ra xã hội các cháu có điều kiện để cống hiến xây dựng quê hương, đất nước...”

Trường THPT Châu Văn Liêm là một trong những đơn vị làm tốt công tác phát triển đảng viên trong học sinh. Hàng năm, có học sinh ưu tú vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng. Riêng năm 2023, nhà trường hoàn thiện hồ sơ chuyển cấp thẩm quyền xem xét, kết nạp Đảng cho 8 học sinh. Để có những học sinh đủ tiêu chuẩn để kết nạp vào Đảng, Đảng ủy Trường THPT Châu Văn Liêm đã nỗ lực trong lựa chọn những cá nhân điển hình và tích cực và tạo môi trường cho các em rèn luyện. Không chỉ có thành tích học tập rất xuất sắc, những học sinh này còn là những đoàn viên ưu tú, là những nhân tố tích cực trong công tác Đoàn và các phong trào của nhà trường. “Bước vào đầu cấp THPT, tổ chức Đoàn theo dõi, phát hiện những học sinh nổi bật trong học tập, năng nổ trong các hoạt động phong trào. Đến năm lớp 11 sẽ chọn lọc những cá nhân tiêu biểu nhất tham gia các lớp nhận thức về Đảng, tiếp tục chăm bồi để giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp” - Cô giáo Trần Minh Lệ - Bí thư Chi bộ 2, Đảng ủy trường THPT Châu Văn Liêm, cho biết thêm.

Mang trong mình ước mơ, hoài bão, nhiệt huyết của tuổi trẻ, tin tưởng rằng những đảng viên tuổi 18 sẽ tiếp tục cố gắng, phấn đấu, trao dồi phẩm chất đạo đức, luôn kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, vượt qua mọi khó khăn, thách thức để cống hiến xây dựng quê hương ngày càng phát triển ●



TIN THÀNH PHỐ

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023



Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy phát biểu kết luận và chỉ đạo tại cuộc họp Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng qua, triển khai nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2023 của Đảng bộ thành phố. Ảnh: Hoàng Trường Sa.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Thành ủy, các cấp ủy đảng, các địa phương, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu theo Nghị quyết Thành ủy đề ra năm 2023, đạt nhiều kết quả tích cực, cụ thể trên các mặt công tác như sau:

1. Xây dựng hệ thống chính trị

Thành ủy và các cấp ủy đảng triển khai, quán triệt, tổ chức tổng kết, sơ kết thực hiện các chủ trương của Đảng kịp thời, nghiêm túc, chất lượng, đúng quy định, trọng tâm là các nghị quyết, kết luận của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Đảng bộ thành phố tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII cho 51.101/51.933 cán bộ, đảng viên tham gia học tập, đạt tỉ lệ 98,40%;... triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm của đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”. Thành ủy, Ban Thường

vụ Thành ủy ban hành gần 800 văn bản, trong đó có các nghị quyết, chỉ thị, quy định quan trọng để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các lĩnh vực.

Bên cạnh đó, công tác chính trị, tư tưởng được chú trọng thực hiện nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của cấp ủy, tổ chức đảng. Các cấp ủy tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) và tuyên dương, khen thưởng 501 tập thể, 544 cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo tổ chức cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thành phố Cần Thơ lần thứ I năm 2023. Ban Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo chặt chẽ công tác tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ, tết, kỷ niệm quan trọng của đất nước và thành phố, đặc biệt là chuẩn bị các hoạt động kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2024).

Các cấp ủy đảng cơ sở và trực thuộc Thành ủy đã tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị

quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025; thực hiện hoàn thành công tác quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. Quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng các cấp và đội ngũ đảng viên; thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên, từ đầu năm đến nay, Đảng bộ thành phố đã kết nạp 1.135 đảng viên, đạt 70,94% kế hoạch năm 2023. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”. Ngoài ra, cấp ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định.

Hệ thống dân vận thành phố tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân thành phố, đặc biệt là triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị (khóa XII) “Về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội “Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ”, trong đó có nhiều công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố; đổi mới phương thức hoạt động thiết thực, phù hợp với từng đối tượng và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; nắm bắt chặt chẽ tình hình Nhân dân, kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết các kiến nghị, nguyện vọng của Nhân dân theo đúng quy định; thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp lãnh đạo hoàn thành Đại hội Công đoàn, Đại hội Hội Nông dân quận, huyện nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố tổ chức các hội nghị thảo luận, đóng góp các dự án Luật theo quy định như: Phòng thủ dân sự, Giao dịch điện tử, Giá (sửa đổi), Hợp tác xã (sửa đổi), Đấu thầu (sửa đổi),... và giám sát chuyên đề “Việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông”; “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016 - 2021” theo kế hoạch đề ra;... Đồng thời, Hội đồng nhân dân thành phố khóa X tổ chức thành công kỳ họp thứ mười (kỳ họp chuyên đề)

thông qua 11 nghị quyết quan trọng để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của thành phố.

Hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân, đặc biệt là phối hợp vận động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ, chăm lo đời sống cho người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người lao động có hoàn cảnh khó khăn; phát huy vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội.

Tình hình tôn giáo, dân tộc trên địa bàn thành phố cơ bản ổn định, hoạt động của các tôn giáo diễn ra trong khuôn khổ pháp luật, phù hợp với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đồng bào dân tộc, tín đồ tôn giáo tổ chức đón mừng các ngày lễ, tết cổ truyền như: Tết Nguyên đán, Tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây của đồng bào dân tộc Khmer, Lễ Phục sinh của tín đồ Công giáo, Tin Lành, Đại lễ Phật Đản của tín đồ Phật giáo,... với tinh thần vui tươi, phấn khởi, ý nghĩa và đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc.

2. Về kinh tế

* Về phát triển kinh tế

Tổng sản phẩm GRDP trên địa bàn ước tăng 3,71% so cùng kỳ, trong đó: khu vực nông nghiệp, thủy sản tăng 2,25%; khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 1,06%; khu vực dịch vụ tăng 5,95%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 0,93%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện 56.560 tỷ đồng, đạt 44,99% kế hoạch, tăng 11,37% so cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ thu ngoại tệ ước thực hiện 1.088 triệu USD, đạt 51,3% kế hoạch, giảm 2,80% so cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 262 triệu USD, đạt 50,3% kế hoạch, tăng 0,5% so cùng kỳ. Bên cạnh đó, thành phố đón trên 3,9 triệu lượt khách đến tham quan, du lịch, đạt 76,7% kế hoạch, tăng 34% so với cùng kỳ; tổng doanh thu từ du lịch ước đạt 3.302 tỷ đồng, đạt 72% kế hoạch, tăng 59% so với cùng kỳ.

Tính đến ngày 25/6/2023, tổng thu ngân sách trên địa bàn là 7.002 tỷ đồng, đạt 43,90% dự toán Trung ương giao và đạt 41,51% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; tổng thu ngân sách theo dự toán được giao là 5.062 tỷ đồng, đạt 45,86% dự toán

Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao; tổng chi ngân sách địa phương (tính đến 25/6/2023) là 8.925 tỷ đồng, đạt 59,75% dự toán Trung ương và đạt 46,95% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao. Đến ngày 26/6/2023, giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã thực hiện 3.498/9.372 tỷ đồng, đạt 37,3% kế hoạch. Thành phố hiện có 48 chi nhánh tổ chức tín dụng và 07 quỹ tín dụng nhân dân hoạt động, tổng dư nợ cho vay đạt 148.000 tỷ đồng, tăng 4,35% so với đầu năm; nợ xấu 2.800 tỷ đồng, chiếm 1,89% tổng dư nợ cho vay.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2023, cấp mới đăng ký kinh doanh cho 870 doanh nghiệp, giảm 9,75% so với cùng kỳ. Về thu hút đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp), hiện nay có 98 dự án đang triển khai thực hiện, với tổng diện tích sử dụng đất khoảng 2.306,5 ha. Đối với thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), thành phố hiện có 87 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2.267,03 triệu USD. Các khu chế xuất và công nghiệp thành phố có 258 dự án còn hiệu lực, vốn đầu tư đã thực hiện 1,121 tỷ USD, chiếm 60% tổng vốn đầu tư đăng ký. Bên cạnh đó, thành phố tiếp tục quan tâm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án, công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố, trọng tâm là các dự án đường Vành đai phía Tây, Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (VSIP), dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1, thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ, Trung tâm liên kết, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long tại Cần Thơ, Dự án phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3)...

** Về nông nghiệp và phát triển nông thôn*

Tổng diện tích lúa xuống giống 169.848 ha, trong đó: vụ lúa Đông Xuân 2022 - 2023 tổng sản lượng lúa thu hoạch đạt 559.752 tấn, vượt 8,9% so kế hoạch; vụ lúa Hè Thu đã thu hoạch được 33.584 ha, năng suất ước đạt 5,68 tấn/ha. Tổng diện tích thả nuôi thủy sản 3.480 ha, đạt 42% kế hoạch. Tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát chặt chẽ.

Công tác quản lý đô thị, xây dựng, đất đai, môi trường tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án khu dân cư, tái định cư, khu đô thị mới trên địa bàn thành phố. Thành phố tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, đến

nay có 26/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục thực hiện Đề án “Mỗi xã một sản phẩm”, đến nay thành phố có 92 sản phẩm OCOP đạt 3 - 4 sao, trong đó có 02 sản phẩm có tiềm năng 5 sao.

3. Về văn hóa - xã hội

Thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023; tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông năm học 2022 - 2023, đảm bảo chặt chẽ, an toàn, nghiêm túc, đúng quy định, cụ thể: có 14.093 học sinh đăng ký dự thi; tỷ lệ thí sinh tham gia từng buổi thi trên 99%; kết quả, có 11.097 học sinh trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023 - 2024, đạt tỷ lệ 78,74%. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia được quan tâm thực hiện tốt, trong 6 tháng, công nhận 22 trường đạt chuẩn quốc gia (05 trường công nhận mới và 17 trường công nhận lại); nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia toàn thành phố lên 345/446 trường, đạt tỷ lệ 77,35%.

Chủ động theo dõi chặt chẽ và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, không để xảy ra vụ dịch lớn trên địa bàn. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm thực hiện tốt. Chú trọng công tác quản lý nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn, bảo vệ môi trường đối với các cơ sở y tế; 100% bệnh viện trên địa bàn đảm bảo xử lý chất thải y tế theo quy định. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành y tế được quan tâm, 100% cơ sở khám chữa bệnh được kết nối liên thông và thực hiện giám định trực tuyến với hệ thống cổng thông tin thanh toán bảo hiểm y tế nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho người dân đến khám, chữa bệnh.

Trong 6 tháng, thành phố giải quyết việc làm cho 27.998 lao động (trong đó, cung ứng lao động đi làm việc nước ngoài là 329 người), đạt 55,4% kế hoạch, giảm 11,1% so với cùng kỳ; tuyển mới và đào tạo nghề cho 23.024 người, đạt 51,16% kế hoạch, giảm 9,1% so với cùng kỳ. Công tác chăm lo cho người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, người cao tuổi, phụ nữ, trẻ em được quan tâm thực hiện tốt.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền cổ động và tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ, tết, sự kiện chính trị quan trọng diễn

ra trên địa bàn thành phố như: Chào năm mới, kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và “Mừng Đảng quang vinh - Mừng Xuân Quý Mão” 2023; Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ hội Bánh dân gian Nam bộ lần thứ X năm 2023; kỷ niệm 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023), Ngày Quốc tế Lao động (01/5) và 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023)... bằng nhiều hình thức phù hợp, đảm bảo thiết thực, an toàn, tiết kiệm. Công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được quan tâm thực hiện tốt. Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, hoạt động quảng cáo được tăng cường.

Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ được quan tâm thực hiện tốt. Hoạt động thử nghiệm, kiểm định và hiệu chuẩn đã hỗ trợ cho 460 cơ quan, doanh nghiệp của thành phố và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long thực hiện công tác quản lý, kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa.

Triển khai các nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”. Hạ tầng viễn thông trên địa bàn được chú trọng đầu tư, phát triển, cụ thể: Thuê bao Internet đạt tỷ lệ 98%, 76% hộ gia đình có kết nối mạng cáp quang, trên 73% người dân trưởng thành có thiết bị di động thông minh và 90% hộ gia đình có người có điện thoại thông minh. Tiếp tục duy trì phát triển hệ thống quản lý văn bản, điều hành được triển khai đến 100% các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp từ cấp thành phố đến cấp xã; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chương trình “Thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số quốc gia”.

4. Quốc phòng - an ninh - nội chính

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định; các cơ quan chức năng chủ động phối hợp nắm chặt tình hình, thực hiện tốt các biện pháp nghiệp vụ, kịp thời phát hiện, xử lý các đối tượng lợi dụng quyền tự do ngôn luận đăng tải trên mạng Internet những thông tin sai sự thật, vu khống xuyên tạc làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức, cá nhân; nắm chặt hoạt động của các đối tượng cầm đầu kích động khiêu khích, tình hình trong tôn giáo, dân tộc không để bị động,

bất ngờ về an ninh trật tự. Tổ chức tuần tra, kiểm soát bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc, các hoạt động lễ hội diễn ra trên địa bàn thành phố.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp tuần tra canh gác, đảm bảo an ninh trật tự. Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2023, kết quả, giao cho các đơn vị 1.858 công dân nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu (trong đó, giao các đơn vị Bộ Quốc phòng 1.353 công dân; giao đơn vị Công an 505 công dân); đảng viên 39, đạt 2%; đoàn viên 1.819, đạt 98%; trình độ đại học 215, đạt 12%; cao đẳng 240, đạt 13%; đồng thời, đón nhận 1.286 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương. Ngoài ra, chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện diễn tập khu vực phòng thủ thành phố và quận Cái Răng.

Lực lượng Công an phối hợp các cơ quan chức năng tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh mạng, an ninh truyền thông. Trong 6 tháng đầu năm, tội phạm xâm phạm trật tự xã hội xảy ra 422 vụ (tăng 120 vụ so cùng kỳ); phát hiện, xử lý 76 vụ vi phạm trật tự về quản lý kinh tế; 143 vụ vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy; 54 vụ vi phạm pháp luật về môi trường, an toàn thực phẩm... Tai nạn giao thông xảy ra 29 vụ, làm chết 29 người, bị thương 01 người (so với cùng kỳ, số vụ giảm 07, số người chết giảm 03, số người bị thương giảm 10). Xảy ra 04 vụ cháy, làm chết 01 người (so với cùng kỳ, số vụ giảm 05; số người chết tăng 01).

Thanh tra các cấp, các ngành triển khai 118 cuộc thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng tài chính, thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực,... Qua đó, phát hiện sai phạm 7,06 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi 2,09 tỷ đồng (đã thu nộp ngân sách Nhà nước 1,09 tỷ đồng), kiến nghị xử lý khác 4,97 tỷ đồng. Các cơ quan tư pháp quan tâm giải quyết các vụ việc phát sinh, hạn chế tồn đọng kéo dài, chất lượng được nâng lên. Trong 06 tháng đầu năm, các cơ quan hành chính tiếp 1.276 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (tăng 240 lượt so với cùng kỳ); tiếp nhận 1.691 đơn (tăng 13 đơn so với cùng kỳ), qua phân loại, xử lý có 555 đơn thuộc thẩm quyền, kết quả đã giải quyết 453/555 đơn, đạt 81%... ●

H.O (t/h)



TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU NỬA ĐẦU NHIỆM KỲ KHÓA XIII; NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NỬA CUỐI NHIỆM KỲ KHÓA XIII

Từ ngày 15 - 17/5/2023, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị giữa nhiệm kỳ. Hội nghị có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; là dịp để đánh giá khách quan, toàn diện những kết quả, thành tựu đã đạt được từ đầu nhiệm kỳ đến nay, chỉ ra những hạn chế, yếu kém tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; dự báo bối cảnh tình hình mới với những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; để từ đó, đề ra những chủ trương, quyết sách lớn cần phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong nửa cuối của nhiệm kỳ khóa XIII, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Sau đây là một số kết quả, thành tựu đã đạt được từ đầu nhiệm kỳ đến nay:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII từ đầu nhiệm kỳ đến nay

1.1. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Công tác tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị có nhiều đổi mới, tiến hành bài bản, khoa học, kịp thời, hiệu quả; mở rộng phạm vi, nâng cao chất lượng. Việc học tập, nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương đã được chỉ đạo đồng bộ, thực hiện nghiêm túc; việc xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi.

Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng và Nhà nước, tạo sự đồng bộ, thống nhất cao. Công tác cán bộ được tiến hành chặt chẽ, kỷ lưỡng, thận trọng, đúng quy định, quy trình, tạo được sự đồng thuận cao trong Đảng và xã hội.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, chủ trương kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tiếp tục được đẩy mạnh, đạt được nhiều kết quả quan trọng, tích cực. Đã ban hành nhiều văn bản quan trọng về công tác tổ chức xây dựng Đảng làm cơ sở để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Tổ chức sơ kết,

tổng kết và hoàn thiện, ban hành nhiều quy định mới về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, tổ chức và cán bộ. Đẩy mạnh tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, phân cấp quản lý biên chế cho các cấp ủy, tổ chức đảng từ Trung ương đến địa phương...

1.2. Về kinh tế - xã hội

Đề ra chủ trương, chính sách phù hợp, kịp thời thể chế hóa và tổ chức triển khai, nhất là 6 nhiệm vụ trọng tâm, 3 đột phá chiến lược và 12 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện thành công các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIII về phát triển kinh tế - xã hội.

Xây dựng và ban hành Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sơ kết, tổng kết nhiều nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội. Tập trung chỉ đạo, tổng kết các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020 (khóa XI); về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” (khóa XI); về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo (khóa IX); về “xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Ban hành mới nhiều chỉ thị, kết luận về lĩnh vực văn hóa, xã hội. Tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa các quan điểm của Đại hội XIII về văn hóa, con người và định hướng hoạt động văn hóa - văn nghệ trên cơ sở tổng kết 80 năm Đề cương văn hóa Việt Nam; triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết nhiều vấn đề quan trọng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ, y tế, dân số, thể dục, thể thao, gia đình, trẻ em.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững. Kịp thời chỉ đạo và triển khai các chủ trương, biện pháp lớn nhằm ổn định, phát triển bền vững các thị trường tiền tệ, tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp, chứng khoán, bất động sản. Trong bối cảnh kinh tế thế giới suy giảm nhưng giai đoạn 2020 - 2022, Việt Nam vẫn có tốc độ tăng trưởng kinh tế tương đối cao, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, kiểm soát lạm phát và bảo đảm được các cân đối

lớn, nhất là kiểm soát tốt nợ công và giảm bội chi theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội đạt được nhiều thành quả, đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện; thực hiện kịp thời chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; đẩy mạnh thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; công tác giảm nghèo bền vững được chú trọng; các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ và chăm sóc trẻ em... được triển khai hiệu quả.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp quản lý gắn với phân bổ nguồn lực và tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm soát quyền lực, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi; ban hành các chủ trương có tính đột phá, nhất là về phát triển các cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam; chủ trương, định hướng lớn về quy hoạch hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, hàng hải và hàng không đến năm 2030, định hướng, tầm nhìn đến năm 2050... bảo đảm phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển kinh tế bền vững, kinh tế vùng; huy động tối đa các nguồn lực đầu tư các dự án giao thông trọng điểm quốc gia, nhất là hệ thống đường cao tốc trên trục Bắc - Nam và Đông - Tây...

1.3. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế

Ban hành nhiều chiến lược, nghị quyết, kết luận, đề án quan trọng về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế; chỉ đạo và triển khai tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8, khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới...; xây dựng Đảng bộ Quân đội, Công an vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; xây dựng lực lượng Quân đội, Công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, lực lượng Dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, dự bị động viên hùng hậu. Chủ động ứng phó kịp thời với các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống, đấu tranh ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, tiếp tục bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, huy động các nguồn lực xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh Nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, “thế trận lòng dân”; nâng cao chất lượng xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ các cấp và phòng thủ quân khu; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đối ngoại và hội nhập quốc

tế về quốc phòng, an ninh được quan tâm đẩy mạnh với nhiều đổi mới, sáng tạo đạt được kết quả toàn diện; thực hiện nghĩa vụ quốc tế trong phòng, chống dịch COVID-19 và cứu hộ, cứu nạn được xã hội, cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao.

Phát huy tốt vị thế đối ngoại, tích cực hội nhập, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế và sự tin cậy đối ngoại; tích cực tham gia, đóng góp có trách nhiệm vào các cơ chế hợp tác đa phương, góp phần giải quyết những vấn đề chung thách thức toàn cầu, tích cực thực hiện cam kết tại hội nghị thượng đỉnh về chống biến đổi khí hậu COP26 và COP27; thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế; xử lý các vướng mắc trong triển khai các Hiệp định tự do (FTA) đã ký kết; tận dụng cơ hội từ Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA, phê chuẩn Hiệp định RCEP53, kết thúc đàm phán Hiệp định thương mại tự do với Ixraen... góp phần quan trọng phục hồi kinh tế sau đại dịch, gia tăng các điều kiện để ứng phó với các thách thức về an ninh và phát triển, tạo không gian kinh tế ngày càng rộng mở cho đất nước...

1.4. Về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trong điều kiện đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp và rất nghiêm trọng, bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của Nhân dân. Trên cơ sở đó, Quốc hội, Chính phủ khóa XV đã sớm kiện toàn tổ chức bộ máy tổ chức và nhân sự các chức danh lãnh đạo của các cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021 - 2026 ở Trung ương và địa phương, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tập trung xây dựng, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật triển khai Chương trình công tác toàn khóa của Quốc hội, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng nhằm thể chế hóa Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 19-KL/TW, ngày 14/10/2022 về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; lãnh đạo, chỉ đạo thể chế hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao*”, bảo đảm chặt chẽ trong quá trình sửa đổi Luật Đất đai (năm 2013).

Quốc hội xem xét, thông qua 16 luật, 83 nghị quyết; Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua 4

pháp lệnh, 29 nghị quyết. Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan chức năng đã khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

Tiếp tục đổi mới, kiện toàn bộ máy nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp giai đoạn 2021 - 2030, khắc phục hạn chế trong phân cấp, phân quyền; tăng cường công tác phối hợp và kiểm tra, giám sát trong quản lý nhà nước. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng tinh giản hợp lý đầu mối, bỏ cấp trung gian, tinh giản biên chế, chỉ đạo hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021; tiếp tục sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, đến năm 2030 cơ bản hoàn thành. Tập trung quản lý, phân cấp, phân quyền cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý biên chế theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

1.5. Về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Chỉ đạo và tổ chức thành công Hội nghị toàn quốc các cơ quan nội chính (lần đầu tiên) để quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội XIII về lĩnh vực nội chính; Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và chỉ đạo xây dựng, phát hành cuốn sách “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, mang đậm dấu ấn và lan tỏa mạnh mẽ quyết tâm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực “không ngừng, không nghỉ, không có vùng cấm, không có ngoại lệ” của Đảng và Nhà nước.

Tiến hành sơ kết, tổng kết, xây dựng các đề án lớn, trên cơ sở đó ban hành nhiều chủ trương, giải pháp quan trọng, góp phần hoàn thiện thể chế phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực, cơ chế phòng ngừa ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, góp phần ngăn chặn, răn đe, cảnh tỉnh để “không thể, không dám, không muốn tham nhũng, tiêu cực”, nhất là quy định về phân cấp quản lý cán bộ, giới thiệu, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ; về xử lý cán bộ vi phạm, uy tín thấp; về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; về kiểm soát quyền lực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán và nhiều văn bản quan trọng khác.

Kiến toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ban hành quy định về chức năng, nhiệm

vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tạo sự đồng bộ từ Trung ương đến địa phương.

Đẩy mạnh, đồng bộ, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, tạo bước đột phá mới trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong các lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động khép kín, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, bức xúc.

Chủ động phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố các vụ án đặc biệt nghiêm trọng trong các lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động khép kín, gây thiệt hại rất lớn về tài sản, ảnh hưởng đến ổn định của nền kinh tế và tính mạng, sức khỏe của Nhân dân; thực hiện phương châm “truy tố một vụ, cảnh tỉnh cả một vùng, một lĩnh vực”; xử lý nghiêm nhiều cán bộ cấp cao, cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước có liên quan trong các vụ án, thể hiện quyết tâm rất cao của Đảng, Nhà nước, sự nghiêm minh của pháp luật.

1.6. Về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo

Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và ban hành một số nghị quyết, chỉ thị, kết luận... về công tác dân vận; qua đó, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, tạo đồng thuận xã hội, thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là thời điểm khó khăn trong phòng, chống đại dịch COVID-19.

Việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến công tác dân vận, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước được quan tâm; đẩy mạnh thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; đối thoại với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp được tăng cường; công tác tiếp dân, xử lý đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, ý kiến, kiến nghị chính đáng của người dân được chú trọng.

Quan tâm, bảo đảm kịp thời chế độ cho người có công với cách mạng, chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ, chăm lo cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vui xuân, đón tết hoặc khi gặp khó khăn do dịch bệnh, thiên tai. Tập trung triển khai chương trình mục tiêu quốc gia đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các chương trình đầu tư, chính sách dân tộc. Tổ chức bộ máy - cán bộ dân vận tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác

phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo được quan tâm; số thôn, bản có đảng viên, chi bộ tăng. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng, an ninh tôn giáo được tăng cường.

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương thường xuyên thăm hỏi, động viên các tầng lớp Nhân dân, đồng bào Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức tôn giáo nhân dịp Tết cổ truyền, lễ trọng các tôn giáo, dự Ngày đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư.

Bên cạnh kết quả trên, Hội nghị giữa nhiệm kỳ đã chỉ ra một số hạn chế, tồn tại: Công tác xây dựng Đảng, công tác nắm tình hình, nghiên cứu chiến lược, nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn có mặt chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng có lúc, có nơi chưa kịp thời, hiệu quả. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện 3 đột phá chiến lược, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để giải phóng, thúc đẩy các nguồn lực cho phát triển kinh tế, tổ chức thực hiện một số chính sách phục hồi phát triển kinh tế - xã hội có lúc, có nơi còn chậm, hiệu quả chưa cao. Công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp, quản lý, sử dụng biên chế có mặt còn hạn chế, hiệu quả chưa cao; công tác xây dựng, hoàn thiện Nhà nước và pháp luật, tháo gỡ vướng mắc về thể chế chậm được cải tiến. Một số đồng chí lãnh đạo cấp cao, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhận trách nhiệm chính trị, có vi phạm phải xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm nửa cuối nhiệm kỳ Đại hội XIII

Dự báo tình hình thế giới, khu vực, trong nước từ nay đến hết nhiệm kỳ bên cạnh những thời cơ, thuận lợi sẽ có nhiều khó khăn, thách thức đan xen. Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, Ban Chấp hành Trung ương xác định một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy đảng các cấp, tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, tổ chức thực hiện nghiêm, quyết liệt, khẩn trương, đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thành lập và triển khai hoạt động của các tiểu ban chuẩn bị cho đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Hai là, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị; Quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIV nhiệm kỳ 2026 - 2031; chuẩn bị Đại hội đảng

các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội XIV của Đảng; công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW, khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt quy định về nêu gương và những điều đảng viên không được làm. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, tập trung vào các cơ chế phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, việc thực thi quyền lực của cán bộ lãnh đạo, quản lý; cơ chế về kiểm soát tài sản, thu nhập...

Ba là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá chiến lược, nhất là đột phá về nguồn nhân lực, quan tâm đầu tư cho các lĩnh vực văn hóa - xã hội, con người; sớm ban hành chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, con người. Cơ cấu nền kinh tế theo hướng phát triển bền vững, triển khai hiệu quả chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế trong mọi tình huống; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; thực hiện chuyển đổi nguồn nhân lực, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phát triển mạnh khoa học và công nghệ, các trung tâm đổi mới sáng tạo.

Bốn là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bố trí đầu tư phù hợp với nguồn lực của đất nước và có cơ chế, chính sách đặc thù để đến năm 2025 cơ bản xây dựng Quân đội, Công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Năm là, tập trung triển khai chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; tiếp tục xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Thực hiện có kết quả cao các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Tập trung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, tháo gỡ vướng mắc theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, phân bổ nguồn lực

xác định rõ trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương; giữa Chính phủ với các bộ, ngành, chính quyền địa phương. Lãnh đạo triển khai thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng pháp luật, rà soát, tháo gỡ vướng mắc pháp luật, bổ sung kịp thời nhiệm vụ lập pháp mới. Đổi mới tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội, phát huy dân chủ, pháp quyền, tăng tính chuyên nghiệp. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Khẩn trương ban hành cơ chế, chính sách, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

Sáu là, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị, về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; xây dựng cơ chế bảo vệ các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực thi công vụ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; tăng cường phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh. Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả

công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng văn hóa liêm chính.

Bảy là, tiếp tục triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo. Tập trung chỉ đạo thể chế hóa, cụ thể hóa phương châm “Dân biết, dân làm, dân bàn, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần mở rộng dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của Nhân dân; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực sự là nòng cốt để Nhân dân làm chủ.

Tám là, nâng cao chất lượng tham mưu, nghiên cứu, dự báo công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tổ chức triển khai thực hiện. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, những chủ trương, quyết định quan trọng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Quốc hội; các sự kiện lịch sử quan trọng, ngày lễ kỷ niệm lớn từ nay đến Đại hội XIV của Đảng; tăng cường công tác thông tin đối ngoại; kiên quyết đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ •

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG GIAI ĐOẠN 2023 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (được phê duyệt tại Quyết định số 569/QĐ-TTg, ngày 24/5/2023) nêu rõ mục tiêu chung là bảo đảm người khuyết tật và người có nhu cầu được tiếp cận dịch vụ phục hồi chức năng có chất lượng, toàn diện, liên tục và công bằng, giảm tỷ lệ khuyết tật trong cộng đồng, góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội.

Mục tiêu cụ thể là đến năm 2030 tăng cường phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện và can thiệp sớm khuyết tật, giảm tỷ lệ khuyết tật trong cộng đồng, đảm bảo trên 90% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật; 90% các tỉnh, thành phố triển khai mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng. Duy trì, củng cố, kiện toàn và phát triển hệ thống mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng, đảm bảo trên 90% cơ sở phục hồi chức năng (gồm: bệnh viện phục hồi chức năng; trung tâm phục hồi chức năng; khoa phục hồi chức năng thuộc các cơ sở y tế) được duy trì, củng cố, kiện toàn và đầu tư phát

triển. Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật phục hồi chức năng, phấn đấu trên 90% bệnh viện phục hồi chức năng đạt mức chất lượng từ khá trở lên theo tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế; 100% các bệnh viện, trung tâm Chỉnh hình - Phục hồi chức năng, đơn vị cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng thuộc các bộ, ngành đạt chỉ tiêu phát triển chuyên môn kỹ thuật, dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phát triển nguồn nhân lực phục hồi chức năng đạt tỷ lệ nhân viên y tế làm việc trong lĩnh vực phục hồi chức năng tối thiểu 0,5 người/10.000 dân.

Tầm nhìn đến năm 2050, phục hồi chức năng được phát triển tại tất cả các tuyến trong và ngoài ngành Y tế với sự đa dạng về phương pháp can thiệp đảm bảo cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng toàn diện, liên tục, chất lượng. Đẩy mạnh hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng trở thành biện pháp chiến lược để giải quyết vấn đề khuyết tật ở Việt Nam; tiến tới triển khai phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng ở tất cả các xã, phường, thị trấn; các quận, huyện, thị xã; các tỉnh, thành phố trong

cả nước và được tích hợp trong nhiều dịch vụ xã hội khác ngoài cơ sở y tế. Mọi người dân đều được tiếp cận với các dịch vụ sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật và các kỹ thuật phục hồi chức năng thiết yếu, phù hợp theo nhu cầu.

Chương trình đề ra các nhiệm vụ, giải pháp sau: Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về phục hồi chức năng người khuyết tật đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn đảm bảo cho người khuyết tật, người dân có nhu cầu được chăm sóc, phục hồi chức năng. Nghiên cứu xây dựng chính sách chi trả bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật sử dụng dụng cụ phục hồi chức năng, công nghệ trợ giúp, thiết bị, vật liệu phục hồi chức năng, trang thiết bị y tế đặc thù cá nhân và hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng. Xây dựng và phát triển các mã ngành, mã nghề đào tạo về phục hồi chức năng. Xây dựng các chức danh nghề nghiệp trong lĩnh vực phục hồi chức năng

Xây dựng, hoàn thiện hướng dẫn thực hiện chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng. Tổ chức thực hiện các hoạt động phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật. Phát triển mạng lưới phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và triển khai mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng trên phạm vi toàn quốc. Tổ chức phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật là các đối tượng đặc biệt: người có công với cách mạng, nạn nhân chất độc da cam, dioxin, người cao tuổi, người tâm thần và trẻ tự kỷ.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

Chiến lược quốc gia về phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2030 (được phê duyệt tại Quyết định số 568/QĐ-TTg, ngày 24/5/2023) với các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Xây dựng lộ trình tăng thuế đối với các sản phẩm thuốc lá đảm bảo đến năm 2030 mức thuế đạt tỷ trọng trên giá bán lẻ theo khuyến nghị của Tổ chức Y tế Thế giới; quy định mức giá bán tối thiểu các sản phẩm thuốc lá, nghiên cứu, đánh giá hiệu quả của phương án tính thuế các sản phẩm thuốc lá trên giá bán lẻ để đạt mục tiêu giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá. Hạn chế, kiểm soát chặt chẽ việc bán các sản phẩm thuốc lá tại cửa hàng miễn thuế. Đề xuất ban hành quy định về ngăn ngừa các sản phẩm thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha và các sản phẩm thuốc lá mới khác trong cộng đồng; việc bán thuốc lá cho trẻ vị thành niên hoặc trẻ vị thành niên bán thuốc lá theo Công ước Khung về kiểm soát thuốc lá của Tổ chức Y tế thế giới.

Tiếp tục bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện các quy định của pháp luật về cấm quảng cáo, khuyến mại các sản phẩm thuốc lá, trong đó có các hình thức quảng cáo, khuyến mại trực tuyến trên nền tảng kỹ

Nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo và dạy nghề của các cơ sở đào tạo và dạy nghề chuyên khoa phục hồi chức năng, khuyến khích các cơ sở tư nhân tham gia đào tạo nhân lực phục hồi chức năng. Tăng cường đào tạo liên tục, cập nhật kiến thức, kỹ năng về phục hồi chức năng cho đội ngũ nhân viên y tế phục hồi chức năng phù hợp với chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm. Hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý sức khỏe người khuyết tật kết nối với hệ thống thông tin quản lý sức khỏe cá nhân; ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và cung ứng dụng cụ phục hồi chức năng.

Tuyên truyền, phổ biến, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các hướng dẫn chuyên môn về phục hồi chức năng, các khuyến cáo về phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật. Xây dựng và cung cấp các chương trình, tài liệu truyền thông về phục hồi chức năng; đa dạng hóa phương thức, cách thức trên các kênh truyền thông. Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ người khuyết tật. Xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát hoạt động phục hồi chức năng, lồng ghép trong hệ thống thông tin y tế quốc gia để theo dõi, dự báo, giám sát yếu tố nguy cơ, số người khuyết tật và tử vong, đáp ứng của hệ thống y tế và hiệu quả các biện pháp chăm sóc, can thiệp phục hồi chức năng •

thuật số, mạng internet. Xây dựng, ban hành các quy định, quy chế lồng ghép hoạt động tư vấn cai nghiện thuốc lá vào các chương trình y tế quốc gia về phòng chống các bệnh không lây nhiễm, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, các chương trình y tế, nâng cao sức khỏe cộng đồng và hoạt động chuyên môn của các cơ sở y tế trong toàn quốc; phát triển dịch vụ tư vấn cai nghiện thuốc lá.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới, các quy định của pháp luật có liên quan để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội về công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá; đề cao tính tiên phong gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá. Chỉ đạo công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đoàn thể, tổ chức tham gia thực hiện công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp trong việc tham gia, giám sát thực hiện công tác

phòng, chống tác hại của thuốc lá. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Xây dựng chương trình, kế hoạch thông tin, truyền thông về phòng, chống tác hại của thuốc lá phù hợp với từng giai đoạn; thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng, chống tác hại của thuốc lá với các hình thức đa dạng, phù hợp đặc điểm từng vùng, miền, từng nhóm đối tượng; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong truyền thông phòng, chống tác hại của thuốc lá. Cập nhật thường xuyên tài liệu, thông tin về tác hại của thuốc lá, đặc biệt là các sản phẩm thuốc lá mới; lợi ích của việc cai nghiện thuốc lá, môi trường sống không có khói thuốc lá; chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Tăng cường lực lượng, xây dựng cơ chế, kế hoạch phối hợp liên ngành; giữa trung ương và địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá từ trung ương đến địa phương; thường xuyên tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành theo chuyên đề về phòng, chống tác hại của thuốc lá theo phân cấp. Tăng cường sử dụng giải pháp về công nghệ thông tin, các mạng xã hội trong giám sát việc tuân thủ pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nghiên cứu về tác hại của việc sử dụng các sản phẩm thuốc lá, đặc biệt là các sản phẩm thuốc lá mới đối với sức khỏe của người tiêu dùng; các giải pháp hỗ trợ cai nghiện thuốc lá hiệu quả; các giải pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá hiệu quả.

TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA, ĐẤU TRANH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC ĐÁNH BẠC VÀ ĐÁNH BẠC

Để tăng cường phòng ngừa, đấu tranh tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc bảo đảm an ninh, trật tự, tại Chỉ thị 16/CT-TTg, ngày 27/5/2023 về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân trong phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, phối hợp trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Xác định những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, các văn bản quy phạm pháp luật có liên

Kiến toàn Ban chỉ đạo Chương trình phòng, chống tác hại của thuốc lá tại trung ương và tại các tỉnh, thành phố; xây dựng, ban hành quy định về chức năng nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức từ trung ương đến địa phương để bảo đảm triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá. Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm, phân công trách nhiệm cụ thể của các thành viên Ban chỉ đạo; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và người tham gia hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá từ trung ương đến địa phương. Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp trong việc tham gia, giám sát thực hiện công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Chủ động, tích cực hội nhập và tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống tác hại của thuốc lá; tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, tài chính của các chính phủ, tổ chức quốc tế cho công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá. Đẩy mạnh hợp tác với Tổ chức Y tế Thế giới, các tổ chức quốc tế và các nước trong nghiên cứu, đánh giá, xây dựng chính sách về phòng, chống tác hại của thuốc lá; trong việc thực hiện Công ước Khung về kiểm soát thuốc lá và mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc; phối hợp với các nước trong khu vực ASEAN và các nước có chung đường biên giới trong công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá, phòng chống buôn lậu thuốc lá. Tăng cường chia sẻ thông tin, kinh nghiệm thông qua các hội thảo, hội nghị khoa học, tham quan học tập tại các nước trong khu vực và trên thế giới về phòng, chống tác hại của thuốc lá. ●

quan gây khó khăn trong phòng ngừa, đấu tranh, điều tra, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc; kịp thời tham mưu, đề ra các giải pháp khắc phục. Tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc; tiếp tục đẩy mạnh quá trình tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các hệ thống cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm; triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp, triệt phá các đường dây, băng nhóm tội phạm hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc; thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố liên quan đến hoạt động đánh bạc, tổ chức đánh bạc.

Tăng cường quản lý nhà nước về trò chơi điện tử trên mạng, quản lý chặt chẽ việc thẩm định kịch

bản các trò chơi điện tử trên mạng, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức lợi dụng trò chơi điện tử trên mạng để tổ chức đánh bạc và đánh bạc thu lợi bất chính. Tăng cường quản lý các nội dung quảng cáo đăng tải trên báo chí, không gian mạng, xuất bản phẩm, quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; ngăn chặn, xóa bỏ các bài viết, nội dung, hình ảnh... quảng cáo trái phép có liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc...

Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định tạo điều kiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng công nghệ trong phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng gắn với đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động ngân hàng. Tăng cường rà soát phát hiện các giao dịch đáng ngờ để có biện pháp xử lý và cung cấp thông tin phục vụ công tác đấu tranh, xử lý. Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp kinh doanh casino, trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài; kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế. Tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh xổ

số, không để đối tượng lợi dụng tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề hoặc phân phối vé xổ số không đúng phương thức.

Tăng cường tuần tra, kiểm soát biên giới, kiểm soát xuất, nhập cảnh tại các cửa khẩu theo quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý các đối tượng lợi dụng xuất cảnh, nhập cảnh trái phép nhằm đánh bạc và tổ chức đánh bạc. Tăng cường công tác quản lý, ngăn chặn, kiểm tra, xử lý hành vi lợi dụng hoạt động thể thao, văn hóa, giải trí, nhất là trên không gian mạng để cá cược. Tăng cường quản lý các trò chơi, hoạt động tại lễ hội có tính chất cá cược thắng thua bằng tiền, hiện vật, các trò chơi có tính chất cờ bạc. Kịp thời phát hiện hoạt động kinh doanh đa cấp trái phép thông qua hình thức: Sàn giao dịch ngoại hối, Sàn giao dịch/đầu tư tài chính, tiền điện tử, tài sản ảo, huy động vốn. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người Việt Nam tham gia đánh bạc, tổ chức đánh bạc ở nước ngoài và các vụ việc người nước ngoài tham gia đánh bạc, tổ chức đánh bạc trái phép tại Việt Nam... ●

MỘT SỐ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 THỜI GIAN TỚI

Ngày 05/5/2023, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) công bố dịch COVID-19 không còn là tình trạng khẩn cấp y tế công cộng gây quan ngại toàn cầu, nhưng đại dịch vẫn chưa kết thúc. Trên thế giới mỗi tuần vẫn ghi nhận hàng triệu ca nhiễm hoặc tái nhiễm, hàng trăm nghìn ca nhiễm phải nhập viện, hàng nghìn người tử vong, ngoài ra ước tính cứ 10 ca nhiễm thì có 1 ca dẫn đến tình trạng hậu COVID-19. Do vậy, WHO khuyến nghị các quốc gia chuyển đổi từ việc đáp ứng khẩn cấp sang quản lý bền vững, lồng ghép với các mối đe dọa khác và mang tính dài hạn. Ngày 06/5/2023, Bộ Y tế đã chủ trì cuộc họp với Trưởng đại diện WHO tại Việt Nam và các đơn vị liên quan. Tại cuộc họp, Trưởng đại diện WHO tại Việt Nam đã đưa ra các khuyến nghị đối với Việt Nam, đó là:

Thời gian tới, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoàn thiện thủ tục pháp lý liên quan tới việc công bố hết dịch; tiếp tục nghiên cứu các khuyến cáo của WHO, không lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, xây dựng kế hoạch phòng, chống COVID-19 phù hợp tình hình mới, nhất là tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng và huy động, sử dụng nguồn lực; tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, khắc phục hậu quả dịch bệnh, ổn định đời sống Nhân dân, nhất là những người chịu hậu quả, tác động của đại dịch, đặc biệt là hàng nghìn trẻ em mồ côi; tôn vinh, khen thưởng những người có công, những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, giải quyết kịp thời chế độ, chính sách với những người tham gia phòng, chống dịch

và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý nghiêm những hành vi sai phạm, trục lợi.

Bộ Y tế tiến hành tổng kết công tác phòng, chống dịch, từ đó rút ra các bài học chống dịch cho những năm tới nếu có đại dịch để không bị động, bất ngờ; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương; rà soát, chủ động thực hiện hoặc đề xuất các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ các quy định liên quan; hoàn thiện Kế hoạch kiểm soát, quản lý bền vững đối với dịch COVID-19 giai đoạn 2023 - 2025; chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó với các đại dịch có thể xảy ra và dịch COVID-19 có thể quay lại; tiếp tục triển khai tiêm vaccine phòng, chống COVID-19 phù hợp tình hình, nghiên cứu việc tiêm vaccine COVID-19 hằng năm trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế và quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện việc rà soát tình hình dịch bệnh, công bố dịch, công bố hết dịch trên địa bàn theo thẩm quyền. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoàn thành xử lý các vấn đề, các công việc tồn đọng liên quan công tác phòng, chống dịch thời gian qua. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao cảnh giác, làm rõ vấn đề khác nhau giữa dịch nhóm A và nhóm B để có biện pháp phù hợp ●

BBT (t/h)

Nguồn tại liệu BTGTW



HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

HỘI NGHỊ CẤP CAO AN NINH KHU VỰC CHÂU Á (ĐỐI THOẠI SHANGRI-LA) LẦN THỨ 20

Đối thoại Shangri-La là một trong những diễn đàn an ninh cấp cao hàng đầu thế giới, thu hút được sự quan tâm, tham gia của nhiều quốc gia. Đối thoại Shangri-La lần thứ 20 diễn ra từ ngày 02 - 04/6/2023 tại Singapore với sự tham dự của gần 600 đại biểu của hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Đối thoại lần này tập trung thảo luận các nội dung: Xây dựng khu vực châu Á - Thái Bình Dương cân bằng và ổn định; tác động an ninh của cạnh tranh công nghệ và cạnh tranh số; tình hình Ukraine, bán đảo Triều Tiên và Sudan, eo biển Đài Loan và Biển Đông; trách nhiệm tập thể, tinh thần thượng tôn luật pháp quốc tế, đặc biệt trong giải quyết các điểm nóng... Việc Nga vắng mặt, lãnh đạo Bộ Quốc phòng Mỹ, Trung Quốc không gặp nhau và sự hiện diện của đoàn đại biểu Liên minh châu Âu (EU) là những sự kiện đáng chú ý tại Đối thoại lần thứ 20.

Cạnh tranh nước lớn, nhất là giữa Mỹ - Trung Quốc vẫn gay gắt, thể hiện rõ nét qua tương tác và nhiều phát biểu giữa đại diện của hai nước tại Đối thoại Shangri-La. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Mỹ Lloyd Austin và người đồng cấp Trung Quốc Lý Thượng Phúc lên tiếng “phản đối mọi nỗ lực đơn phương nhằm thay đổi hiện trạng từ cả hai phía” cũng như chỉ trích việc các bên “không sẵn lòng xây dựng cơ chế phù hợp hơn trong quản lý khủng hoảng giữa quân đội hai nước”. Vai trò trung tâm của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục được khẳng định. Đại diện của các quốc gia đều nhất trí và khẳng định tầm quan trọng

của ASEAN đối với chính sách của các nước tại khu vực. Đồng thời, cam kết sẽ tăng cường hợp tác chặt chẽ hơn nữa với ASEAN trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, đại biểu của các quốc gia tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì an ninh hàng hải, bày tỏ lo ngại về những động thái đơn phương thay đổi hiện trạng trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đặc biệt là trên Biển Đông. Bộ trưởng Quốc phòng Hamada Yasukazu nhấn mạnh các nước cần cùng đối phó, tăng cường trao đổi thông tin để tránh hiểu lầm, thúc đẩy xây dựng lòng tin thông qua đối thoại. Thứ trưởng Quốc phòng Philippines Carlito Galvez Jr cùng hai Bộ trưởng Quốc phòng Ben Wallace (Anh) và Anita Anand (Canada) dẫn dắt các cuộc thảo luận về chủ đề “Xây dựng một châu Á - Thái Bình Dương ổn định và cân bằng”, cho rằng vai trò của luật pháp quốc tế là “sự cân bằng lớn nhất” giữa các quốc gia, nhắc lại cách thức thúc đẩy Philippines sử dụng cơ chế giải quyết tranh chấp bắt buộc của Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982 và Tòa án The Hague cho vấn đề lãnh thổ với Trung Quốc ở Biển Đông.

Trong khuôn khổ Đối thoại Shangri-La, đoàn Việt Nam do Thượng tướng Hoàng Xuân Chiến, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng dẫn đầu đã tham dự đầy đủ các phiên họp toàn thể và nhiều cuộc gặp gỡ song phương. Qua đó, Việt Nam tiếp tục khẳng định vai trò tích cực, chủ động và trách nhiệm cao đối với các vấn đề quốc tế, khu vực; thể hiện thiện chí, mong muốn thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác trong giải quyết những thách thức chung •

HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH TRUNG QUỐC - TRUNG Á

Ra đời từ cơ chế hợp tác Trung Quốc + Trung Á (C+C5) được thành lập vào năm 2020 nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về hợp tác sâu rộng hơn giữa Trung Quốc và Trung Á, đây là lần đầu tiên Hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc - Trung Á diễn ra trực tiếp kể từ khi Trung Quốc thiết lập quan hệ với Kazakhstan, Kyrgyzstan, Tajikistan, Turkmenistan và Uzbekistan cách đây 31 năm.

Tại Hội nghị, các nhà lãnh đạo thảo luận về sự phát triển của quan hệ Trung Quốc - Trung Á, trao đổi quan điểm về việc hoàn thiện hơn nữa cơ

chế Trung Quốc - Trung Á, hợp tác trong các lĩnh vực khác nhau và các vấn đề lớn của khu vực, quốc tế. Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã công bố kế hoạch hợp tác với cam kết “đưa các nước Trung Á lên tầm phát triển mới”. Theo đó, Trung Quốc sẽ phối hợp chiến lược phát triển của mình với các quốc gia trong khu vực, theo đuổi nỗ lực chung để hướng tới hiện đại hóa. Trung Quốc kỳ vọng có thể nâng cấp các thỏa thuận đầu tư song phương, tăng khối lượng hàng hóa xuyên biên giới với khu vực này một cách toàn diện; khuyến khích

doanh nghiệp có vốn đầu tư của Trung Quốc tạo thêm nhiều việc làm tại các địa phương Trung Á. Trung Quốc xây dựng kế hoạch hợp tác năng lượng qua các chuỗi công nghiệp, đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực năng lượng mới; ủng hộ việc hình thành hành lang vận tải quốc tế xuyên biển Caspian và sẽ xây dựng các trung tâm vận tải cho dịch vụ tàu hàng giữa Trung Quốc và châu Âu. Trung Quốc thông báo sẽ cung cấp cho các nước Trung Á tổng cộng 26 tỷ NDT (tương đương 3,8 tỷ USD) hỗ trợ tài chính và hỗ trợ không hoàn lại.

Kết thúc Hội nghị, các bên ra Tuyên bố chung (Tuyên bố Tây An). Trong đó nêu rõ, Trung Quốc và các nước Trung Á nhất trí chính thức thiết lập cơ chế gặp gỡ giữa các nguyên thủ, tổ chức 2 năm một lần, nhằm phát huy vai trò định hướng chiến lược của các nguyên thủ, tăng cường quy hoạch và điều phối thượng tầng để phát triển quan hệ Trung Quốc - Trung Á. Các bên sẽ đẩy nhanh xây dựng cơ chế hợp tác Trung Quốc - Trung Á, thành lập cơ chế hội nghị cấp bộ trưởng trong các lĩnh vực ưu tiên, phát huy vai trò của cơ quan ngoại giao,

đẩy mạnh toàn diện hợp tác giữa Trung Quốc và các nước Trung Á. Tuyên bố Tây An cho biết, các bên sẽ tăng cường kết nối giữa sáng kiến “Vành đai và Con đường” với các sáng kiến, chiến lược phát triển của 5 nước Trung Á; khai thác tiềm năng của cơ chế đối thoại, hợp tác thương mại điện tử; thúc đẩy đa dạng hóa cơ cấu thương mại; đẩy nhanh kết nối hạ tầng số, hạ tầng xanh; nâng cấp hiệp định đầu tư, đẩy mạnh vận tải đường sắt, nâng cấp hệ thống đường bộ...

Theo các chuyên gia, các động thái ngoại giao trên phản ánh nỗ lực của Trung Quốc nhằm tăng cường quan hệ với các nước láng giềng Trung Á, khu vực được cho là đang dần đóng vai trò chiến lược của lục địa Á - Âu, cầu nối giữa phương Đông và phương Tây. Trung Quốc đã vươn lên trong cuộc đua giành sự ảnh hưởng chính trị và năng lượng tại Trung Á. 5 nước Trung Á, với một mạng lưới các hành lang thương mại, sẽ cung cấp cho Trung Quốc tuyến đường vận chuyển nhiên liệu, thực phẩm và các hàng hóa khác trong trường hợp bị gián đoạn ở những khu vực khác •

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Trong báo cáo *Triển vọng kinh tế toàn cầu mới nhất*, Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu sẽ tăng trưởng 2,1% trong năm 2023, cao hơn so với mức dự báo 1,7% được đưa ra hồi tháng 01/2023. Theo WB, nguyên nhân nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu là do các nền kinh tế lớn đã chứng tỏ khả năng phục hồi mạnh mẽ hơn so với kỳ vọng.

Tăng trưởng của kinh tế Mỹ năm 2023 hiện được WB dự báo đạt 1,1%, cao hơn gấp đôi so với mức dự báo tăng 0,5% đưa ra vào tháng 01. Tốc độ tăng trưởng của kinh tế Trung Quốc năm nay dự kiến sẽ đạt 5,6%, so với mức dự báo 4,3% mà WB đưa ra vào tháng 01. Tuy nhiên, WB giảm một nửa dự báo tăng trưởng năm 2024 của kinh tế Mỹ xuống còn 0,8% và cắt giảm 0,4 điểm phần trăm dự báo tăng trưởng 2024 của Trung Quốc xuống 4,6%. Kinh tế khu vực sử dụng đồng Euro được dự báo tăng trưởng 0,4% cho năm 2023, từ triển vọng đi ngang đưa ra hồi tháng 01, nhưng dự báo cho năm tới của khu vực này cũng bị cắt giảm nhẹ.

Báo cáo của WB cũng hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 còn 2,4%, so với mức dự báo 2,7% đưa ra hồi tháng 01. Lý do được đưa ra là những tác động việc các ngân hàng Trung ương thắt chặt chính sách tiền tệ và điều kiện tín dụng siết chặt hơn, khiến cho hoạt động đầu tư giảm sút. Những yếu tố này sẽ khiến kinh tế thế giới tăng

trưởng chậm hơn trong nửa cuối năm 2023 và sang năm 2024.

WB nhấn mạnh khó khăn mà các nhà hoạch định chính sách toàn cầu đang đối mặt là cố gắng kiềm chế lạm phát bằng cách tăng lãi suất và đối mặt với tác động kéo dài từ đại dịch Covid-19, sự biến động liên tục trong chuỗi cung ứng do xung đột ở Ukraine. WB nhận định, năm 2023 vẫn sẽ là một trong những năm tăng trưởng chậm nhất đối với các nền kinh tế tiên tiến trong 5 thập kỷ qua.

Áp lực lên ngành Ngân hàng ở Mỹ và châu Âu gần đây đã dẫn đến sự sụp đổ ngân hàng quy mô lớn nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, ảnh hưởng tới tâm lý lạc quan về phục hồi kinh tế trong năm nay. Lo ngại về tình hình của ngành Ngân hàng đã khiến nhiều ngân hàng ngừng cung cấp tín dụng cho doanh nghiệp và cá nhân. WB cho biết hiện tượng này có thể làm trì trệ tăng trưởng kinh tế thế giới. Thêm nữa, Báo cáo cảnh báo, các nền kinh tế yếu hơn sẽ đối mặt với nguy cơ khủng hoảng tài chính lớn hơn do tăng lãi suất. Lãi suất cao hơn làm tăng chi phí trả nợ đối với các nước đang phát triển và nếu tiền tệ của họ giảm giá, giá thành hàng hóa nhập khẩu cũng tăng lên.

Lạm phát được dự báo sẽ tiếp tục chậm lại trong năm nay, nhưng WB cho rằng đến năm 2024, nhiều quốc gia vẫn sẽ có mức lạm phát cao hơn mục tiêu mà các ngân hàng Trung ương đặt ra •

MỘT SỐ DIỄN BIẾN VỀ TÌNH HÌNH BIỂN ĐÔNG

Từ ngày 08/5/2023, tàu *Hướng Dương Hồng 10* của Trung Quốc, cùng một số tàu hải cảnh, tàu cá bảo vệ đã xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) của Việt Nam được xác lập phù hợp với các quy định của Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

Trước sự việc này, ngày 18/5 và 25/5/2023, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Phạm Thu Hằng khẳng định: Tàu *Hướng Dương Hồng 10* của Trung Quốc cùng một số tàu hải cảnh, tàu cá bảo vệ đã xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam được xác lập phù hợp với các quy định của Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982. Việt Nam yêu cầu các cơ quan liên quan phía Trung Quốc tuân thủ nhận thức chung của lãnh đạo cấp cao hai nước, chấm dứt ngay hoạt động xâm phạm, rút tàu *Hướng Dương Hồng 10* và các tàu hải cảnh, tàu cá ra khỏi vùng biển Việt Nam, tôn trọng quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam, thực hiện nghiêm túc Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), giữ gìn hòa bình, hợp tác và phát triển ở Biển Đông, đóng góp vào việc phát triển quan hệ hai nước. Bộ Ngoại giao và các cơ quan chức năng Việt Nam đã “giao

thiếp nhiều lần với phía Trung Quốc”, đồng thời triển khai các biện pháp phù hợp với luật pháp quốc tế, luật pháp Việt Nam để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam.

Tiếp đó chiều ngày 01/6/2023, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam cho biết các lực lượng thực thi pháp luật trên biển của Việt Nam luôn theo dõi sát mọi diễn biến liên quan và đang kiên quyết, kiên trì bảo vệ, thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của Việt Nam trên vùng biển của mình phù hợp với luật pháp quốc tế, Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS) và pháp luật Việt Nam.

Ngày 05/6/2023, nhóm tàu này đã rời vùng biển Việt Nam và hướng về đảo Hải Nam của Trung Quốc. Ngay trước sự việc tàu *Hướng Dương Hồng 10* xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam, Bộ Ngoại giao Việt Nam đã lên tiếng phản đối việc Trung tâm bảo đảm an toàn hàng hải, Bộ Giao thông Vận tải Trung Quốc tiến hành lắp đặt 3 phao đèn báo hiệu tại một số thực thể thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam. Một số diễn biến gần đây cho thấy tình hình Biển Đông tiếp tục tiềm ẩn nhiều nguy cơ, phức tạp và khó lường ●

TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- **Hoa Kỳ và các nước thành viên Hội đồng Hợp tác vùng Vịnh (GCC) ra tuyên bố chung.** Tuyên bố nhấn mạnh tầm quan trọng và triển vọng hứa hẹn của các dự án cơ sở hạ tầng nhằm thúc đẩy hội nhập và kết nối khu vực, góp phần vào sự ổn định và thịnh vượng của Trung Đông. Mỹ tái khẳng định cam kết đối với an ninh khu vực, đồng thời nhấn mạnh vai trò quan trọng của khu vực trong nền kinh tế toàn cầu và thương mại quốc tế. Hai bên nhất trí đẩy mạnh an ninh và tự do hàng hải trong khu vực, cũng như chống lại các hành động bất hợp pháp trên biển có thể đe dọa các tuyến hàng hải, thương mại quốc tế và các cơ sở khai thác dầu trong khu vực vùng Vịnh. Hai bên cũng đồng thuận ủng hộ duy trì Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân và tiếp tục kêu gọi Iran hợp tác đầy đủ với Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế (IAEA).

- **Tổ chức Nghiên cứu và Phát triển Vũ khí Ấn Độ (DRDO) phóng thử tên lửa đạn đạo Agni Prime ở ngoài khơi bờ biển bang Odisha.** Theo thông cáo từ Bộ Quốc phòng Ấn Độ, vụ phóng này là sự xác nhận tính chính xác và độ tin cậy của hệ thống tên lửa. Việc phát triển thành công tên lửa Agni Prime là một cột mốc quan trọng đối với Ấn Độ, thể hiện sự tiến bộ trong sản xuất vũ khí

bản địa và tham vọng đạt được sự tự chủ trong các công nghệ tên lửa tiên tiến. Một số chuyên gia và nhà phân tích quốc phòng cho rằng thành công mới này có ý nghĩa địa chính trị, cho thấy Ấn Độ đã cải thiện năng lực quân sự và cam kết duy trì tư thế rắn đe đáng tin cậy, “có thể ảnh hưởng đến tính toán và hành vi của các nước láng giềng, thúc đẩy sự ổn định nhờ rắn đe”.

- **Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ và đối tác, gọi tắt là OPEC+ quyết định tiếp tục cắt giảm sản lượng.** Theo đó, sản lượng khai thác ở mức 40,46 triệu thùng/ngày trong cả năm 2024. OPEC+ cho rằng, sự thay đổi trên nhằm duy trì sự ổn định và đưa ra định hướng dài hạn cho thị trường dầu mỏ. Theo giới quan sát, đợt cắt giảm mới này có thể sẽ đẩy giá dầu lên cao trong ngắn hạn, nhưng tác động sau đó sẽ phụ thuộc vào việc Saudi Arabia có quyết định gia hạn việc cắt giảm hay không. Giá dầu tăng quá cao có thể thúc đẩy lạm phát, làm giảm sức mua của người tiêu dùng và đẩy các ngân hàng Trung ương như Ngân hàng Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) hướng tới tăng lãi suất hơn nữa - nguyên nhân có thể làm chậm đà tăng trưởng kinh tế ●

BBT (t/h)

Nguồn tài liệu BTGTW



1. Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngày 03/6/2023 quy định về tinh giản biên chế

Nghị định quy định những đối tượng sau thực hiện chính sách tinh giản biên chế gồm: Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong các cơ quan hành chính được áp dụng chế độ, chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ, nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện cơ chế tự chủ. Dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác hoặc bố trí được việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý. Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý. Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức, viên chức có 01 năm xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý. Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế mà trong từng năm đều có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận

của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thời giữ chức vụ, chức danh do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo quyết định của cấp có thẩm quyền, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý. Cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị kỷ luật nhưng chưa đến mức bị bãi nhiệm hoặc bị buộc thôi việc theo quy định của pháp luật tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế, được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ dôi dư do sắp xếp lại tổ chức hoặc cơ cấu lại nhân lực của đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

2. Quyết định 15/2023/QĐ-TTg quy định việc áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu

Quyết định này quy định việc áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. Đối tượng áp dụng gồm: Chủ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ

http://bantuyengiao.cantho.gov.vn

Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa. Cơ quan hải quan, công chức hải quan. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác khi thực hiện chính sách thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Biểu thuế suất thuế nhập khẩu thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định này gồm: Danh mục (mô tả hàng hóa và mã hàng 08 chữ số) của các mặt hàng có mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi bằng 0% quy định tại Mục I, Mục II Phụ lục II Nghị định số 26/2023/NĐ-CP, ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định Biểu thuế xuất khẩu.

Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan. Mức thuế suất thông thường quy định cho từng mặt hàng tại Biểu thuế suất thuế nhập khẩu thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Hàng hóa nhập khẩu không có tên trong Danh mục của Biểu thuế suất thuế nhập khẩu thông thường tại Phụ lục ban hành kèm theo

Quyết định này và không thuộc trường hợp hàng hóa nhập khẩu áp dụng thuế suất ưu đãi hoặc thuế suất ưu đãi đặc biệt theo quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều 5 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06/4/2016 thì áp dụng mức thuế suất thông thường bằng 150% mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi của từng mặt hàng tương ứng quy định tại Phụ lục II Nghị định số 26/2023/NĐ-CP, ngày 31/5/2023 của Chính phủ.

Quyết định 15/2023/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành từ ngày 15/7/2023. Bãi bỏ Quyết định số 36/2016/QĐ-TTg, ngày 01/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc áp dụng thuế suất thông thường đối với hàng hóa nhập khẩu; Quyết định số 45/2017/QĐ-TTg, ngày 16/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 36/2016/QĐ-TTg; Quyết định số 28/2019/QĐ-TTg, ngày 16/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 45/2017/QĐ-TTg •

BBT (t/h)

Nguồn tài liệu BTGTW

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ

BAN BIÊN TẬP

■ Trưởng Ban Biên tập

- Đồng chí Nguyễn Ngọc Tâm

Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ Phó Trưởng Ban Biên tập

- Đồng chí Phan Văn Thép, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Thành ủy

- Đồng chí Phạm Thế Vinh, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ Tổng hợp, trình bày

- Đồng chí Nguyễn Khánh Duy, Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội

- Đồng chí Võ Tấn Vĩnh, P. Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội

■ Sửa bản in

- Lê Thị Hoàng Phương

- Lương Thị Hoàng Oanh

- Giấy phép xuất bản số: 17/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 21/12/2022.
- Khổ 19 x 27cm. Số lượng: 3.750 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: banbientapbtg@cantho.gov.vn. Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiếu tháng 7/2023.
- Bìa 1: Tuổi trẻ Cần Thơ thấp nền tri ân các anh hùng, liệt sỹ nhân kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ. ảnh: Lê Phú
- Lưu hành nội bộ.



Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ; đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố; lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ủy ban MTTQVN, sở, ngành thành phố tiếp thân mật Đoàn đại biểu cấp cao do đồng chí Luis Antonio Tores Iribar, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Thành ủy thành phố La Habana, Đảng Cộng sản Cuba, dẫn đầu đến thăm, làm việc với lãnh đạo TPC Cần Thơ.

Ảnh: Tấn Vinh.

Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy; đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố; đồng chí Dương Tấn Hiển, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố tiếp và làm việc với ông Kelvin Teo, Tổng Giám đốc điều hành Sembcorp Development, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Liên doanh Trách nhiệm hữu hạn Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP Group) về “Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh” (VSIP Cần Thơ).

Ảnh: Hoàng Trường Sa.



Các đại biểu thực hiện nghi thức khai mạc Chương trình Giao lưu Văn hóa, Thương mại Việt Nam - Nhật Bản năm 2023 tại TP Cần Thơ, diễn ra trong 2 ngày (17 và 18/6). Đây cũng là hoạt động thiết thực kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản (1973 - 2023).

Ảnh: Đỗ Trung.

THÀNH PHỐ CẦN THƠ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

LỄ KHỞI CÔNG

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC CHÂU ĐỐC - CẦN THƠ - SÓC TRĂNG GIAI ĐOẠN I

Cần Thơ, ngày 17 tháng 6 năm 2022



Lãnh đạo bộ, ngành Trung ương và lãnh đạo TP Cần Thơ thực hiện nghi thức khởi công Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn TPCần Thơ).

Ảnh: Anh Khoa.



Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ cùng lãnh đạo thành phố kiểm tra thực tế về tiến độ triển khai Khu công nghiệp VSIP Vĩnh Thạnh.

Ảnh: Đỗ Trung.

Các đồng chí: Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP Cần Thơ; Nguyễn Ngọc Tâm, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy, Tổ trưởng Tổ chỉ đạo thực hiện Dự án 3; Nguyễn Văn Hồng, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND TP Cần Thơ kiểm tra công trình cầu Trần Hoàng Na thuộc Dự án 3.

Ảnh: Phúc Bảo.

